

Đinh Thu Hiền
(Chấp bút)

Thư ký Thường Tín

một đời giông bão



Chiến trường xưa

vết sẹo



HỒI KÝ THƯƠNG TÍN



Tác giả: Thương Tín

Text: kaoaye, ebook: Bộ Cặp

epub@vctvegroup

27.4.2018

THAY LỜI TỰA

Tôi sinh năm 1956. Giờ gặp tôi, nhiều bạn bè xưa cũ và người hâm mộ đều thấy tiếc hình ảnh phong độ của Sáu Tâm trước đây. Biết sao được, thời gian trôi đi nghiệt ngã, chẳng chừa một ai.

Tôi đã sở hữu một cuộc đời quá phong phú và nhiều biến động. Những năm 1980 - 1990 của thế kỷ trước, khi nhiều người còn chưa thể mua nổi chiếc xe đạp thì tôi đã thay xe hơi đời mới liên tục, chạy trên các con lộ đẹp đẽ của Sài Gòn và các tỉnh Nam kỳ, Trung kỳ. Và rồi đến giờ, ở lứa tuổi tóc đã muối nhiều hơn tiêu, tôi lại có thêm cô con gái bé nhỏ giống mình như tạc, trong hoàn cảnh bị sa sút, nhà cửa đã không còn để ở. Cách đây 5 năm, tôi đã rơi vào trạng thái chán nản, trầm cảm và khủng hoảng về nghề nghiệp. Trở về Phan Rang, tôi sống cùng với gia đình lớn của mình trong lặng lẽ, từ chối các vai diễn, từ chối vị trí đạo diễn cho nhiều bộ phim, nhiều vở kịch. Đến khi bỗng dưng tôi được lên chức cha lần nữa, dù cho ban đầu không mong muốn, nhưng cái duyên may của số phận đã cho cha con tôi gặp được nhau trên cõi đời này, vậy là tôi quay trở lại đi phim để có thêm thu nhập nuôi con gái. Và từ đó, tôi gặp lại nhiều bạn bè của mình.

Cuốn hồi ký này được ra đời trong sự tình cờ. Bữa ấy, tôi ghé qua gia đình của nhà báo Đinh Thu Hiền chơi. Khi chuẩn bị đi về thì trời đổ cơn mưa rất lớn. Tôi ngồi chờ mưa tạnh nên nán lại kể vài câu chuyện của đời mình. Đinh Thu Hiền chăm chú nghe và nói: “Anh Tín, anh hãy viết hồi ký đi”. Sau một hồi suy nghĩ, tôi đã đồng ý. Tôi muốn trải lòng với bạn bè và người hâm mộ về các sự kiện đã diễn

ra. Có chuyện mới đây, nhưng cũng có chuyện xa xưa lắm rồi. Tôi coi đây là những chia sẻ thiệt tình từ đáy lòng, không hề có ý chế giễu hay nói xấu bất cứ ai. Tuy nhiên, do tính chất của thể loại hồi ký rất cần sự chân thực, nên ít nhiều sẽ đụng chạm tới các bạn đã từng thân giao, sơ giao cùng tôi. Để ít ảnh hưởng nhất đến cuộc sống riêng tư của mọi người, có các câu chuyện, tôi sẽ sử dụng tên tắt, mong bạn đọc thông cảm và chia sẻ.

Và tất nhiên, vì có sự thật mang vị ngọt ngào, nhưng cũng có sự thật mang vị đắng chát, do đó nếu có các chi tiết, các câu chuyện mà tôi kể ra sau đây khiến người trong cuộc vô tình bị tổn thương, cho tôi nói lời xin lỗi. Bởi cuộc đời, xét cho đến cùng cũng chỉ kết nối nhau bởi các dữ liệu trong đời sống thường ngày. Sân khấu hay phim ảnh dù có mang lại ánh hào quang nhiều tới đâu, cũng khó có thể che lấp được những mảng sự thật trong đời sống người nghệ sĩ.

Cuốn sách này được tôi và nhà báo Đinh Thu Hiền thực hiện trong gần hai năm trời. Tôi kể chuyện và Đinh Thu Hiền giúp tôi viết lại, chuyển tải đến bạn đọc. Thời gian của cả tôi và Đinh Thu Hiền đều rất eo hẹp. Tôi thường xuyên đi phim hoặc nếu rảnh thì tranh thủ về Phan Rang để chăm con gái, còn Đinh Thu Hiền thì phải vừa đi làm trong tòa soạn báo, vừa sắp xếp việc gia đình. Chúng tôi cố gắng hết sức để cuốn sách được ra mắt đúng hẹn trong sự chờ đón của các độc giả.

Tôi xin cảm ơn tất cả mọi người đang cầm trên tay cuốn sách này. Và xin tri ân cả những biến cố trong cuộc đời đã mang đến cho tôi những sắc màu vô cùng phong phú. Nhờ vậy, mà có một nghệ sĩ Thương Tín các bạn đã nghe, đã thấy, đã xem và đã biết!

Nghệ sĩ Thương Tín

CHƯƠNG I

TUỔI THƠ NHIỀU BIẾN ĐỘNG

Ba tôi, những năm trước Giải phóng, làm thanh tra y tế vùng nên cứ vài năm lại đưa cả gia đình di chuyển đi các tỉnh sinh sống theo công việc của ông. Từ Quy Nhơn, gia đình tôi ra Huế, rồi lại lên Buôn Mê Thuột, và cuối cùng xuống Phan Rang. Sự kiện 1975 diễn ra, gia đình chúng tôi đang sống tại Phan Rang nên nhiều người lầm tưởng đây là quê của tôi, nhưng thực ra gốc gác của tôi lại ở tận Phú Yên.

Tôi sinh ra đã khó nuôi. Người ta nói con đầu, cháu sớm được cưng chiều lắm. Là anh đầu của tám người em, tôi đã được cưng chiều như trứng mỏng. Bởi vậy, khi thầy bói nói cần đưa tôi vô chùa thì mới hy vọng sống qua tuổi 12, thì ngay lập tức, hằng tuần ba mẹ đưa tôi tới chùa và đeo bùa ở cổ. Mỗi tuần, gia đình đều bắt tôi chui đầu vào chiếc chuông chùa bằng đồng rất bự ở trong chùa và gõ ở bên ngoài. Tiếng chuông rền lên, đập vào tai của tôi thanh âm lớn đến mức tôi cảm giác như tiếng chuông xuyên qua màng nhĩ từ tai trái sang tai phải. Những tiếng u u ong ong vang mãi không ngớt, dù cho tôi đã đi ra hẳn bên ngoài. Phải nói là cực kỳ khó chịu, như bị tra tấn.

Tôi nhớ mãi điều này bởi nó ám ảnh tôi suốt đời. Để xua đi tà khí, ma quái mà tôi phải gồng người lên chịu đựng. Được một thời gian, mọi người chắc cũng đã chán, chẳng bắt chui vào chuông để gõ nữa, tôi vui mừng đến mức không cách nào tả nổi.

Sau bao nhiêu lần di chuyển nơi sống cùng với cả nhà, trong tôi đã hình thành ước muốn phiêu lưu, dù cho hầu hết các thành viên

của gia đình thì đều theo nghề y dược. Ba tôi ngày ấy, và các em tôi hiện nay, đều hành nghề y dược, chỉ riêng tôi là dấn thân vào cuộc đời sương gió.

Những ngày còn nhỏ, thời gian sống ở Huế, tôi thường lên chùa Từ Đàm, Nam Giao chơi. Tôi nhớ mãi có một ngày thấy xe tăng chạy đầy đường. Ba tôi ở nhà trùm mền kín mít để nghe radio. Đó là năm 1963, diễn ra sự kiện đảo chính Ngô Đình Diệm và đàn áp Phật giáo. Nhưng tôi vẫn ngày ngày lên chùa chơi. Ở ngay dốc Nam Giao là căn nhà của nhạc sĩ Trịnh Công Sơn. Ngôi nhà đó rất nhỏ, tôi biết rõ đến từng đường viền rêu ở ngoài bờ tường, nắm mang dáng vẻ khá cô đơn. Sau này ở Sài Gòn tôi mới gặp được anh Sơn, khi anh đã nằm trên giường bệnh. Hai anh em tôi mạn đàm rất nhiều chuyện, từ kim sang cổ, từ Đông sang Tây và các thông tin xưa kia gắn kết với nhau. Tôi nghiệm ra được điều này, vạn sự trên đời đều có cái duyên định trước. Vì sao trong hàng ngàn hàng vạn người trên cõi đời này, ta lại gặp người này mà không phải là người kia; vì sao phải là sự vật này mới gắn được vào đúng người đó, chứ không phải là sự vật khác hoặc ai khác?!

Có một bữa, năm tôi 12 tuổi, cả gia đình làm tiệc lớn linh đình, cúng heo quay và chuẩn bị rất nhiều đồ cúng khác. Người thân người quen ra vào tấp nập. Tôi lảng xăng chạy tới chạy lui, cứ từ nhà xuống bếp rồi từ bếp ra sân. Cuối cùng không giấu được sự tò mò, tôi hỏi mẹ: “Đám giỗ ai mà lớn vậy mẹ?”. Bà trả lời: “Thì đám giỗ con chứ ai!”. Cách bà nói trịnh trọng khiến tôi đứng tim vì sợ. Nhưng tôi cứ nghe vậy thôi mà không hiểu lắm. Chắc thấy vẻ mặt ngơ ngác của con trai, mẹ giải thích: ngày trước thầy bói nói nếu gia đình nuôi tôi qua được 12 tuổi thì cần làm đám giỗ để tạ ơn Trời Đất. Bởi tôi là đứa trẻ có số phận đặc biệt. Việc sống việc chết, việc vinh việc nhục cứ như trò chơi nhẹ nhàng hoán đổi, chẳng biết đâu mà lần.

Nghe thầy bói phán vậy, mẹ tôi phát sốt phát rét. Suốt bao nhiêu năm nuôi thẳng con trai là tôi, dù đã rất ngay ngắn và chín chu đưa vô chùa làm phép đều đặn, nhưng mẹ tôi vẫn hồi hộp đến khó thở. Bà nói đã đếm từng ngày, từng ngày trôi qua, chờ mong tôi 12 tuổi để làm đám giỗ lớn, tiến đi những điều xui xẻo. Và bữa nay thì nhất định phải cúng heo quay chứ không thể nào khác được!

Sau khi qua được vận hạn của tôi, gia đình tôi chuyển lên Buôn Mê Thuật theo công việc của ba. Mẹ tôi vui mừng vô cùng. Bà tin tưởng chắc chắn rằng, từ giờ trở đi tôi sẽ có một cuộc sống yên ổn và sức khỏe viên mãn.



Sự nghiệp học hành của tôi rất oái oăm. Tôi vào dạng học tài thi phận. Trong trường, tôi học giỏi tất cả các môn, giỏi toàn diện cả Văn lẫn Toán, luôn là người đứng đầu lớp. Ba mẹ tôi đều vô cùng hãnh diện về con trai mình. Và trong con mắt họ, tôi là một cậu bé mang về nhiều vinh dự cho gia đình.

Lần đó tôi đi thi để quyết định vô trường công được hay không. Nếu đậu, thì học không tốn tiền, nếu không thì phải vô trường tư hoặc bán công. Bình thường tôi học giỏi lắm, ấy thế mà trong kỳ thi ấy, chẳng hiểu sao tôi lại không làm đúng bài thi Toán. Đáp số ra trót quót.

Vì những tréo ngoe ấy, mà cả những tháng năm sau này, đời tôi chưa từng sở hữu bằng cấp nào cho ra hồn. Đến mức khi thi đậu vào Trường Quốc gia Âm nhạc và Kịch nghệ Sài Gòn, khoa Thoại kịch năm 1971 - 1975, đáng lẽ tôi sắp tốt nghiệp rồi thì Sài Gòn giải phóng. Bao nhiêu biến động diễn ra. Chúng tôi tạm thời ngưng mọi chuyện học hành. Tới khi một chế độ khác được thiết lập, tưởng chỉ cần tiếp tục học thêm chút ít nữa là xong, nhưng ai dè các thầy trong trường nói phải học lại từ đầu. Vậy là tháng 7/1975, tôi đành lót tót

cấp cấp đi học tiếp, khoa Kịch nói của Trường Nghệ thuật Sân khấu Thành phố Hồ Chí Minh. Và sau này, vì chuyện tình cảm cá nhân, tôi lại ra khỏi trường khi chưa cầm tấm bằng tốt nghiệp trên tay.



Những năm tôi ở Buôn Mê Thuật, khi ở lứa tuổi 12 - 14, là thời điểm tên tuổi của các diễn viên Thẩm Thúy Hằng, Kim Cương đang nổi như cồn. Hằng ngày, tôi ngồi coi họ trên ti vi đen trắng với sự thần tượng và hâm mộ vô cùng. Có lúc tôi đã nghĩ, không biết bao giờ mới có dịp gặp mặt những diễn viên này ở ngoài đời. Ai mà ngờ được sau này tôi đã đứng trên sân khấu cùng họ, và có biết bao nhiêu chuyện nữa xảy ra, có gắn kết với họ bằng mối thâm tình thật sự là khó diễn đạt.

Năm tôi 12 tuổi, đang ở thời kỳ trở mã, cao lớn và vĩ giọng. Khi ấy, có cô giáo phụ trách lớp, rất trẻ, chỉ hơn 20 tuổi, tên là Lê Thị Chanh. Cô rất thân thiết với tôi, nên thường níu tôi lại để kể chuyện về đời mình. Cô Chanh tâm sự rằng cô đã từng có ba người bồ, nhưng kinh khủng nhất là ông nào cũng chết bất đắc kỳ tử trong thời gian quen cô. Có người vào đúng ngày Tết, chết vì bị tai nạn giao thông khi đang đi trên đường. Có người thì chết vì việc này, người thì mắc chứng kia. Cô Chanh đi coi bói, được phán có số sát phu, nên từ đó cô không yêu ai nữa. Tuy nhiên, ông thầy coi kia cũng hơi ác nghiệt khi thêm câu rằng, nếu cô muốn giải lờn nguyên sát phu, thì phải yêu một người nhỏ tuổi hơn. Chẳng hiểu có phải vì muốn giải lờn nguyên thật hay không mà cô Chanh tỏ ra có tình cảm đặc biệt với tôi. Lúc cả lớp chụp hình, cô cứ kêu: “Tín ơi, Tín ơi lại đây!”. Rồi đứng cạnh, ôm tôi sát vào người.

Khi ấy, tôi là lớp trưởng của lớp cô Chanh phụ trách. Cô thường gọi tôi tới nhà, đó là một căn biệt thự lớn nhiều cây trái, để phụ cô chấm điểm. Có lần ở nhà, cô tự nhiên thay đồ trước mặt tôi mà

chẳng có chút ngưng ngừng gì, còn tôi thì tím tái hết cả người. Nhưng quả thật thì khi ở lứa tuổi non tơ ấy cứ thấy vậy thì biết vậy, chứ chẳng hiểu ra làm sao nữa!

Tất nhiên là tôi biết cô rất ưu ái mình, nên cũng khoái làm trò. Có lần cô kêu lên đứng trước lớp trả bài, tôi đã nói nhỏ: “Cô ơi đừng hỏi nữa. Bữa qua con không có học bài đâu!”. Nghe vậy, cô Chanh chỉ cần nhả vài ba câu rồi cho về chỗ. Giờ ra chơi, tôi mở sổ chấm điểm của cô ra coi, thấy cô vẫn cho tôi 9 điểm.

Ở Buôn Mê Thuật một thời gian, ba tôi lại về Phan Rang. Đó là năm 1968. Khi tôi tới chào cô Chanh, cô không nói gì, chỉ khóc quá trời! Tôi chẳng biết nói sao, đứng ậm ậm ở một lát rồi nhanh chân chuồn lẹ.

Nhà tôi chuyển về Phan Rang, tôi học tiếp một thời gian thì tới dịp nghỉ hè. Ba tôi là thanh tra y tế Bốn vùng chiến thuật, nên có trực thăng riêng. Vì cuộc sống ấu thơ của tôi đã đổi rất nhiều chỗ ở, nên cũng quen với việc di chuyển nay đây mai đó. Năm ấy, 13 tuổi, đúng vào dịp nghỉ hè, tôi rảnh rỗi nên muốn đi Nha Trang chơi. Và ba mẹ cũng đồng ý để tôi ngao du một chuyến trước khi vào năm học mới. Chính chuyến đi định mệnh này đã khiến cuộc đời tôi thay đổi, nhuộm đầy bụi bặm và phong trần. Như một sự dự đoán đã được báo trước...



Nha Trang, trong con mắt của cậu bé 13 tuổi là tôi khi ấy khá vắng vẻ và mang vẻ đẹp hơi buồn. Chiều ấy, tôi ra bãi biển chơi, cứ đi lang thang vô định chứ cũng không biết tới đâu hay để làm gì. Rồi tôi thấy một thiếu phụ chừng 25 tuổi đang nằm trên ghế xếp hóng gió, kế bên là bé trai khoảng 6 tuổi đang chơi đá banh. Tôi đang rảnh mà, nên liền xáp vô chơi banh với thằng bé. Chúng tôi vui đùa, đá banh chán thì ném banh. Thằng bé có người chơi cùng nên khoái chí, cười sằng

sắc. Tôi để ý người phụ nữ ấy không biểu lộ thái độ gì, chỉ quan sát chúng tôi chơi, đúng kiểu người lớn coi con nít.

Tôi và thằng bé chơi đùa nhảy nhót quên cả thời gian. Đến khi trời sắp tối rồi thì thiếu phụ ấy đứng dậy, kêu: “Thôi, về con ơi!”. Nghe mẹ giục, cậu bé con khóc văng lên: “Không, không về. Con muốn ở lại chơi với anh này!”. Thiếu phụ ấy đến bên tôi nói, em về nhà đi thì con chị sẽ không khóc đòi ở lại nữa. Tôi lắc lắc đầu. “Ừa, em không phải người ở đây à?”. “Dạ không, em từ Phan Rang ra chơi!”.

Nghe tôi trả lời, người mẹ trẻ liền nói với con trai, được rồi, đừng khóc nữa. Mẹ sẽ mời anh bạn của con về nhà chơi luôn. Thằng bé nín khe, nắm tay tôi kéo đi.

Đó là một căn biệt thự rộng và sang trọng. Nhưng nhà rộng rinh, chỉ vì có hai mẹ con cùng người giúp việc và bảo vệ. Chẳng thấy ba của cậu bé đâu. Tôi bắt chuyện linh tinh với cô người làm, không đầu không cuối, nhưng cuối cùng thì biết rằng người thiếu phụ này là vợ bé của một ông thiếu tá trong Đà Nẵng. Ông mua nhà cửa cho cô vợ trẻ ở cùng cậu con trai, cứ hai tháng mới từ Đà Nẵng bay ra Nha Trang thăm một lần.

Sau bữa cơm tối ngon miệng, tôi được cô chủ sắp xếp cho ở một mình trong phòng riêng. Cô dặn cứ ở đây chơi một thời gian, đừng ngại ngùng gì cả. Nhà không có ai nên tự nhiên sinh hoạt và vui đùa cùng cậu bé. Thích món gì thì cô sẽ mua tặng, không để thiếu thốn. Tôi nghe chuyện thấy khoái quá. Đang lang thang ngoài bãi biển, lẽ ra phải tính đến việc mua món đồ ăn gì rẻ nhất, ngủ ở đâu cho tiết kiệm nhất thì lại có sẵn đồ ngon, phòng ngủ đẹp khỏi mất tiền. Tôi chui vào phòng tắm xoa xà bông thơm nức mũi, gội đầu bằng loại dầu khiến tóc mềm hẳn ra. Tối ấy tôi dành thời gian khám phá căn phòng đầy đủ tiện nghi và nghĩ mãi về sự quá may mắn của mình...



Cả ngày đi lang bang khắp nơi, phơi mặt phơi mũi ngoài biển nên tôi thấm mệt. Sau khi ngắm nghía mọi thứ đẹp đẽ xung quanh căn phòng, tôi mở cửa sổ ra, nhìn thấy vườn hoa hồng nở rộ bên dưới. Cả khu nhà tĩnh lặng, chỉ thấp thoáng bóng dáng người bảo vệ thỉnh thoảng đi ra đi vào. Khoảnh khắc ấy, quả thật tôi cũng hơi nhớ nhà. Nhưng lại tắc lưỡi, thôi chơi ít bữa cho hết hè rồi lại về đi học tiếp.

Quay trở lại giường, tôi chẳng suy nghĩ gì nữa, duỗi chân tay cho bớt mỏi rồi chỉ ít phút sau là chìm vào giấc ngủ. Ở lứa tuổi 13, tâm thức trẻ nít thì đã qua nhưng lại chưa đủ độ trưởng thành, tôi cao lớn lộc ngộc mà đầu óc thì tờ bạch vô cùng. Vậy nên vừa đặt mình xuống giường là giấc ngủ ào tới như dòng thác, cuốn tôi đi vào cõi mộng ta bà. Lãng đãng trong giấc mơ, tôi gặp một cô gái vô cùng gợi cảm và xinh đẹp. Cô mặc bộ đồ bikini, khoe ngực nở eo thon. Đặc biệt là chiếc rún nhỏ nhỏ, trắng trẻo, trời ơi không có từ ngữ nào có thể nói giùm tôi cảm xúc lúc ấy. Cô gái đi tới bên tôi, chỉ đụng nhẹ vào người mà tôi thấy cơ thể như bỏng rát và tan chảy. Máu nóng chảy rần rạt trong người, tôi ngây ngất tận hưởng một cảm giác tuyệt hảo chưa khi nào có được. Tôi đột nhiên nhớ đến cái ôm hơi xiết lại, chặt chội của cô Chanh mỗi khi cả lớp chụp hình; tôi nhớ đến khoảnh khắc nước mắt cô chảy xuống lúc tôi ghé nhà thông báo rằng sẽ chuyển chỗ ở. Bao thứ cảm xúc đan xen lẫn lộn, tôi thấy mình tự nhiên có nhu cầu được giải thoát điều gì đó thật mãnh liệt và lớn lao. Và chính vào lúc ấy, “người đàn ông 13 tuổi” là tôi gai hết cả người khi nhận biết có bàn tay người phụ nữ đang ve vuốt và âu yếm mình. Không phải trong giấc mơ. Mà là sự thật đang hiển hiện. Hé mắt ra, tôi giật bắn mình khi thấy bà mẹ trẻ - cô chủ của căn biệt thự đang nằm sát kế bên. Cả người cô tỏa ra mùi nước hoa thơm phức. Chiếc áo ngủ mỏng dính, hơi lạnh lạnh và mềm rũ cọ vào người tôi.

Tôi nằm im, sự tò mò và niềm thích thú lan tỏa khắp người. Nằm im vừa vì sợ hãi, vừa vì thỏa hiệp. Đây là lần đầu tiên tôi được một người phụ nữ tiếp xúc gần gũi theo cách thỏa mãn xác thịt. Cô vợ hai của viên thiếu tá ấy ve vuốt nhẹ nhàng một hồi thì chuyển sang ngẫu nhiên lấy tôi, hoàn toàn ở thể chủ động. Còn tôi thì cứ ngây người như tượng, để mặc mọi thứ diễn tiến theo bản năng và theo sự điều dắt của người đàn bà đang khao khát đàn ông một cách trầm trọng kia. Ấy là sau này đã trưởng thành rồi, tôi mới nghĩ về quá khứ bằng sự hiểu biết hơn của mình như thế, chứ ngày đó thì có rành chuyện gì đâu để mà suy xét cho thấu đáo.

Sau khi mọi chuyện kết thúc, người phụ nữ ấy vỗ vỗ vào má tôi, khen tôi đẹp trai rồi dặn đừng kể cho ai nghe. Cô xuống giường, tròng áo ngủ vào người với động tác nhanh nhẹn, dứt khoát. Sau đó đi ra khỏi phòng nhẹ như bước chân của con mèo, tiếng cửa đóng lại thật khẽ mà tôi tưởng như vang khắp cả căn biệt thự rộng lớn ấy. Tôi gật gật đầu sau lời dặn dò, mi mắt trĩu nặng vì buồn ngủ nhưng không ngủ lại được ngay. Tôi nhắm mắt lại, nghe được sự thay đổi rất lớn trong cơ thể mình. Và vẫn chưa thôi cảm giác sợ sệt. Nỗi sợ vô hình đeo lấy tôi, bám lấy tôi khiến đêm ấy tôi chấp chờn trong giấc ngủ. Trời sáng, tôi trở dậy đi tắm. Cậu bé 6 tuổi kia mở cửa phòng rủ tôi xuống ăn điểm tâm và đi chơi xích đu ngoài vườn. Tôi lú lú đi theo cậu bé, gặp mẹ cậu đang ngồi thoa kem chống nắng vào tay ở dưới phòng khách. Không dám nhìn thẳng vào người phụ nữ ấy, tôi lí nhí: “Chào chị”, rồi tới bàn ăn đặt trong bếp. Đồ ăn sáng gồm bánh mì, pho mát, khoai tây nghiền, mứt dâu và trứng ốp lết. Tôi quá đói bụng nên ăn sạch khẩu phần trên đĩa của mình. Ly nước cam ép đóng hộp cũng chui vào bụng tôi gọn hơn. Bữa ấy, tôi và cậu bé loăng quăng chơi trong vườn nhà, chán rồi thì lắp ráp đồ chơi trong phòng. Và ngủ trưa. Và ăn. Hết cả ngày.

Đêm thứ hai, tôi đi ngủ sớm. Ngủ được chừng hai, ba tiếng đồng hồ thì cô chủ lại ghé vào phòng. Mọi việc diễn ra hệt như đêm hôm trước. Tôi chẳng biết phải làm sao, đến sáng thì người bắt đầu mệt mỏi rã rời. Lúc ăn sáng, tôi tính xin phép đi ra biển chơi để tìm cách trốn khỏi đây nhưng cô chủ không đồng ý. Cô nói tôi đi chơi một mình cô không yên tâm. Hơn thế nữa, cậu con trai muốn chơi cùng tôi ở trong nhà cho bớt nằng.

Tôi để ý cánh cổng sắt nặng trĩu đóng im ỉm, người gác cổng cũng không thấy đâu. Sự sợ hãi mỗi giờ mỗi tăng. Cả ngày hôm ấy tôi ăn ít hẳn, và không muốn chơi nhiều cùng cậu bé con nữa. Tôi lên giường với tâm trạng thật lạ kỳ vào buổi tối. Vẫn tò mò thích thú nhưng nhiều hơn cả là nỗi sợ khó gọi tên. Người phụ nữ ấy tiếp tục chơi trò thể xác với tôi. Và ở đêm thứ ba này thì tôi biết cần phải tìm mọi cách để trốn đi.

Sau khi cô chủ rời khỏi phòng, tôi bật dậy nhìn qua cửa sổ ra ngoài đường. Đường vắng tĩnh yên. Cánh cổng sắt chia các cọc nhọn trong ánh sáng nhờ nhờ từ ánh đèn đường vàng gần đó. Tôi nhìn và tính coi mình sẽ đặt chân vào chỗ thanh chắn nào để ra khỏi cổng một cách lẹ nhất.

Tranh thủ lúc cô giúp việc mở cửa chính để lau dọn nhà và tưới cây ở vườn phía sau, vào lúc 5 giờ sáng, tôi leo cổng thoăn thoắt ra ngoài. Bàn chân tôi móc vô miếng sắt nhọn trên cánh cổng tướm máu, nhưng mặc kệ, tôi vẫn nháy đại xuống đất. Tôi đi thẳng một mạch ra bến xe, nghỉ trong bụng, về nhà với ba mẹ thôi, phiêu lãng vậy là đủ lắm rồi. Dòng xe vẫn chạy trên đường mà sao tôi chẳng thấy yên bình chút nào cả. Cuộc đời đúng là quá phức tạp!



Ở bến xe Nha Trang, tôi gặp và bắt chuyện với một anh trai khoảng 18 tuổi. Thấy anh xách bịch nọ bịch kia trên tay, tôi hỏi anh đi

đâu vậy. Người đó trả lời: “Đi Buôn Mê Thuột”. Vậy là khác chẳng đường rồi. Tôi về Phan Rang mà. Anh ấy bỗng ngó tôi thiệt kỹ và thắc mắc: “Sao mới sáng sớm mà em lang thang đi đâu vậy? Lại chẳng có đồ đạc theo người là sao?”. Tôi không trả lời anh, mà hỏi ngược lại: “Anh đi lên Buôn Mê Thuột làm gì?”. “À, anh đi theo phụ việc cho một đoàn hát cải lương”. Nghe vậy tôi cũng cảm thấy rất tò mò: “Ồ đoàn hát của anh có vui không? Có được ăn cơm không? Xin vô có khó không?”. Anh trai này cười hiền lành: “Không khó, vô đoàn sẽ được ăn cơm ngày ba bữa. Nếu em thích, anh sẽ giới thiệu với ông chủ để em vô làm nhen!”. Đúng là được lời như cời tấm lòng, tôi quên ngay lập tức con đường về nhà. Nếu được vô đoàn hát cải lương thì khoái quá rồi còn gì! Ngày nhỏ, tôi coi các tuồng tích trên truyền hình, nhìn các diễn viên hoa chân múa tay và cất lên lời ca ngọt ngào, chỉ mong có ngày được gặp họ một lần ở ngoài đời. Giờ, cơ hội có một không hai đã tới, sao có thể bỏ lỡ đi. Hơn thế, lại có cơm ăn đàng hoàng, chỗ ngủ đàng hoàng. Anh trai kia chưa dứt lời, tôi liền gật đầu và năn nỉ. Anh ời, vậy em đi theo anh về đoàn hát. Anh dắt em đi liền nha!

Thời ấy ở Nam kỳ phân chia ra ba loại đoàn cải lương, nghe tên là sẽ biết đẳng cấp của từng đoàn. Đó là Đại bang, Trung bang và Tiểu bang. Đại bang bao gồm các đoàn cải lương nổi tiếng như Hùng Cường, Bạch Tuyết, Ngọc Giàu. Trung bang là các đoàn chuyên đi hát ở các tỉnh lớn. Và cuối cùng Tiểu bang, còn gọi là đoàn gánh hát Bàu tèo. Đoàn cải lương mà tôi được dắt vô tên là Tân Dạ Lý, là loại đoàn Tiểu bang. Vì “thân phận” ấy mà đoàn chỉ toàn hát ở đình và chợ. Vở diễn thì không có kịch bản gốc nào cả, chỉ có sơ lược các tình tiết quan trọng nhất. Diễn viên thì lựa thế mà “cương” nhau, chế ra mà hát. Các vật dụng phục vụ cho biểu diễn nhìn trên sân khấu thì xanh đỏ tím vàng, hoa hòe hoa sói lấm, nhưng ra ánh sáng để soi mới thì cũ kỹ thảm thương vô cùng. Tuy nhiên, điều ấy không làm

giảm đi trong tôi “tình yêu nghệ thuật”, cho dù trên thực tế, tôi chỉ là người xét vé, sắp xếp chỗ ngồi cho khán giả và làm đủ các công việc lằng xằng sai vặt trong đoàn.

Khi về tới nơi, anh trai 18 tuổi kia ngoắc tay kêu tôi đi theo. Chúng tôi trèo lên bậc gỗ kê làm sân khấu. Một người đàn ông có gương mặt xấu khủng khiếp, trán hói cao, lơ thơ vài sợi tóc trên đầu đang nằm ngáp dài. Hóa ra sân sân khấu khi đã khép lại màn cũng chính là phòng ngủ rộng rãi của tất cả mọi người trong đoàn. Tôi được biết tên người đàn ông ấy là bầu Xuân. Ông bầu Xuân là người nổi tiếng trong giới Tiểu bang, chứ cũng không phải dạng không có số má. Mà cha bầu này tốt ghê, vừa nghe anh trai kia giới thiệu “nhặt” được tôi ở bến xe Nha Trang và muốn xin tôi về đoàn, ông ta cười rất tươi nhận luôn. Sau đó ngáp một cái rở dài, kêu tôi ngồi xuống hỏi dăm ba câu lấy lệ.

Bầu Xuân rờ chân rờ cẳng tôi, nói bâng quơ, tuổi này mà đã trở giò ngon lành quá ha! Tôi cúi đầu hơi ngượng, im lặng dạ một tiếng nhỏ xíu. Rồi bầu Xuân kêu, đêm nay Tín khỏi cần ngủ ở sân khấu, vào khách sạn ngủ với anh cho lại sức. Bắt đầu từ mai sẽ làm việc nha. Tôi lại dạ thêm một tiếng.

Khách sạn mà bầu Xuân mướn ở ngay kế bên đoàn hát. Thực ra khó có thể gọi đó là khách sạn, mà chỉ coi là phòng nghỉ. Giường tủ, nhà vệ sinh trong khách sạn đã cũ và rất dơ. Tôi chẳng có đồ đạc gì theo người ngoài bộ quần áo nên tắm xong chỉ mặc chiếc quần xà lỏn, rồi vội vàng giặt đồ mang ra nắng phơi. Bầu Xuân cứ nhìn theo tôi, cười tủm tỉm. Tôi ngơ ngác, chẳng hiểu sao mà ông bầu lại vui đến vậy. Hay có khi đoàn hát đang cần người chạy việc vặt, có tôi về đúng lúc quá nên ông mừng rỡ?

Đến đêm, tôi loanh quanh lang bang chơi gần đó nên về khách sạn ngủ trễ. Lúc tôi leo lên giường thì bầu Xuân đã ngủ ngáy ầm ầm.

Phòng chỉ có một chiếc giường đôi, tôi nhẹ nhàng nằm xuống để ông không bị thức giấc. Vừa đặt lưng xuống, chưa kịp duỗi thẳng chân thì bầu Xuân đột nhiên dứt tiếng ngáy, tỉnh hẳn ngủ và quay sang tôi ôm ghì chặt. Tôi hốt hoảng van xin nhưng ông ta không nói năng gì, chỉ hôn tôi tới tấp.

Đêm đó, tôi bị ông ta hành cho tơi tả.

Hóa ra việc mượn khách sạn để ngủ tôi cùng ở chẳng phải vì lý do tốt đẹp gì. Bởi những ngày sau đó, bầu Xuân vẫn ngủ ngay trên sân khấu cho đỡ hao tiền. Khi ông ta rời chân, rời cẳng tôi, lại nheo mắt nhìn tôi cười cười vào ban ngày, là đã nảy sinh ý đồ đen tối rồi.

13 tuổi, chuyến đi đầu tiên “hành tẩu giang hồ” khám phá cuộc sống bên ngoài sự cưng chiều của thằng bé tôi đã gặp ngay hai sự cố thật khủng khiếp. Nói cho công bằng, với bà mẹ trẻ kia, dù tôi có chân tay bủn rủn, mệt mỏi suốt cả đêm thì cảm giác ấy vẫn còn dễ chịu chán so với việc bị cưỡng ép quan hệ đồng tính với ông bầu Xuân pécé này. Trời sáng bánh thì cũng là lúc mà tôi đã chuẩn bị tinh thần lại phải đi trốn nữa. Nhưng khi tôi thấy ông bầu Xuân trả phòng cho khách sạn, và kêu tôi đêm sau ngủ trên sân sân khấu thì hơi vững dạ, thay đổi ý định. Ngủ ở đó có biết bao nhiêu người, ông ta chắc chắn không dám làm gì tôi.

Đúng như dự đoán, chỉ một đêm duy nhất ấy là tôi bị bầu Xuân lạm dụng. Từ đó trở đi ông chẳng bao giờ bén mảng tới tôi để sàm sỡ hay có bất cứ điều gì khác thường. Sau này tôi đoán rằng, có lẽ ông bầu Xuân thấy tôi không mang lại cho ông sự khoái lạc theo cách ông muốn, nên ông không còn thiết tha với cơ thể tôi nữa. Tôi ở đó hơn một năm trong đoàn, hoàn toàn yên ổn.

Những bước chân chập chững đầu tiên trở thành người lớn của tôi đã bị vấp quá đau. Tôi rơi từ trạng thái cảm xúc sợ sệt này sang trạng thái cảm xúc sợ hãi khác. Tôi đã chính thức giã từ cuộc sống

hồn nhiên thơ ngây bởi sự cưỡng đoạt cuồng dại và biến thái của hai con người xa lạ. Và nếu duy tâm, thì quả thật tương lai phía trước của tôi dự đoán nhuộm rất nhiều gió bụi giang hồ.

Đến giờ, ngoái đầu nhìn lại các ký ức, tôi vẫn thấy bàn tay sắp xếp của số phận thiệt sự tài tình. Đã rơi vào danh sách đen rồi thì chạy đâu cũng không khỏi nắng!



Sau khi quyết định theo đoàn hát Tân Dạ Lý, tôi có báo tin về cho gia đình biết. Tất nhiên là chẳng ai đồng ý để cho con trai mình nghỉ học giữa chừng đi theo những thứ linh tinh, phù du. Nhưng mặc cho ba dọa nạt, mẹ khóc lóc, tôi vẫn nhất quyết đi theo. Tôi hứa rằng sẽ sắp xếp để về thăm nhà sớm. Khỏi phải nói tinh thần của ba mẹ tôi khủng hoảng đến mức nào khi nhận được “hung tin” rằng tôi nghỉ hè vô thời hạn để lang bạt cùng gánh hát. Về phía bản thân, tôi lại nghĩ khác. Tôi xác định sẽ cố gắng theo nghiệp diễn cải lương, phải nổi tiếng như các thần tượng mà mình đã từng coi trên truyền hình.

Thời ấy, tệ giựt đào, giựt kép giữa các đoàn hát rất ghê. Nhất là đào chánh và kép chánh thì thôi khỏi nói, còn chảnh hơn nhiều các ngôi sao ăn khách hiện nay. Đoàn Tân Dạ Lý của tôi có một ông kép diễn cũng khá, đi tới đâu khán giả cũng ưu ái, đồn nhau tới coi rần rần. Nhưng một hôm thì xảy ra chuyện lớn. Tôi đang lau dọn sân khấu thì nghe có tiếng cự lộn ầm ào giữa bầu Xuân và kép chánh. Chẳng hiểu việc ăn chia tiền bạc thế nào đó mà kép chánh gây sự với ông bầu. Hai bên nói tới nói lui, chẳng ai chịu nhường ai. Mặt mũi người nào người nấy đỏ gay, nói văng hết nước miếng sang cả những người đứng chứng kiến. Cả nửa buổi bực bực bội bội, đá thúng đụng nia chẳng ra sao, thì cuối cùng kép chánh cũng xách đồ ra đi. Ngay sau đó, các tin “thông tấn xã vỉa hè” cho biết kép sang đầu quân đoàn khác do đã thỏa thuận từ trước. Hóa ra, việc cãi lộn

chỉ là kịch bản có sẵn, có khi là được mớm trước từ ông bầu của đoàn đối thủ kia. Bầu Xuân đâu ngờ, hoặc cũng ngờ rồi mà vì nóng tính quá chẳng kiềm chế nổi, thành ra tự mình rước họa. Đoàn hát đang hoạt động ngon lành, tự nhiên mất kếp chánh thì sao mà diễn nữa đây. Vậy là không còn cách nào khác, đành tạm ngưng phục vụ khán giả. Ông bầu thông báo, ai có nhà thì xin mời về nhà, đến khi nào có đủ người sẽ khôi phục lại các suất diễn như cũ; còn nếu ai không có nhà thì cứ ở lại trong đoàn, chờ ông đi kiểm kếp chánh khác về.

Bầu Xuân nói đi một tuần, mà ông đi tới cả tháng. Tôi mê cải lương quá rồi nên kiên trì bám trụ đoàn, không muốn bỏ dở giữa chừng.

Khổ nổi trước khi đi, ông bầu chỉ để lại có chút gạo và ít nước mắm. Cả tháng rồi không thấy tăm hơi của ông đâu, mọi người ở lại lâm vào tình cảnh đói rai đói rạc. Để hạn chế tối đa việc hoạt động mất nhiều calories, tôi cứ ngồi bó gối ngay trước cửa rạp, nhìn ngó băng quơ với những suy nghĩ không đầu không cuối cho hết ngày. Quần áo thì lem nhem luốc nhuốc, không có xà bông để tắm gội. Thấy các diễn viên nheo nhóc quá nên dân xung quanh vùng cũng thương hại. Người thì bữa mang cho bịch gạo, người thì bữa mang cho ít khô cá lóc. Tôi ăn dè sẻn các hạt cơm ít ỏi trong chén, nhớ ba mẹ và gia đình quá trời. Mẹ tôi lúc ấy là chủ vừa gạo lớn, tiền bạc rủng rỉnh, chẳng bao giờ thiếu thốn. Nếu biết tôi vì mê nghệ thuật mà bèo nhèo thế này, cơm không có đủ ăn, áo không có đủ mặc, thì chắc ông bà già đau lòng lắm.

Ông bầu Xuân, đúng như lời hứa, sau hơn một tháng bặt tăm bặt tích thì một ngày đã dẫn về kếp chánh ngon lành. Khi ấy đã gần Tết rồi nên sự xuất hiện của kếp mới cũng khuấy động được không khí diễn tuồng của cả đoàn. Các vở diễn thu hút rất đông người tới coi,

ông bầu Xuân đã thắng lớn vụ đó. Cả đoàn rất vui mừng, ai cũng hớn hở như trẻ nít được lì xì ngày Tết.

Tôi đã chuẩn bị bước sang tuổi 15 nên cũng cao lớn hơn trước. Nhờ dáng vẻ trở mã sớm mà tôi được ông bầu cho làm quân sĩ trên sân khấu. Chỉ chạy ra sân khấu nói vài câu như: “Dạ, xin tuân lệnh!”, nhưng cũng đủ để tôi sướng mê tơi. Tôi hình dung ra một tương lai rạng ngời phía trước. Rồi tôi sẽ làm kép chánh, được mọi người trọng vọng và không dám để tôi phật ý. Rồi tôi sẽ mặc các bộ quần áo lóng lánh, hoành tráng vung tay diễn “cương” chẳng cần tới kịch bản gì ráo trọi. Nghĩ tới đó thôi mà đã run hết cả người lên rồi. Ước mơ của tôi bắt đầu có phả ra tí ánh sáng le lói trong đường hầm tối.

Nhưng, một bữa khoảng chừng 9 giờ sáng, tôi đang cuộn người như con tôm ngủ say sưa trên sàn sân khấu thì nghe lao xao tiếng người ở bên ngoài. Một không khí khác hẳn với ngày bình thường. Tôi cảm giác lạ quá nên hé mắt ra để nhìn. Đột nhiên tôi thấy một bóng người rất quen thuộc ở phía ngoài. Ôi, tôi lập tức tỉnh như sáo, vì nhận ra cái bóng đó chính là ba tôi. Ông vừa đi vừa quan sát khắp sân khấu, rồi cuối cùng bước lên bậc tam cấp bằng gỗ, tiến đến chỗ tôi đang nằm. Tôi bật dậy, luống cuống chưa biết xử lý tình huống này thế nào. Cách ông đi tới chỗ con trai dứt khoát, mạnh mẽ khiến tôi tê cứng các dây thần kinh, máu trong người đông đặc lại. Tôi biết, sự xuất hiện của ba tôi tại đây, ngày hôm nay đồng nghĩa với sự thật rằng, mọi việc rồi đây sẽ khác, không thể chiều theo ý muốn chủ quan điên rồ của mình!



Hóa ra từ lúc tôi “sễnh nhà ra thất nghiệp”, ba tôi liên lạc đi khắp nơi hỏi han. Sau khi tôi thông báo đi theo đoàn cải lương bồ tèo Tân Dạ Lý, thì ba tôi lập tức liên hệ với các mối quan hệ của ông ở Buôn Mê Thuật. “Tai mắt” của ông được cài cắm vào khán giả đi coi các

suất diễn, thấy tôi làm nhiệm vụ xét vé rồi lại được lên diễn trong vai quân lính trên sân khấu nên đã mật báo về Phan Rang. Ông già nắm được rõ tình hình, ung dung tới tận “hang ổ” bắt về.

Ba tôi đứng nhìn tất cả đồ đạc xung quanh sân khấu, khi ánh mắt ông dừng tới cảnh khổ sở, dơ dáy, tạm bợ nơi tôi hành nghề thì hỏi một cách vô cùng đặc thẳng: “Sao, đã về chưa con!”. Chẳng ngờ, tôi thùng thẳng đáp: “Ba ơi, thôi giờ con đã lỡ dờ mọi thứ rồi, ba mẹ cho con đi luôn được không?”. Ông già đứng chống nạnh, nghe tôi trả lời chẳng đâu vào đâu thì máu dồn lên mặt đỏ kè. Ông bực quá rồi, quát lên: “Mày về với ba ngay lập tức! Về để còn đi học lại chứ không đòi mày hồng hết con ơi. Còn đâu là tương lai tươi sáng phía trước nữa!”.

Ba tôi bình thường đâu dễ nổi nóng, nên khi ông lớn tiếng nghĩa là mọi sự cần phải được thiết lập trật tự rồi. Tôi lấy tay quẹt quẹt hai con mắt, riu riu đi thu xếp đồ đạc. Khổ ghê, nói là đồ đạc hành lý cho oai, chứ có khi khô gì đâu. Cả năm ở trong đoàn hát, tôi cũng chỉ có chút tiền mua vài bộ đồ, sắm vài chiếc quần xà lỏn. Vậy thôi!

Cha con tôi dắt nhau ra khỏi đoàn hát. Tôi chào mọi người với sự lưu luyến vô cùng. Tôi thấy bầu Xuân ra về dừng dừng nhưng kỳ thực ông cứ liếc mắt nhìn tôi khá cảm động. Dù sao, tôi cũng đã từng là nạn nhân của ông, từng nhịn đói giữ đồ trong đoàn để chờ ông đi kiếm kếp về, từng hoàn thành tốt công việc xét vé và đóng vai quân lính. Cuộc chia tay nào cũng bịn rịn. Riêng tôi còn thấy tiếc bao nhiêu điều, trong đó tiếc nhất phải tính tới tương lai gần sẽ được giao kếp chánh trong Tân Dạ Lý!

“Đi nhanh con!”, tiếng ba giục lôi tôi trở về thực tại. Tôi cao lớn lồng ngồng so với lúc rời khỏi nhà, mà vẫn đi cun cút sau ba như đứa trẻ bị phát hiện làm thứ việc không được người lớn cho phép. Cha con tôi không ra ngay bến xe để về nhà mà ba lại đưa tôi ra khách

sạn tại trung tâm Buôn Mê Thuật. Lần này là khách sạn xịn thiệt chứ không phải loại nhà trọ làng nhàng mà bầu Xuân đã thuê ở một đêm trước đây.

Đêm hôm đó, ba tôi gần như thức trắng để canh thẳng con trai. Ông già sợ tôi nhớ đoàn hát mà trốn trở lại. Trời sáng, cha con tôi còn đi loanh quanh ngắm nghía Buôn Mê Thuật một vòng rồi mới về. Trên đường đi, ông thấy tôi mặt mày ủ rũ như bánh tráng nhúng nước thì thương tình, an ủi: “Thôi con, về là đúng rồi, không có gì phải tiếc nuối đâu. Về đi học cho xong, rồi đến hè mà muốn thì ba lại cho đi theo đoàn hát vài tháng!”. Thực ra tôi dù mê nghệ thuật thiệt, và cũng “tâm trạng” thiệt nhưng vì sự nghèo túng của Tiểu bang Tân Dạ Lý nên cũng đã bắt đầu ngán chút rồi. Hơn thế nữa, gần hai năm đi giang hồ, chuyện vui thì ít, chuyện buồn thì vô số kể khiến chí anh hùng đã bị mài nhọt. Nhưng mà tôi muốn “quan trọng hóa” mọi việc để ông già chiều chuộng nên cứ ra vẻ vậy thôi, coi như một cách nâng giá trị bản thân kiểu ảo. Và cũng đánh lạc hướng, để không bị rầy la về vụ đi nghỉ hè mà suýt đi bụi cả đời luôn! Chứ tình thực trong lòng thì phục tùng lắm rồi.

Về nhà, từ xa tôi đã thấy mẹ đứng ngóng. Nhìn thấy bà, tôi thương quá, lòng trào lên sự ân hận vô cùng. Mẹ ôm tôi rất lâu, rồi tuyệt nhiên không có một lời nào trách móc, chỉ lẳng lặng đi nấu rất nhiều đồ ăn ngon, bày ra đầy một bàn như đám tiệc. Bà lấy thước dây, bắt tôi đứng yên rồi cẩn thận đo độ dài của chân, của tay, của lưng, của hông, và đi mua về rất nhiều quần áo. Bao nhiêu đồ tôi để lại nhà giờ đã ngán cũn cỡn, chẳng còn cái nào có thể mặc vừa.

Tôi quay trở lại cuộc sống gia đình đoàn viên, với sự đầy đủ của tiện nghi vật chất và tinh thần nên thấy cực kỳ thoải mái. Ba tôi đã chuẩn bị chỗ học để tôi tiếp tục đến trường. Nói chung là tôi đã sẵn sàng cuộc sống “hoàn lương” yên bình.



Ấy nhưng sau hai năm quăng quật ở bên ngoài, “máu” giang hồ đã ngấm kha khá vào tôi nên đã xảy ra một chuyện cực kỳ kinh động.

Một bữa, Tuấn, thằng em kể tôi từ đâu chạy về nhà khóc tức tưởi, vừa quẹt nước mắt nước mũi lòng thông, vừa kể có thằng hàng xóm sát bên kiểm chuyện uýnh một trận đau điếng.

Nhìn thấy mặt mũi em bầm tím, tôi nổi máu yêng hùng. “Đâu, thằng đó ở đâu, mày dẫn anh đi!”.

Em trai tôi nghe thấy có anh bênh vực, liền nín khóc ngay lập tức, lấy lại tư thế tự tin dắt tôi đi loằng ngoằng qua mấy con hẻm nhỏ. Ở quê, người dân thường có thói quen bắc ghế đầu ngồi hóng gió và hóng chuyện ở ngay đường đi. Vào trong một con hẻm, em trai tôi hùng dũng chỉ thẳng vào mặt một thiếu niên chừng tuổi tôi, đang ngồi giữa trong đám đứng ngồi lố nhố. “Ê, thằng này, sao mày uýnh em tao?”. Tôi chưa nói hết câu thì cũng đồng thời giơ tay đấm ngã bổ chừng người đó. Xong, rất bình thản đi ra bên ngoài. Thằng em tôi mặt mũi nhẹ nhõm, hả hê theo sau.

Đi được một đoạn thì tôi bỗng nghe tiếng thét phía sau: “Kìa, nó kìa!”. Ngoái lại, tôi thấy một thanh niên cao to lực lưỡng đang đuổi theo phía sau, mặt hùng hổ đằng đằng sát khí. Nhận ngay ra sự bất lợi của mình, đối thủ quả là có nhiều ưu điểm về hình thể nên tôi co giò chạy thật nhanh. Nhưng càng chạy thì lại càng riu cả chân. Tôi đã nghe thấy tiếng thở phì phì của “kẻ truy sát” ngay tai mình, gần lắm rồi. Đột nhiên, trong tầm mắt tôi là con dao chặt cây đá của xe nước mía bên đường. Tôi vội vàng chụp lấy. Đối phương lập tức dừng chân. Tôi thét lên: “Ê, mày kiểm tao chuyện gì?”. Người thanh niên kia không vừa: “Sao mày lại uýnh em tao?”. “Tại vì em mày uýnh em tao bầm tím hết mặt mày kìa!”, tôi gằn giọng. Người thanh niên thấy tôi quơ con dao sắc lẹm, sáng loáng thì hoảng quá, quay đầu bỏ

chạy. Mà đã chạy vì sợ thì cũng quíu cả chân như tôi lúc này nên chẳng mấy chốc mà tôi đuổi tới gần. Tôi giơ con dao phập một nhát vào sau lưng người kia. Chiếc áo sơ mi màu sáng trắng chỉ một vài giây đã thấy máu đỏ thấm loang ra rất nhanh. Chạy được vài bước, người thanh niên hết chịu nổi, ngã lăn ra đất.

Sau khi gây án, tôi vớt dao bên đường rồi dắt thẳng em về nhà. Hai anh em mặt mũi lấm la lấm lét, không dám nhìn thẳng vào ba mẹ, chui ngay vào phòng riêng. Tối bữa ăn, tôi và Tuấn cũng chẳng dám ngồi chung cùng cả nhà, cứ lấy hết lý do này kia để bới tô cơm mang vô phòng hoặc ra sân ăn lẻ. Chúng tôi sợ ba mẹ biết việc làm sai tày trời, không thể dung thứ nổi của mình.

Ba ngày sau, tôi không dám thò mặt ra ngoài đường, chỉ sợ phía bên bị chém kia cho người tới trả thù. Mọi người đều biết ba tôi có chức sắc “làm lớn” nên nếu tôi ở trong nhà thì không ai dám vào tận nhà tận cửa. Nhưng nếu tôi ra khỏi cổng, thì chẳng dám chắc điều gì sẽ xảy ra. Khổ nỗi, người khác ở lì trong nhà thì được, chứ tôi là chân đi, chân chạy, làm sao mà cứ giam cầm bản thân mãi được. Tôi nói với em trai: “Tuấn, mày coi ở ngoài đường có người lạ loanh quanh trong xóm không, để anh còn đi chơi. Chứ ở nhà mãi thì bức lắm!”. Em tôi đi một hồi rồi về, thông báo chẳng thấy có ai cả. Tôi vững dạ hào hứng đi ra đường. Nhưng như sự sắp đặt trước, vừa đến đầu hẻm thì dừng ngay một chiếc xe cảnh sát. Người thanh niên bị tôi chém đang ngồi trên xe, băng bó đầy người trắng xóa. Thôi xong, không ổn rồi. Tôi co giò chạy ngược lại hẻm nhưng chẳng kịp. Hai cảnh sát chạy tới chặn đầu: “Anh có phải là Tín không?”. Tôi gật đầu thay câu trả lời. Ngay lập tức, tay tay tôi bị trói quặt ra đằng sau, chiếc còng tay được bấm vào nghe “cách” một tiếng khô khốc. Tôi bị vút lên xe như con heo, mặt úp vào sàn xe đầy bụi.

Cảnh sát đưa tôi tới trại tạm giam của Phan Rang. Căn phòng chừng hơn chục mét vuông, có song sắt vô cùng chắc chắn. Khuya ấy, người thanh niên bị tôi chém đã dắt một băng giang hồ tới. Cả đám ấy trấn áp người cảnh sát, bắt phải mở cửa để vô nói chuyện phải trái với tôi. Tất nhiên, tôi thừa biết còn chuyện gì mà nói nữa. Nếu cửa mở thì cũng có nghĩa tôi chỉ còn nước thừa sống thiếu chết, bị tấn cho như đòn. Tôi nói thiệt lớn với người cảnh sát: “Này, ông biết ông già tôi đúng không? Nếu mà ông mở cửa thì ông sẽ đi Vùng 1 chắc luôn!”. (Thời ấy, cụm từ “đi Vùng 1” có nghĩa là một đi khó trở lại, trong thời chiến). Đám bên kia thì nói: “Cứ mở cửa ra đi, không làm gì nó đâu!”, còn tôi thì gào lên: “Không được mở!”. Hai phe cứ giằng co nhau như vậy một hồi, rồi người cảnh sát cuối cùng đã giấu đi đầu đó được chùm chìa khóa. Cự nự lưu manh một hồi rồi đám kia cũng bỏ đi.

Ngay đêm hôm đó tôi viết thư về cầu cứu ông già. Tôi nhờ người cảnh sát chuyển thư đến ba tôi, và nói, nhất định ba mẹ tôi sẽ hậu tạ. Rồi tôi ngồi com rom trong phòng tạm giam, ngủ gà ngủ gật.

Sáng hôm sau, cảnh sát mở cửa kêu tôi ra bên ngoài rửa mặt rồi dắt tôi tới phòng ông Trưởng ty Cảnh sát. Tôi đoán chắc ba tôi đã bảo lãnh nên hơi vững dạ. Cửa mở, đúng là ông già tôi đang ngồi nói chuyện với ông Trưởng ty, hai người bàn chuyện gì đó mà cười nói rôm rả. Thấy cảnh ấy, tôi mở cờ trong bụng, nghĩ mình sắp được về nhà tới nơi rồi. Ngờ đâu, ba tôi nói: “Ông giúp tôi cho nó vào trong đó một thời gian để tu tỉnh lại. Nó đi lang bang mấy năm giờ về đổi tính quá! Tôi cũng không biết phải làm sao!”. Ông Trưởng ty có vẻ can ngăn: “Không giống đâu nghe, vào tù thiệt đó!”. “Ờ, cho nó đi giùm tôi, cho nó hiểu lẽ đời!”. Ba tôi là vậy. Ba yêu tôi theo cách của riêng ông. Tôi ngồi nghe mấy lời này mà rầu thối ruột, lí nhí chào ba, chào ông Trưởng ty một câu rồi bị cảnh sát đưa đi. Vì tôi còn ở tuổi vị thành

niên, lại được ba bảo lãnh nên vụ án bị “chìm xuống”. Tuy nhiên, hiểu tính cách ngổ ngáo theo kiểu ngựa non háu đá của tôi, ba gửi tôi vào tù, cho đời dạy dỗ!

Từ già trại tạm giam, tôi chuyển sang ở trại giam khác của tỉnh. Lúc đến, đã thấy mẹ đứng chờ và gửi gắm mấy giám thị trong trại. Tôi lê bước chân nặng trĩu, nhìn ánh mắt của mẹ đau đáu thật không biết phải nói sao.



Trưởng buồng giam của tôi là một người rất yêu thích văn nghệ. Ông đàn ca sáo nhị suốt ngày. Lý do ông có mặt trong trại là trong một lần đi công tác về bất chợt, bỗng gặp vợ mình đang ân ái với nhân tình ngay trong nhà. Nổi máu ghen, ông xông vào uỳnh tình địch như điên như dại. Khi dừng tay thì người tình của vợ đã nằm bất động dưới sàn nhà. Xe cứu thương được kêu tới kịp thời để chở đến bệnh viện, nhưng người đó đã chết trước khi vào tới phòng cấp cứu. Bị kết án hai mươi năm, nhưng có vẻ trưởng buồng giam của tôi rất lạc quan yêu đời. Và chắc cũng đã làm rất nhiều thủ tục “lót tay” nên ông mới được giữ “ghế” trưởng buồng. Trong trại mà làm trưởng buồng thì cũng có “địa vị” rồi, lại thêm khá nhiều quyền lợi ưu ái.

Tôi nằm trong trại giam gặm nhấm những tháng ngày tươi đẹp ở bên ngoài, nổi ân hận vì đã làm chuyện sai trái giày vò tôi từ bữa ăn tới giấc ngủ. Vậy nhưng, mỗi khi nhìn thấy tôi buồn bã, là ông trưởng buồng đều “động viên” tôi bằng các bài hát vui tươi. Ông nói, đại ý rằng, nếu cuộc đời đưa cho ta một trái chanh, thì hãy biến nó thành ly nước chanh đường! Tôi chưa hiểu lắm sâu xa ý nghĩa của câu nói này. Vì ở thời điểm ấy, tôi mới chừng 15 tuổi! Tôi chẳng biết cách thực hiện ly nước chanh ngọt ngào ra sao, chỉ thấy mọi thứ u ám như chính các bức tường xung quanh mình.

Vậy là chỉ trong thời gian rất ngắn, tôi đã trải qua biết bao chuyện. Từ việc đi nghỉ hè thành thời bị người phụ nữ xa chồng và ông bầu Xuân cưỡng hiếp đến việc phải bôn tẩu giang hồ, nhiễm thói lưu manh, hồ đồ của cuộc sống vất vưởng đường phố. Giờ thì tôi ngồi tù, trả giá cho việc làm tội lỗi của mình.

Tôi ở trong trại giam ba tháng, sau đó ba tôi lại nhờ ông Trưởng ty tha bổng. Ba tôi nghĩ rằng, chừng ấy cũng đã quá đủ sự thấm thía cay đắng cho thằng con lảm lặc. Suốt thời gian ấy, tôi biết được nhiều chuyện của thiên hạ hơn do nghe các phạm nhân trong tù kể lại, và dần hiểu về cuộc đời. Do cơ thể phát triển sớm, nhưng tôi đã rất to cao so với chúng bạn. Đầu óc cũng được khai thông dần dần. Khi ấy, tôi đã linh cảm về một cuộc đời không suôn sẻ sau này của mình.

Từ trại giam trở về, cả nhà nhìn thấy tôi với cách rất ngạc nhiên. Quái lạ, ai cũng ôm bụng bò ra cười. Tôi không hiểu lý do gì. Việc đi tù thì có hài hước vui vẻ gì đâu, mà sao mọi người phấn khích đến vậy. Thì ra là tại thân hình của tôi rất khác so với trước đây. Tóc bị cạo trọc sát da đầu, người tròn quay mập ú. Gần đây tôi mới đọc được một bài báo nói, khi bị trầm cảm và căng thẳng, con người ta thường có xu hướng ăn rất nhiều, lười vận động, vì vậy tình trạng tăng cân không kiểm soát có xu hướng tăng mạnh mẽ. Mấy tháng “nhập kho”, tôi buồn bã ừ ừ, cũng không long nhong đi lại như trước nên chỉ ăn xong rồi đi ngủ. Nghĩ lại sợ hãi sờn tóc gáy.

Tôi về đến nhà chừng vài giờ đồng hồ, thì đám bạn chơi cùng phe đã thạo tin “giang hồ” nên kéo nhau tới thăm hỏi tấp nập. Chúng kể rằng lúc tôi bị bắt, cả đám đã canh me người bị tôi chém, uỳnh nhau một trận toí bời. Bị cảnh sát gom hết lại, ra tòa xét xử phạt mỗi đứa sáu tháng tù treo. Tôi nghe mà thêm rầu rĩ. Chỉ vì chuyện nhỏ xiu của thằng Tuấn mà cuối cùng máu yêng hùng của “người đàn ông trẻ

con” nổi lên làm liên lụy đến biết bao nhiêu người. Ông bà ta nói đi ngày đàng học sàng khôn. Tôi đã đi ra ngoài đời, cái dở đã học, cái khôn cũng đã học, nhưng chưa điều gì tới nơi tới chốn, mới thành dở dở dang dang.

Tôi ở nhà vài bữa, nghe ba mẹ bàn nhau đưa tôi vô trường Quốc gia Âm nhạc và Kịch nghệ Sài Gòn. Để có thể vô được trường này, trong khi tôi đã bỏ bằng đi cả hai năm trời, thì ba mẹ phải đi mua thành tích biểu (bây giờ gọi là học bạ). Vì đã mất công đi mua, thì ba mẹ tôi quyết định thành tích biểu ghi học trễ lại một năm để tôi trốn khỏi đi quân dịch. Là người sống trong môi trường chiến sự, ba tôi quá hiểu lý do vì sao muốn tôi vào trường để học chứ không phải đi lính. Và ông bà già sờ dĩ muốn tôi vào Trường Quốc gia Âm nhạc và Kịch nghệ Sài Gòn vì nhận thấy tôi đã đi theo đoàn cải lương một thời gian, đã có chút ít kinh nghiệm. Hơn thế nữa, ông bác ruột tôi là Bùi Xuân Duân là một đạo diễn có tên tuổi, đang dạy học trong trường. Ba tôi điện thoại cho bác để gửi gắm, bác Duân nói: “OK, cứ để thằng Tín vô Sài Gòn học đi, anh sẽ lo hết”. Sau cú điện thoại ấy thì ba gọi tôi lại dặn dò vài câu, kêu tôi sắp xếp đồ đạc để vào Sài Gòn nhập học. Đêm ấy, tôi nói chuyện với mấy đứa em, rất ra dáng anh hai. Mà thực lòng thì tôi nghĩ các em tôi còn chững chạc hơn cả thằng anh này!



Tôi vô tới nơi rồi nhưng lại không đúng thời điểm mở lớp, nên đành học văn hóa ở bên ngoài để chờ thời. Sau đó, tôi đăng ký học lớp Thoại kịch và xin ở ngay trong ký túc xá để đỡ thời gian di chuyển. Tuy nhiên, ông bác tôi lúc ấy lại theo phái đoàn Chính phủ đi công cán bên Pháp, rồi có vẻ như đã đoán được trước thời cuộc sao đó, mà ông họp xong rồi ở lại bên luôn không về. Tiếp theo đó, bác tôi làm giấy tờ đưa vợ con đi qua Pháp du lịch và cũng định cư hẳn bên đó luôn. Vậy là tôi ở cùng một ông anh bà con trong căn biệt thự bự

chà bá của bác tôi, hằng ngày chạy xe gắn máy tới trường. Thời ấy được thể là oách lắm rồi.

Đối diện nhà bác tôi là nhà của diễn viên điện ảnh Kim Khánh, nhưng tất nhiên chi tiết này về sau tôi mới biết. Kim Khánh là con gái út của một ông Chuẩn tướng nhảy dù. Nhà cô có lính gác rất cẩn mật, vườn tược rộng rãi. Nói tóm lại đó là một căn nhà tuyệt đẹp. Khu cư xá Tự Do này chẳng dễ gì dân thường vô ở được, toàn biệt thự của người có vai có vế. Hằng ngày, bên nhà của Kim Khánh rất rộn ràng bởi sự ra vào tụ tập của phu nhân các tướng tá quân đội Sài Gòn. Các bà ăn mặc đẹp đẽ sang trọng, đi xe hơi mắc tiền tới gặp nhau để chơi bài. Sau này, có lần tôi và Kim Khánh đi diễn chung về, cô đi nhờ xe của tôi. Lúc đưa Khánh vào biệt thự nằm trong khu cư xá Tự Do, tôi mới giật mình. Trời đất, đó chính là căn nhà quen thuộc suốt nhiều năm trời với tôi. Tôi thậm chí còn đã kiếm tiền ở đây bằng cách làm chân chia bài cho các phu nhân xinh đẹp.

Nhắc đến Kim Khánh thì nhân tiện đây tôi mới nhớ và kể về một nhân vật rất đặc biệt, đó là ông Nguyễn Thiếu Hoàng, nguyên Phó Giám đốc Công An tỉnh Ninh Thuận. Vị đại tá công an cách mạng này là người rất mê Kim Khánh. Trong phòng làm việc của ông, hình Kim Khánh được in ra, treo ở vị trí trang trọng. Tôi cũng đã từng hiểu lầm, cho rằng ông và Kim Khánh có tình tang bí mật gì, tuy nhiên hóa ra lại không phải. Nghĩ vậy là oan cho hai người. Nguyễn Thiếu Hoàng viết nhiều kịch bản phim cho ngành Công an Nhân dân, tâm hồn rất lãng mạn. Nhưng ông chỉ là một khán giả ái mộ Kim Khánh mà thôi, không hơn không kém. Ông chơi rất thân với tôi và Kim Khánh. Mỗi lần ông từ Ninh Thuận vào Sài Gòn đều rủ tôi và Khánh đi ăn. Và vì quá ngưỡng mộ Kim Khánh mà bất cứ kịch bản phim nào của Nguyễn Thiếu Hoàng thì đều dành vai đặc biệt cho cô. Chơi với hai người này một thời gian dài khi chúng tôi đã thành danh trên màn ảnh và sân khấu, tôi mới hiểu thực sự Nguyễn Thiếu Hoàng không

có tình ý gì với Kim Khánh cả. Người đàn ông ấy quả thật chất lính và chất nghệ sĩ hòa chung, vô cùng đáng kính trọng.

Tôi nhớ nhất có lần đi chơi với đại tá Hoàng, thấy ông đắp mền ngủ trong phòng khách sạn mà ngạc nhiên quá. Khi ấy nhìn ông rất nhỏ con, nằm gọn trên giường như một thiếu niên vậy. Có người đã bình luận rằng, Nguyễn Thiếu Hoàng là người ẩn tướng. Ông có sức mạnh tiềm tàng ẩn chứa bên trong mình cực kỳ dữ dội. Vì chơi thân nên khi nào Hai Hoàng đi công tác ngoài Hà Nội, thì đều rủ tôi đi cùng cho vui. Ông là một trong số ít lãnh đạo công an mà được phong tặng Nghệ sĩ Ưu tú. Các bộ phim của ông thường được lấy tình tiết từ các vụ có thật mà ông và đồng nghiệp đã phá án. Những bộ phim nhựa của Nguyễn Thiếu Hoàng làm kịch bản, phải kể tới Nhàn lan tím, Con sói trở về.... Đến thời điểm này, tất nhiên Hai Hoàng đã nghỉ hưu. Chúng tôi cũng lâu lâu rồi chưa gặp lại nhau để ôn cố tri tân. Tuy nhiên, trong tiềm thức tôi, tình cảm trân quý với vị đại tá công an này lúc nào cũng tràn đầy. Bạn cũ là một khái niệm đứng hàng đầu trong các mối quan hệ tình nghĩa, đối với cá nhân tôi. Phải là tri âm tri kỷ thế nào thì mới để lại nhiều tình cảm sâu nặng và in dấu ấn trong đời người như thế. Sau này có nhiều biến cố xảy tới với tôi, nhưng tôi cũng không làm phiền, nhờ vả gì tới Nguyễn Thiếu Hoàng. Ông cũng hiểu tâm tánh tôi, chưa khi nào thấy có lời gì răn dạy hay trách móc. Có thời gian, Hai Hoàng cũng có những nỗi niềm riêng trong nghề nghiệp. Ông kêu tôi ghé qua nhà tâm sự đôi lần. Với sự kín kẽ nghiêm túc cố hữu của ông nhưng tôi vẫn rất hiểu. Và tôi cũng chỉ biết chia sẻ với ông bằng một nỗi đồng cảm bạn bè. Nhiều khi sự im lặng để lắng nghe còn đáng giá hơn những lời đả bôi xã giao không cần thiết. Tôi đơn thuần là một nghệ sĩ, còn Nguyễn Thiếu Hoàng là một người quản lý và điều hành các công việc quan trọng. Thấu hiểu với công việc của ông cũng khiến tôi hiểu thêm tính cách các nhân vật mà Hai Hoàng viết trong nhiều kịch bản phim. Đến giờ, tôi vẫn coi

mình may mắn được quen biết và gần gũi với người đàn ông đa tài này. Nếu có truân chuyên, thì cũng chỉ bởi “tài tình chi lắm cho trời đất ghen” mà thôi. Phải không anh Hai?

CHƯƠNG II

TUỔI TRẺ LÃNG MẠN VÀ KHỐC LIỆT

Năm 16 tuổi, tôi vào học năm Nhất của Trường Đại học Quốc gia Âm nhạc và Kịch nghệ Sài Gòn. Mỗi lần tôi về quê thăm nhà thì tự nhiên trong người có cảm giác rất nóng ruột, không ở lâu được. Kỳ lạ lắm, như lửa được hơ trong người vậy khiến tôi khó chịu, kiếm cớ quay lại Sài Gòn. Mẹ tôi lại đi coi thầy, nghe phán rằng: “Có phải con bà thường đi cửa hậu đi chơi phải không? Không phải đi cửa chính phải không?”. Tất nhiên là lúc đi chơi, tôi thường lén đi phía sau để khỏi bị gia đình kêu ngược trở lại. Mẹ tôi ở ở đúng rồi. “Vậy bà về cúng đi bởi phía cửa bên hông nhà bà từng có một cô gái 19 tuổi chết trẻ, được chôn ở bên dưới. Hồn cô này thường xúi cậu con trai bà không ở nhà”. Mẹ tôi nghe vậy, theo lời thầy rằm rắp về cúng. Mặc cười quá nên tôi nghĩ thầm trong bụng, rồi sau này tôi sẽ đi nhiều hơn nữa để ông thầy cúng biết tay!

Vào dịp nghỉ hè năm học đầu tiên, tôi chỉ về nhà nghỉ chơi được vài ngày thì có hai cậu bạn rủ đi Đà Lạt chơi. Sẵn dịp nghỉ, lại vì bức những lời ông thầy ba xàm nên tôi đồng ý đi ngay.

Đà Lạt là thành phố của tình yêu và sự thơ mộng, nhưng ba ông con trai tụi tôi đi với nhau, thấy vô duyên một cách lãng xẹt. Chúng tôi đứng chơi thơ thẩn ở hồ Xuân Hương, nhìn ngắm cảnh đẹp xung quanh, và nghĩ vợ nghĩ vẩn. Thằng bạn đứng kế bên nói: “Ước gì có ba cô gái cùng đi chơi mà xuất hiện ở đây thì hay quá ha!”. Vừa dừng lời thì từ xa chúng tôi đã trông thấy có hai bóng hồng đi tới, mà trong đó lại có một cô quen cậu bạn tôi. Cô gái đó tên Thúy, người

Cam Ranh. Thúy đẹp lắm, đường cong cơ thể nổi bật trong chiếc đầm nhung đen. Cả đám mừng hú lên, hai thằng bạn thì cứ tưng tưng, tưng tưng xáp vô, còn tôi chả hiểu sao lại hờ hững vô cùng. Tự nhiên tôi thấy mình thành người dư ra, còn vô duyên hơn cả lúc chỉ có ba thằng đực rựa đứng như người tâm thần ngắm cảnh hồ trước đó. Để xã giao, tôi chỉ giới thiệu mình là sinh viên trường Đại học Quốc gia Âm nhạc và Kịch nghệ Sài Gòn, rồi lập tức quay đi luôn. Nghe mọi người ríu rít nói chuyện phía sau, hẹn đi ăn chè, sau đó tới quán cà phê Lục Huyền Cầm của cặp đôi nghệ sĩ Lê Uyên - Phương nổi tiếng. Tại quán nhạc tuyệt vời này, tôi lẳng lẳng ngồi nghe các bản tình ca. Nhìn ra ngoài phố, sương giăng chùng chình, một cảm thức trào lên. Tôi chợt nhận ra tâm hồn hết sức nhạy cảm của mình. Đang tận hưởng lứa tuổi đẹp nhất đời người, khung cảnh thì lãng mạn như vậy, hai dáng ngọc ngồi kế bên mà lại được hai thằng bạn chăm sóc kỹ lưỡng tới tận răng, tôi thấy tình cảnh mình thiệt tréo ngoe. Với tâm thế hờn mát ấy, mặt tôi bơ bơ chắc có lẽ hơi khó coi.

Chuyến đi Đà Lạt rồi cũng kết thúc trong sự hào hứng của hai thằng bạn và trong sự ê chề của riêng tôi. Chúng tôi quay trở về giảng đường ở Sài Gòn. Một hôm tôi đang học trong lớp thì bỗng có người chạy vô nói: “Tín, có người con gái nào tới kiếm kìa!”. Lạ quá, tôi mới vô thành phố, đâu có quen ai. Hồi hộp chạy ra, là Thúy, người con gái mặc đầm đen ở Đà Lạt bữa trước. Tôi và Thúy gặp nhau, nói vài ba câu rồi không biết ngồi chỗ nào cả, đành đi bộ từ trường tôi - đường Nguyễn Du, quận 1 - tới tận quận 5. Trên đường đi, Thúy kể cô đang có tâm sự rất buồn. Ba cô đã hứa gả cô cho một thiếu tá sỹ quan mà Thúy lại không chịu. Thấy sự đau khổ của con gái, bà mẹ rất thương bèn nói: “Thôi con đi lên Đà Lạt đi, coi như lánh nạn một thời gian, để từ từ má nói chuyện phải quấy với ba”. Ở Đà Lạt chơi mãi, Thúy cũng chán và buồn, đành tìm đường xuống Sài Gòn. Cô

chợt nhớ tới tôi (mà chẳng hiểu sao lại không nhớ tới “hai ông thần” kia), bèn tìm đến trường theo lời giới thiệu gọn lỏn của tôi lúc gặp mặt lần đầu tiên.

Chúng tôi vừa đi vừa nói chuyện rất nhiều. Đến khi nhìn đồng hồ thì đã khá khuya. Thúy hết hoảng: “Anh ơi, em đang ở nhà người quen, mà ở đó thì họ giao kèo không cho phép đi quá 22 giờ. Phải làm sao đây!”. Tôi đột nhiên trở thành người đàn ông tinh quái, cố tình gài cô nói chuyện thiệt nhiều để vừa đi vừa kiếm một chỗ nghỉ nào đó. Chúng tôi nói chuyện một hơi nữa, nhìn đồng hồ sắp 0 giờ, sắp đến giờ giới nghiêm rồi, thì lo cuống lên: “Thôi chết rồi Thúy ơi, kiếm chỗ nào gần đây thì ghé vô đại nhé!”. Thúy gật đầu, ban đầu hơi dè chừng. Nhưng khi chúng tôi đứng trước một khách sạn nhỏ nằm trên đường Lê Hồng Phong, quận 5 hiện nay, thì Thúy bạo dạn hẳn: “OK, mình vô khách sạn này nghen anh!”. Thấy Thúy nói tình bơ như không có chuyện gì, tôi tự nhiên cảm nhận bị đảo vị trí, tưởng như giờ mình mới là nạn nhân, bị người ta có âm mưu trước, gài lại.

Một nam, một nữ trong khách sạn khuya vắng thì đương nhiên đâu có chuyện gì ngoài chuyện tình ái. Nhưng tới khi men tình nồng ấm rồi thì Thúy lại không chịu: “Không được anh ơi, em không muốn lần đầu tiên trao đời con gái cho người đàn ông mình yêu thương ở trong khách sạn này. Em được má cho ít nữ trang, mai anh đi mượn nhà để chúng ta ở chung nhen!”. Nói xong, Thúy mang các món đồ ấy bày ra giường cho tôi coi, rất đẹp.

Ở dưới Sài Gòn một mình nên tôi tự tung tự tác. Hơn nữa lại sống trong căn nhà của ông bác rộng rinh, với lứa tuổi thanh niên vừa qua dậy thì khỏe mạnh khiến tôi rất cần sự chia sẻ thân xác với một người con gái. Tôi nghe lời Thúy ngay, đi kiếm căn nhà nhỏ trên đường Lê Văn Sỹ để sống chung cùng cô. Lần đầu tiên ở thế chủ động mon men đến chuyện chăn gối, nhưng dù sao tôi cũng có chút

ít kinh nghiệm. (Nhớ lại những lần bị cô vợ hai của viên thiếu tá ép uống ở Nha Trang, dù chẳng chủ động gì nhưng cũng đã được nếm mùi hương vị phụ nữ). Đúng là Thúy vẫn còn con gái thiệt! Cô nói sao thì thực vậy, chớ cũng không màu mè. Tôi càng ngày càng có cảm tình với cô.

Ở với nhau được sáu tháng như vậy, thì một hôm Thúy nói với giọng rất quan trọng: “Ngày mai anh có đi học không, em hẹn anh ra quán cà phê để nói chuyện nhé!”. Tôi ngạc nhiên quá, sao ở chung nhà mà lại phải hẹn nhau ra ngoài để nói chuyện?

Mang sự thắc mắc lớn ấy trong lòng, nhưng tôi vẫn đi ra quán cà phê gần nhà khá yên tĩnh. Vừa ngồi xuống, mới kê ly cà phê đá thì Thúy đi ra, ngồi nhìn tôi rồi khóc tức tưởi. Tôi hết hồn, không biết chuyện gì cả, an ủi cô đừng khóc, có gì kể chuyện tôi sẽ nghe. Thúy bắt đầu câu chuyện của mình. Theo đó, từ khi lớn lên đến giờ, bất cứ chàng trai nào gặp cô cũng đều xoắn xuýt, theo đuổi cô không cần biết đến Thúy có đáp lại hay không. Nhưng chỉ có riêng tôi gặp lần đầu tiên thì lại rất kiêu bạc, lãnh đạm, thờ ơ quay đi. Vì thái độ này mà Thúy thấy rất bị tổn thương. Cô quyết đi xuống Sài Gòn để tìm tôi, và kết thân với tôi. Nhưng sáu tháng đã trôi qua, tình cảm của cô với tôi mỗi ngày mỗi đầy lên, còn ngược lại, tôi đối xử với cô vẫn nhạt nhẽo lắm. Hình như, cô nói, tôi sống chung với cô chỉ vì muốn có phụ nữ bên cạnh cho đỡ buồn chứ chẳng yêu đương gì cả. “Bây giờ ba em đã đổi ý rồi, má em viết thư cho biết gia đình không bắt em lấy người sỹ quan kia nữa. Má kêu em quay về. Thôi giờ em về nhà một thời gian, nếu anh còn thương yêu em thì tới nhà kiếm em. Khi ấy tụi mình sẽ xin phép ba má đảng hoàng sống cùng nhau, hen!”, Thúy nói một hơi không chờ tôi có phản ứng gì. Mà thực lòng với bạn đọc, tôi biết phản ứng thế nào đây. Chẳng phải người con gái này đang đi guốc trong bụng tôi rồi đó sao!

Vậy là ngày hôm sau, cô thu xếp hết đồ đạc để về lại Cam Ranh. Tôi vì kẹt tới trường nên không đưa cô về tận nhà được. Đúng như lời Thúy nói, sau khi Thúy đi rồi, tôi không cảm thấy nhớ nhung, hụt hẫng gì cả. Hóa ra bao nhiêu lời tôi nói “Anh yêu em” trong suốt sáu tháng qua đều là xạo không hà! Đến tôi còn ngạc nhiên với chính tình cảm của mình. Đôi lúc tôi tự sỉ vả thói trăng hoa của bản thân. Một yêu thì nói rằng yêu/ Hai yêu thì nói một điều cho xong. Nhưng trời đất quý thần ơi, tình yêu nam nữ đâu có giống Một cộng Một bằng Hai được. Có khi nó bằng Ba bằng Bốn, mà thậm chí còn bằng Không nữa.

Ba tháng sau, Thúy viết thư hỏi: “Sao anh, tình cảm của anh thế nào?” thì tôi vẫn thấy chẳng nhớ nhung gì hết, đành chống chế (nói thực là) chẳng ra sao cả: “Thôi giờ để anh học nốt đại học nha. Xong rồi anh sẽ đi làm kiếm tiền nuôi em. Chứ chẳng lẽ để má em nuôi hoài hai đứa mình!”. Vậy là Thúy tiếp tục yên tâm chờ đợi.

Cứ thỉnh thoảng Thúy lại viết thư, tôi cũng hồi âm nhưng chỉ nói mấy lời đẩy đưa không rõ ràng. Khi ấy tôi nghĩ, Thúy quá tự tin vào nhan sắc và tình yêu của mình nên đã phải đánh đổi bằng một cái giá không hề rẻ. Khổ thân vậy đó. Thư qua thư lại vài lần như vậy thì có vẻ như Thúy nhận ra được bản chất vấn đề. Chúng tôi bắt tin nhau từ lúc ấy.

Người phụ nữ đầu tiên sống chung với tôi là như vậy, tình cảm chúng tôi đã kết thúc trong sự tẻ nhạt, nhưng tôi vẫn không thể quên được. Bất cứ những gì được gắn thêm từ “đầu tiên” cũng đều ấn tượng mạnh với người nhận nó.



Những ngày tôi đi học thì giới trẻ có phong trào vào chơi trong court de dancer, trong khi những người lớn tuổi hơn thì ưa chuộng phòng trà. Court de dancer có dàn nhạc trên sân khấu. Các nhóm

nhạc nổi tiếng được ưa chuộng thời đó là Ba con mèo, Ba trái táo. Đệ nhất Court de dancer nay chính là Đệ nhất Khách sạn nằm trên đường Hoàng Văn Thụ, quận Tân Bình. Đây là một trong số ít court de dancer nổi tiếng của Sài Gòn.

Một hôm, tôi tới court de dancer cùng nhóm bạn trai như các lần đi chơi trước đây. Mấy thằng bạn tôi bạo dạn, thấy các “đào” trẻ (thực ra là các nữ sinh viên, nữ công chức tới chơi thôi, hoàn toàn không có nghĩa gì xấu), ngồi một bên thì ra mời nhảy. Việc này rất lịch sự và văn minh. Trong khi các bạn tôi đã kiếm được “đào” diu nhau ra sàn nhảy hết rồi, thì tôi vẫn trầm ngâm một mình. Bỗng tôi để ý đến một cô gái ngồi đối diện xinh đẹp và dễ thương. Không hiểu lý do gì mà có vài “kép” trông khá cao ráo, tuấn tú tới mời mà cô vẫn cứ lắc đầu. Khi tôi quan sát cô, thì cũng thấy cô đang nhìn lại tôi. Tia mắt đụng nhau, dường như có lửa xẹt xẹt chạy qua. Tôi muốn sang mời cô nhảy quá, mà rất sợ cô từ chối. Điều đó dễ què lắm! Chần chừ một lát, tôi lấy hết can đảm và quyết tâm qua bắt chuyện: “Anh thấy mọi người nhảy nhót vui vẻ thế, sao em không ra sàn chơi?”. Cô gái trả lời: “Bữa nay em thấy chán, thấy buồn nên không thích nhảy”. Hai đứa tôi ngồi nói chuyện cùng nhau rất nhiều, không quan tâm gì đến cuộc chơi đang sôi động ngay trước mắt.

Cô gái giới thiệu tên Xuân. Chỉ đơn giản là cái tên ấy thôi, không có đệm hoa lá cành gì hết. Tôi nghe vậy biết vậy. Đêm đó, tôi rủ Xuân về nhà mình. Cả gia đình ông bác tôi đã đi nước ngoài định cư hết rồi nên cũng khá thoải mái. Tuy nhiên, tôi không ở một mình. Tôi ở cùng người anh bà con. Anh ấy ở phòng trong, tôi phòng ngoài. Dù đang ở lứa tuổi hừng hực sức trẻ nhưng lạ nhất là khi ấy tôi và Xuân đều không đụng chạm đến cơ thể nhau. Chúng tôi chỉ nói chuyện phiếm. Sau lần gặp gỡ ấy, tôi và Xuân mới chính thức quen nhau.

Xuân là một cô gái có lối sống và bản tính vô cùng kỳ lạ, bí mật. Mỗi khi tôi hỏi nhà Xuân ở đâu, cô chỉ nói ở hướng quận 4 chứ không nói rõ số nhà, đường nào. Lần nào đi chơi, cũng là Xuân chủ động qua nhà chờ tôi đi. Nếu chúng tôi đi chơi trong trung tâm Sài Gòn, thì đêm chẳng thèm về nhà, thường mượn khách sạn ở lại cho tiện. Xuân chọn các khách sạn xịn nhất, và bao giờ cũng là cô trả tiền. Khi ấy, tôi mới đang là anh chàng sinh viên nghèo, hằng tháng đều phải nhận tiền trợ cấp của cha mẹ nên cũng đâu có dư dả gì. Mà trời đất ơi, không biết Xuân làm nghề gì, cha mẹ giàu có cỡ nào nhưng mỗi lần thấy cô chi trả món gì đó, là rút ra từng cọc tiền còn niêm phong mới cứng. Đó là loại tiền vừa lấy từ trong ngân hàng ra! Tôi hoang mang lắm, không hiểu bạn gái mình thế nào cả. Một lần, tôi gắng hỏi Xuân cặn kẽ thì cô mới bật mí: “Ba em là thương gia hiện đang làm ăn ở bên Nhật. Anh cứ yên tâm đi, em cần tiền là ba gửi về ngay”.

Có tình, có tiền, mối quan hệ của chúng tôi vô cùng khăng khít. Chứ còn điều gì tuyệt vời hơn thế nữa! Xuân rất hiền, cô yêu tôi thật lòng. Dần dà tôi cũng phát sinh tình cảm thật sự với Xuân. Chúng tôi ở bên nhau bảy tháng trời yên ả, thanh bình và lãng mạn. Ngày qua ngày trôi đi ảm áp như bầu trời trong xanh không có vết gợn mây đen nào. Nhưng rồi đột ngột Xuân biến mất tiêu, không hề có lý do. Tôi ban đầu là ngạc nhiên, bức bối, hờn giận, đau khổ và sau đó là bất lực, hoang mang, bởi vì tôi không thể kiếm cô ở đâu được cả. Tôi hoàn toàn không có thông số gì về người phụ nữ của mình. Có ai mà vô tâm giống tôi vậy đâu. Vì thế những ngày cuối tuần, những đêm trằn trọc, tôi quay cuồng với bao câu hỏi, tôi đã phạm lỗi gì, hay tôi vì cứ vô tư hưởng thụ mọi việc khiến Xuân bức xúc, chẳng chịu chia sẻ, phải bỏ mà đi. Không tìm được lý do thì tôi lại hoảng hốt khi nghĩ tới chuyện xấu xảy ra. Có thể Xuân đã bị tai nạn chết rồi, hoặc cô đã sang bên Nhật ở cùng cha mình, chẳng nỡ nói chia tay? Sự âm thầm “hy sinh” của cô muốn tôi khắc cốt ghi tâm, tạo dấu ấn đặc biệt

chăng? Mặc cho tôi dần vất hết ngày này qua ngày khác, Xuân vẫn biệt vô âm tín. Còn tôi thì sắp chết chìm với hàng đống câu hỏi không biết làm sao để trả lời.

Hơn một năm sau, bỗng nhiên Xuân đến tìm tôi tại nhà. Tôi nghe tiếng gọi quen thuộc thì không thể tin vào tai mình, vội vã chạy ra. Nhìn thấy tôi, Xuân nhoẻn miệng cười tươi, dáng vẻ rất dịu dàng. Cô quàng trên đầu một chiếc khăn nhìn có vẻ rất ấm áp. Tôi để ý đến chi tiết ấy, hơi là lạ nhưng cảm xúc lẫn át tất cả sự suy đoán khác. Chỉ biết rằng vừa thấy Xuân là tôi tức ói máu, hấp tấp nói: “Em có hờn giận gì anh thì cũng nói một lời chứ. Sao im lìm mà bỏ đi như vậy?”. Xuân không màng tới thái độ của tôi, vẫn nhẹ nhàng nói, em bữa nay tới đây để báo với anh rằng, anh đã có một cô con gái!

Ôi quý thần ơi, tôi chết sống tưởng mình nghe lầm. Tôi ú ớ không nói được câu nào cả. “Lúc em sanh con, em nhớ anh nhiều lắm, rất muốn nhờ người nhặn anh vô bệnh viện chăm nom mẹ con em. Thời mang bầu cũng y chang vậy. Nhưng nghĩ lại thấy anh còn đi học thì lại chẳng muốn làm phiền. Giờ em đến báo tin cho anh vậy thôi!”, Xuân giọng mềm mại tựa dải lụa. Tôi dần hoàn hồn, muốn hỏi rõ câu chuyện cho đến đầu đến đuôi: “Từ lúc anh quen em tới giờ, em vẫn có điều gì đó giấu anh. Giờ em đưa anh về nhà đi, đi ngay bây giờ để anh thăm con gái nha!”. Xuân suy nghĩ một lát rồi đồng ý: “Được, em đưa anh về thăm con, nhưng với điều kiện anh không được biểu lộ thái độ gì cho biết anh là cha của đứa trẻ. Vì nếu anh nói ra, thì chắc chắn má em sẽ chửi chết, rồi tống cổ anh ra khỏi cửa ngay. Từ lúc em cắn bầu má đã truy hỏi em ai là tác giả của cái thai trong bụng mà em nhất định không nói. Nếu anh đồng ý im lặng, thì đi theo em!”.

Tôi gật đầu, hấp tấp, luẩn quẩn đi theo Xuân, và trên đường đi thì mới nghe cô kể các câu chuyện mà Xuân bấy lâu nay vẫn không chịu tiết lộ. Thực ra, trước khi biết tôi, Xuân đã đính hôn với một kỹ sư

người Mỹ. Anh đã về Mỹ trước để chuẩn bị giấy tờ bảo lãnh cho cô qua sau. Các cọc tiền mà cô rút từ trong ngân hàng ra ăn xài chính là tiền mà người đàn ông này gửi về. Trong thời gian hôn phu vắng mặt, Xuân đã gặp và yêu tôi. Cô mang thai với tôi, mà vẫn quyết định giữ thai lại để sanh. Lúc bụng bầu còn nhỏ, Xuân đã viết thư cho hôn phu, kể về mối tình của cô với tôi, cũng như nói rõ việc sẽ sinh con. Những tưởng người kia sẽ nổi giận và ghen tuông điên cuồng, ai ngờ anh ấy lại nói: “VẬY CŨNG OK, DÙ EM NHƯ VẬY THÌ ANH VẪN CỨ YÊU. CÓ ĐỨA CON CŨNG TỐT THÔI, ANH SẼ BẢO LÃNH CHO CẢ CON VÀ EM QUA MỸ LUÔN! QUA ĐÂY CÓ THÊM NGƯỜI THÂN THÌ CÀNG VUI!”. Thấy tình cảm của người đàn ông kia lớn như thế, Xuân thấy khó một mình quyết định được, bèn đi tìm tôi. Vừa thông báo vừa hỏi ý kiến tôi coi thế nào.

Tôi nhất thời bối rối quá, không thể đưa ra được lời nói nào thuyết phục cả. Giờ tôi vẫn chỉ là một sinh viên học nghệ thuật, tương lai còn mông lung lắm, tiền ăn tiền xài hằng tháng vẫn phải ngửa tay xin gia đình. Làm sao tôi gánh vác được trọng trách mới đột ngột đến thế này. Cuối cùng thì tôi khuyên Xuân nên đi Mỹ, chấp nhận tấm chân tình của người đàn ông độ lượng, có tình yêu lớn ấy. Đây là cách giải quyết hay nhất, và tốt nhất đối với tất cả những người trong cuộc. Xuân nghe tôi nói xong thì đôi mắt buồn thiu, hơi loang loáng nước nhưng vẫn gật đầu đồng ý.

Nhà Xuân ở ngay quận 4, dưới chân cầu Ông Lãnh. Khi tôi vào nhà, con gái tôi đang nằm ngủ trong nôi, khuôn mặt có nhiều nét giống tôi. Má của Xuân đang ngồi cạnh chường. Sau lời giới thiệu tôi là người bạn ghé qua thăm, thì má Xuân nhìn tôi chăm chăm, với ánh mắt dò xét và sự quan tâm đặc biệt. Dường như linh cảm của bà cho thấy đây chính là cha của cháu ngoại. Tuy nhiên bà cũng rất lịch sự, im im không tra hỏi gì.

Tôi có biết phải làm sao đâu, cứ ngồi xếp re, không dám biểu hiện tình cảm gì với con bé con cả. Và bởi mọi chuyện đến bất ngờ với diễn tiến quá nhanh khiến tôi cũng khó mà thích nghi ngay được. Ngồi nói chuyện với Xuân những câu băng quơ, chẳng đâu vào đâu chừng gần hai tiếng đồng hồ thì tôi ra về. Lòng ngổn ngang mọi sự.

Sau một thời gian người kỹ sư Mỹ ấy bổ sung hồ sơ bảo lãnh cho bé gái tên Thu (chúng tôi quen nhau vào mùa thu nên Xuân đã đặt tên con như vậy, một cách để ghi dấu kỷ niệm), thì cũng tới ngày Xuân ẵm con rời Sài Gòn đi. Bữa ấy, hôn phu của Xuân đã nhờ một người bạn của ông, cũng là một người Mỹ, đưa hai mẹ con Xuân ra phi trường. Anh bạn kia cũng rất lịch sự, để tôi ngồi cùng xe đi ra sân bay tiễn chân. Vào tới cổng phi trường Tân Sơn Nhất, nơi có barie để trình giấy tờ, thì tôi nói với Xuân: “Thôi em và con vô đi, vì nếu vô trông mà ôm ấp khóc lóc thì cũng phiền toái lắm. Hai mẹ con đi mạnh giỏi nha!”. Và tôi mở cửa xe đi xuống. Chờ người bạn Mỹ kia trình giấy xong quay lại xe, tôi giờ tay chào.

Khi chiếc xe vào ga dướn lên phía trước, bỗng nhiên Xuân quay ngoắt lại nhìn tôi. Ánh mắt của cô chứa đựng bao nhiêu cung bậc tình cảm trong đó, một sự hỗn hợp của lòng yêu thương, của sự trách móc, của niềm tiếc nuối, và những giọt nước mắt ầng ậ đã nằm sẵn ở mi mắt, chực trào ra. Ánh mắt ấy khiến tôi ám ảnh cả đời, và tôi biết rằng tôi không thể làm cách nào quên đi được. Lúc này đây, khi tôi kể lại câu chuyện này, tôi vẫn nôn nao với ánh nhìn ấy của Xuân. Hẳn cô đã phải yêu thương tôi nhiều lắm mới có thể lặng lẽ mang bầu, sinh con. Tôi vừa không được tiếp cận với mọi việc (mà lẽ ra tôi đừng chiều chuộng tính cách hời hợt của mình, có ai giống như tôi, quen bạn gái mà chẳng cần biết thông tin thế nào); vừa bị động trong mọi suy nghĩ và hành động của Xuân. Nhưng nói ra vậy không phải là tự bào chữa cho sự hèn nhát của mình. Cậu thanh

niên còn mài quần trên ghế nhà trường khi ấy là tôi còn có thể làm được gì đây trước hậu quả nghiêm trọng như thế. 18 tuổi với sự bông bột của tuổi trẻ, tôi nếu có tự tin và dũng cảm giữ Xuân cùng con gái ở lại bên mình, thì chắc cũng chỉ mang lại khổ đau cho họ mà thôi.

Kết cục chuyện tình đau buồn này tưởng như tôi là thủ phạm rành rành rồi nhưng chỉ bởi ánh mắt nhói lòng của Xuân ngoái nhìn lại từ trong xe, mà đã biến tôi thành nạn nhân của sự dẫn vật kinh hoàng trong tâm tưởng. Tôi biết, trong nhiều ý kiến của độc giả trên các trang báo mạng, hoặc những lời bàn luận của khán giả về thói đào hoa trắng gió với phụ nữ của tôi, lời trách móc day nghiền nhiều lắm. Tôi không oán thán, bởi sự thật đúng là như vậy. Nhưng bao lời cay đắng của người đời cũng không khiến tôi đau bằng sự cật vấn lương tâm của chính mình. Thời gian từ đó tới nay đã bốn mươi năm rồi, mà sao tôi vẫn tưởng như chuyện mới ngày hôm qua. Có lần tôi chạy xe gần máy phía sau một chiếc xe hơi. Mặt kính phía sau trong vắt cho thấy rõ có người phụ nữ nào đó ngồi trong xe đang ôm con nhỏ. Tôi giật thót mình. Tôi tưởng như được quay trở về thời khắc của mấy chục năm trước với bối cảnh là phi trường Tân Sơn Nhất. Tôi cứ vô thức đi theo chiếc xe hơi ấy, vừa mong ngóng vừa sợ sệt người phụ nữ kia quay mặt lại phía sau để nhìn tôi, như Xuân đã từng làm. Hình ảnh cô con gái tên Thu của tôi nữa, những lời ọ ẹ của con khi nằm trong nôi tại căn nhà gần Cầu Ông Lãnh đã rạch vào trong ký ức của tôi quá sâu rồi. Dù thời gian đã trôi qua nhiều năm, nhưng chưa phủ được lớp bụi mờ vào bộ nhớ đang trở nên già nua và buồn thảm của tôi. Tôi mong Xuân và con gái ở phương trời xa, nếu có đọc được những dòng này thì chỉ cần khóc lên cho nước mắt chảy đi.

Khóc cho họ nhẹ lòng chứ không phải để tha thứ cho tôi. Vì quá thật tôi không xứng đáng được nhận điều tốt đẹp ấy.

Trở lại lúc ấy, sau khi Xuân đã qua Mỹ, thời gian đầu cô rất chăm chỉ viết thư về cho tôi. Xuân khoe rằng chồng cô cực kỳ thương yêu cô và con gái. Có lần Xuân để tấm hình của tôi dưới gối, chồng cô nhìn thấy và hỏi: “Ồ, đây là cha của con gái em phải không? Khi nào có dịp cả nhà về Việt Nam, thì sẽ gặp mặt cho sum vầy vui vẻ!”.

Chúng tôi liên lạc qua lại như vậy được vài tháng thì Sài Gòn giải phóng. Thư từ bị thất lạc hết. Tôi và Xuân không thể trao đổi mọi việc từ đó. Tuy nhiên, tôi nghĩ Xuân vẫn theo dõi tất cả các tin tức của tôi vì sau đó tôi đi đóng phim rất nhiều. Truyền thông trong nước và hải ngoại thời điểm ấy, dù không phát triển như bây giờ, nhưng họ vẫn thường phỏng vấn và đăng hình tôi. Mà Xuân thì hoàn toàn không liên lạc. Chắc có lẽ vợ chồng cô đang sống rất hạnh phúc, không muốn nhắc lại những chuyện đã qua. Sự trả giá đáng đời cho những nông nổi và sai lầm của tuổi trẻ còn dang dở theo tôi từng ngày. Thời gian đã vùi lấp mọi chuyện đi, nhưng tình cảm thì làm sao có thể chôn vùi được.



Tháng 2/1975, tôi đang học năm cuối Trường Quốc gia Âm nhạc và Kịch nghệ Sài Gòn thì nghe xôn xao chuyện chiến sự ác liệt. Khi ấy, do rất sốt ruột nên tôi đã xin nghỉ học vài bữa để về Ninh Thuận coi gia đình thế nào. Việc di chuyển đã bắt đầu khó khăn. Tôi đi xe và cả đi bộ mất sáu ngày mới về tới nhà. Không hề tắm rửa, ngủ vạ ngủ vật, ăn uống chẳng ra sao, như một con ma đói. Bước chân vào tới nhà thì thấy một cảnh tượng ngổn ngang. Tất cả mọi thành viên trong gia đình đều đang tắt bật đóng gói đồ đạc. Mẹ tôi cho biết đã bí mật mua chiếc ghe hết 8 lượng vàng rồi. Chiếc ghe nhỏ thôi, chở chừng mười người. May quá tôi về có mặt kịp thời. Tối đó, cả nhà lập tức dọn đồ đi luôn. Gia đình tôi quyết định vượt biên, tìm cuộc sống khác.

Chúng tôi xuất phát từ bãi biển Ninh Chữ, lênh đênh trên biển tới hơn mười tiếng đồng hồ thì gặp một chiếc tàu Mỹ lớn và được vớt lên. Vì đây là tàu chiến nên họ nói cần phải đi ra miền Trung gấp, không thể giúp gì những người dân vượt biên được. Ở trên tàu, tôi thấy có khoảng bảy mươi người cũng được vớt từ những chiếc ghe nhỏ như của gia đình tôi. Sau nửa ngày liên lạc, mọi người vui mừng khi thấy có chiếc tàu lớn hơn cập sát để chuyển người qua. Dù cập sát nhau thì cũng không thể nhảy qua được do sóng đánh dập dờn, nên người lớn thì trèo qua bằng một chiếc thang dây còn trẻ nít thì được hai người bên chiếc tàu chiến cầm chân, cầm tay lẳng qua như một bao gạo. Nhìn cảnh tượng ấy ai cũng rất sợ hãi. Và điều khủng khiếp nhất đã xảy ra: có vài bé bị rớt xuống biển trong sự tuyệt vọng, đau đớn của người thân!

Có sự thật nào mà mang nỗi kinh hoàng lớn hơn như vậy được nữa không? Tận mắt chứng kiến những việc này, tôi vẫn luôn rung mình hoảng sợ mỗi khi bất chợt nhớ đến.

Sau khi bước lên chiếc tàu thứ hai rồi thì cả nhà tôi mới thở phào nhẹ nhõm vì không có ai bị xui rủi gì cả. Tàu chạy rất lâu nên ai cũng nghĩ, chắc có thể ra địa phận quốc tế được rồi. Nhưng đột nhiên, sau một đêm thức dậy thì mọi người nhận ra tàu cập bến. Ba mẹ tôi nhìn lên bờ và thấy đó chính là Vũng Tàu. Mọi người ủ rũ và mệt mỏi về đất liền, trở lại Sài Gòn trong nỗi lo lắng mơ hồ về những ngày sắp tới.

Không dám quay lại Phan Rang ngay, nên ba mẹ cùng các em tôi ở Sài Gòn tới gần hai tháng. Rồi ba tôi về trước thám thính coi sao. Ông kể rằng khi về tới nhà thì thấy trước cổng nhà có gắn lá cờ Giải phóng. Hóa ra trước khi gia đình tôi mua ghe chuẩn bị cho chuyến vượt biên, mẹ tôi đã chia hết cả vựa gạo rất lớn cho hàng xóm. Điều này khiến họ vô cùng cảm kích. Khi quân Giải phóng tới thông báo

rằng nếu căn nhà nào không gắn lá cờ, nghĩa là đã vắng chủ. Mà nhà vắng chủ thì sẽ bị tịch biên. Thấy vậy, hàng xóm vì muốn giữ lại căn nhà cho ba mẹ tôi nên đã cắm giúp lá cờ lên đó.

Ba tôi thấy tình hình yên ổn liền đưa cả gia đình trở về. Tất cả mọi đồ vật trong nhà đều không có gì xáo trộn. Chỉ riêng mấy con chó trong nhà thì đã chết đói và chết khát. Mấy tháng trời không được ăn uống gì, xác của chúng đã qua cả thời gian phân hủy, khô cong lại.

Sau ngày 30/4/1975, tôi liên lạc với các bạn học và thầy cô giáo, để trở lại giảng đường. Ngôi trường đã được đổi tên thành Trường Nghệ thuật Sân khấu II. Trước ngày Sài Gòn giải phóng, chỉ còn vài tháng nữa là chúng tôi tốt nghiệp đại học, nên ai cũng định ninh cho rằng giờ trở về trường là để làm các thủ tục thi lấy bằng. Không ngờ, Ban Giám hiệu nhà trường cho biết toàn bộ việc học hành bốn năm đã qua bị xóa hết, coi như không tính. Giờ ai muốn tốt nghiệp thì cần phải học lại từ đầu.

Khỏi phải nói tâm trạng buồn nản của đám sinh viên khi ấy ra sao. Mà không chỉ nản, còn rất bức bối và cảm thấy như bị đánh cắp thời gian. Những tháng năm tuổi trẻ đâu có thể quay trở lại được nữa. Học xong để ra trường đi diễn, “thầy già con hát trẻ”. Giờ tiếp tục bốn năm học nữa, phải làm thế nào đây! Nhưng thôi, thời thế thế thời, sao cưỡng lại được guồng quay vô tình và tàn nhẫn nên tôi cũng ghi danh để bắt đầu học lại từ năm thứ nhất. Từ việc học các môn nghệ thuật ảnh hưởng của các nước châu Âu, chủ yếu là Pháp trước đây, chúng tôi được chuyển qua học các môn nghệ thuật ảnh hưởng kiểu Liên Xô và Đông Âu. Tuy vậy, càng học tôi lại càng cảm thấy rất thích thú. Cũng là cái hên cho cảm xúc. Nghệ thuật trình diễn thì ở đâu cũng có điều hay, điều thú vị.

Tôi nhớ nhất những giờ giảng dạy của đạo diễn, diễn viên Đoàn Kịch nói Nam bộ - nghệ sĩ Thành Trí. Ông là người thông minh, dí

dỏm và rất thương sinh viên. Khi ấy tôi thực hiện các tiểu phẩm được đánh giá có chất lượng nên thầy thương quý lắm. Các giờ thầy Thành Trí lên lớp, chúng tôi hào hứng đón nhận bởi mỗi lần ông đều có cách truyền đạt rất sáng tạo. Ví dụ như một bữa, chúng tôi đã ổn định chỗ ngồi, yên lặng ở trong lớp chuẩn bị nghe thầy giảng, thì thấy ông cứ lăm lăm lì lì đi đi lại lại, chẳng nói chẳng rằng. Mọi người hồi hộp không rõ lý do vì sao. Bỗng nhiên ông dừng lại trước bình hoa, cầm lên và ném bộp một cái xuống sàn nhà. Bình hoa vỡ tan. Cả lớp sững sờ không ai nói câu nào. Lúc ấy, thầy Thành Trí mới lên tiếng: “Bữa nay, tôi sẽ dạy cho các em chủ đề: Tập trung chú ý!”.



Thời gian ở trong trường, tôi thường làm các tiểu phẩm hài. Mỗi khi tôi diễn thì các đạo diễn và bạn bè xúm lại coi rất đông. Nhờ vậy mà thầy Thành Trí quý mến tôi ra mặt. Sau này, khi tôi không chấp hành về Đoàn Ca múa nhạc kịch Thuận Hải, mà quay về Sài Gòn, chính thầy cũng đã giúp tôi vượt qua được những định kiến để tiếp tục cống hiến cho nghệ thuật.

Ở trong lớp tôi, có một cô bạn tên là Thủy Tiên. Sau này Tiên là người phụ nữ làm giấy hôn thú duy nhất trong cuộc đời tôi, nhưng chúng tôi cũng chưa bao giờ tổ chức đám cưới. Thực sự, khi ấy tôi ghét Thủy Tiên lắm, dù cô ấy thuộc vào dạng sở hữu nhan sắc “không phải dạng vừa đâu”. Thủy Tiên học không giỏi nhưng lại khá phách lối trong lớp. Mọi chuyện đều có lý do của nó. Và để tôi sẽ kể từ từ các chi tiết phía sau đây.

Thủy Tiên là con gái cưng của một doanh nhân nổi tiếng ở Phan Rí. Nhà cô là chủ sở hữu của bốn hãng nước mắm chứ không ít. Năm Mậu Thân 1968, khi ấy giao chiến giữa hai bên đang rất ác liệt, thì một trong những hãng nước mắm của nhà Thủy Tiên xảy ra scandal lớn. Nghe nói do bất cẩn sao đó mà một công nhân đã bị rút

xuống thùng nước mắm không ai biết. Cá vẫn được đổ chượp vào trong thùng, muối vẫn chất đống dồn lên phía trên và nước mắm vẫn chảy ra bình thường không có vấn đề gì. Đến một thời gian sau thì người ta mới phát hiện ra bộ xương người trong đó. Ai nghe chuyện cũng tá hỏa tam tinh. Sự cố làm rùm beng lên nhưng do chiến tranh đang khốc liệt, ai ai cũng lo tới việc đại sự hơn nên dần dần mọi việc cũng chìm lỉm đi. Các hãng nước mắm của gia đình nhà Thủy Tiên vẫn sản xuất bình thường, thu về lợi nhuận lớn.

Có lẽ do Thủy Tiên là con nhà giàu, có tiền bạc rất nhiều hoặc lý do cá nhân nào đó nữa nên được cô Trường Trân là Trưởng khoa Kịch nói trong trường Nghệ thuật Sân khấu II nhận làm con nuôi. Thủy Tiên là người học không giỏi, chuyên môn rất yếu. Nhưng tất cả các việc đó đâu có ảnh hưởng gì tới tôi. Tôi nghe bạn bè nói qua nói lại, rồi không để tâm trong đầu. Chỉ duy có chuyện lúc học trong lớp, Tiên rất hay nhõng nhẽo với cô giáo Trân, cứ gọi Mẹ ơ, mẹ ơ hoài khiến tôi chẳng có cảm tình chút nào, thậm chí nhiều lúc tự nhiên khó chịu vô cớ. Vì sự “anti” ấy mà tôi không bao giờ chấp nhận làm tiểu phẩm chung cùng Thủy Tiên. Chỉ cần vừa thấy “hơi” tới gần là tôi né liền. Tiên thấy thái độ của tôi vậy thì cũng chẳng ưa. Cô ngấm ngấm tôi ra mặt. Cả hai bên cứ kênh nhau qua lại, không có gì hay ho cả. Thủy Tiên khi ấy được mệnh danh là Hoa khôi của trường. Cô cao ráo, xinh gái, nên kiêu kỳ cũng là điều dễ hiểu.

Chúng tôi học một năm thì bắt đầu tập kịch và dàn dựng để biểu diễn. Khi ấy có vở kịch mang tên Tín hiệu trái tim được nhà trường cho diễn để báo cáo thành quả học tập. Trong vở này, tôi vào vai một sỹ quan Việt Nam Cộng hòa (chẳng biết có phải do “mở hàng” suôn sẻ dẫn đến việc đất show hay không mà về sau tôi rất có duyên với các vai này). Sau khi đã tập và diễn xong thành công, tôi bắt đầu nổi danh trong trường. Thầy cô giáo đánh giá cao, bạn bè đồng môn vừa ganh tị vừa thần tượng.

Một bữa, đột nhiên Thủy Tiên tới ngồi cạnh tôi, ra vẻ thân thiết. Tôi ngạc nhiên vô cùng, nghĩ “sao má này bữa nay ăn phải giống gì mà đổi tánh vậy trời!”. Không nhìn lấy một giây, tôi quay lại hỏi cộc lốc: “Gì?”. Thủy Tiên trả lời: “Tui muốn nói chuyện với ông. Tui có hai người bạn gái thân, tên Thoa và Thái, là con của một vị dân biểu trước đây. Bạn tui coi ông đóng kịch xong thấy thích lắm, rất muốn gặp ông. Họ năn nỉ tui dữ quá, muốn nhờ tui làm trung gian giới thiệu. Ông có đồng ý không?”.

Tôi nghe nói được gặp cùng lúc hai cô gái đẹp thì khoái liền, không cần để ý tới sự khó chịu với Thủy Tiên nữa, bèn hẹn gặp ngay. Hai cô bạn của Tiên quả là thú vị, tôi thấy mình may mắn quá. Được vai diễn thành công rồi, coi như sự nghiệp công danh mở đầu cũng ngon lành lành đào; ấy vậy mà còn “plus” thêm vụ được phụ nữ ái mộ nữa. Hỏi coi có sinh viên nào trong trường được sung sướng như tôi!

Bình thường tôi đi học đâu có xe gắn máy, trong khi đó thì Thủy Tiên có chiếc Honda 50.

Mỗi lần hẹn gặp Thoa và Thái thì tôi đi xe của Thủy Tiên, còn Thoa đi cùng Thái. Bốn người chúng tôi cùng đi chơi như vậy, ăn cà rem, coi ciné vào những ngày rảnh rỗi. Ban đầu, Thoa rất thích tôi, mở tín hiệu tình ý. Nhưng sau một thời gian quen nhau, thì tôi lại có cảm tình với Thái. Những khi đi coi phim, vào trong rạp, tôi ngồi ôm eo ôm vai Thái. Những khi cảm xúc dạt dào còn ghé môi má hôn cô tới tấp. Thoa và Thủy Tiên ngồi kế bên giữ thái độ khá lạnh lùng, chẳng có chuyện gì xảy ra. Họ mặc nhiên coi tôi và Thái là một cặp tình nhân công khai.

Sau một buổi bốn đứa tôi đi chơi đêm về, khi tôi đưa trả chìa khóa xe cho Thủy Tiên, thì tự nhiên cô nắm lấy tay tôi giữ chặt, hơi lâu. Tôi ngạc nhiên quá, nhìn cô trân trối thì cô buông tay, ra vẻ then thùng.

Cảm giác có điều gì đó không ổn khiến tôi khá bứt rứt. Nhưng khuya rồi, buồn ngủ rũ mắt nên cũng không nán lại để làm sáng tỏ tình cảm lạ lùng của Thủy Tiên. Sang ngày hôm sau, vào giờ ra chơi, Thủy Tiên ngoắc tôi ra một chỗ riêng kêu có chuyện cần trao đổi. Tôi nói, có gì bí mật đâu mà phải ngoắc ra xa. Cứ nói luôn đi cho nhanh. Mặc tôi cấm cản, Thủy Tiên vẫn cười tươi chứ không bực bội đáp trả như trước. Khi chỉ còn có hai người, Tiên hỏi một câu lạ lùng... thấy ông bà cố nội luôn: “Tín ơi, đàn ông có bao giờ gặp cú le coup de foudre (tiếng sét ái tình) chưa?”. Ban đầu tôi chưa hiểu ra làm sao cả nhưng cũng à à trả lời có vẻ rất sành đời: “Tui hiểu Tiên giờ đang yêu người nào đó, mà người ta không biết phải không? Tiên cứ nói là ai đi, để tui nói giúp cho!”. Nghe vậy, Thủy Tiên vội vàng xua tay: “Không, không cần đâu, người đó ở gần đây lắm nè!”. Nghe vậy, tôi bỗng tá hỏa. . Phản xạ quay đầu nhìn quanh nhìn quất. Ở gần đây đâu có ma tây nào, ở gần đây thì đích thị là mình chứ còn ai nữa. Tôi im thít luôn. Gãi đầu gãi tai nói lung búng vài ba câu gì đó chả nhớ rồi quay trở vào trong lớp. Từ lúc ấy tôi để ý từng ly từng tí thái độ của Thủy Tiên. Đúng là cô “le coup de foudre”, nghiêng vào thằng tui thiệt rồi. Thấy thiệt khó nghĩ, tôi đang tình thương mến thương với Thái mà, sao Tiên vẫn cố tình không hiểu nhỉ. Không muốn quá rắc rối nên tôi nghĩ kế để “bò né”. Kế sách tránh mặt cô bạn si tình này là cách chẳng hay gì, vì tôi vẫn cứ phải đi chung “bộ tứ” mới gặp được Thái. Tuy nhiên, nếu ở trong lớp và các hoạt động khác thì ráng hết sức không để tạo điều kiện phát sinh hoàn cảnh thân mật.

Khi đó sắp tới thời gian nghỉ học kỳ ba tháng, các sinh viên chuẩn bị về thăm nhà. Một lần Thủy Tiên nói khi nào nghỉ học kỳ về quê thì sẽ rủ đi chung chuyến cho vui. Sao tôi nói lời từ chối được với bạn. Vậy là chúng tôi cùng mua vé đi xe đò. Lúc xe chạy tới Phan Rí là gần nhà Thủy Tiên, tôi giục cô chuẩn bị đồ đạc để xuống xe thì đột nhiên Tiên quay sang tôi hỏi, ở Phan Rang có gì vui không. Ờ, thì chỉ

có biển thôi. Thế thì hay đó, Tiên chán Phan Rí rồi, bữa nay về Phan Rang chơi nha.

Tôi biết nói gì hơn nữa đây. Khi về tới Phan Rang rồi thì kiếm một khách sạn rồi đưa Thủy Tiên tới mượn phòng, còn tôi ba chân bốn cẳng chạy thẳng về nhà. Nhưng Tiên có một mình, không níu tôi thì níu tới ai. Mấy ngày sau đó, tôi dắt Tiên đi chỗ này chỗ kia chơi cho biết. Thấy có vẻ Thủy Tiên chưa muốn về nhà, tôi nhắc khéo, nhưng cô lại rút ra chiếc nhẫn hai chỉ và nói nhờ tôi bán giùm để có lộ phí đi Đà Lạt chơi. Thời ấy hai chỉ vàng có giá trị rất lớn. Nghe lời Tiên rủ, dù cũng có chút do dự nhưng vì tôi vốn ham chơi, nay được cô bạn bao hết mọi chi phí thì khoái quá. Có tiền rồi, chúng tôi bắt xe tới Đà Lạt ngắm cảnh.

Căn phòng khách sạn tôi và Thủy Tiên mượn ở là một phòng lớn, chia ra làm hai, có cửa thông qua nhau. Đêm đầu tiên rất trong sáng, chẳng có chuyện gì xảy ra. Tôi đi đường mệt nên ngủ thẳng giấc tới tận sáng bảnh ngày hôm sau.

Đến đêm thứ hai, khi tôi đã yên vị trên giường rồi thì thấy Thủy Tiên lạch cạch mở cửa ngăn giữa hai phòng. Ủa, sao không ngủ mà qua đây. Tôi vừa hỏi vừa nhướn mắt nhìn lên, thấy Thủy Tiên mặc chiếc váy ngủ mỏng tang lộ rõ hết cả nội y. Tiên nói ngủ bên đó một mình sợ ma quá, nên phải sang bên này. Nhất định đêm nay phải ở đây, chứ không thì chắc thức nguyên đêm quá. Tôi nhích người vào trong, đập đập tay nói Thủy Tiên nằm phía bên ngoài giường.

Nằm sát bên cạnh người con gái xúc nước hoa thơm phức, áo ngủ lại mỏng dính, trong suốt như thế, làm sao mà tôi có thể cưỡng lại được. Tôi quên hết lời yêu thương với Thái, cũng quên hết các chuyện ghét Thủy Tiên trước đây. Lúc đó quả thực tôi chẳng nhớ bất cứ điều gì, chỉ mong muốn thực hiện các động tác thật nhanh để thỏa mãn nhu cầu bức bách của mình. Khi mọi chuyện chấm dứt rồi

thì Thủy Tiên bồng ôm mặt khóc nức lên. Tiên kể ba mình rất khó tánh, mang nặng về phong kiến xưa cũ, nếu ông biết mọi chuyện thì chắc sẽ chết mất chứ không sống nổi đâu.

Tôi luống cuống không biết nói sao, rồi cuối cùng cũng tìm được lời nói an ủi: “Có gì đâu, nếu cần thì ba mẹ Tín sẽ sang hỏi cưới Thủy Tiên là được!”. Nghe vậy, Tiên không khóc nữa, cô lau nước mắt và yên tâm thiếp đi trong giấc ngủ.

Sau chuyến đi Đà Lạt ba ngày, cuộc đời tôi bỗng dưng thay đổi hoàn toàn. Tôi không dám liên lạc gì với chị em Thái - Thoa nữa. Và khi vừa về đến nhà, thì việc đầu tiên là tôi thưa với ba mẹ về chuyện đã xảy ra, nhờ ba mẹ sang nói chuyện hỏi cưới Thủy Tiên. Ban đầu ba mẹ tôi ngạc nhiên vô cùng. Mới đó vài ngày có thấy tôi nói gì về chuyện có người yêu hay bạn gái gì đâu, mà tự nhiên lại ùng ùng về kêu muốn cưới vợ gấp. Tôi chẳng còn cách nào khác, kể lại việc đã ngủ chung với Thủy Tiên, giờ mà không xin cưới thì chắc cô ấy sẽ khó yên ổn với quan niệm cổ hủ của gia đình. Nghe xong, ba mẹ tôi đồng ý đi hỏi vợ cho tôi! Ông bà nói, ở trong nhà này cứ con cái thương đâu thì chấp nhận đó, chứ không so đo điều gì. Tín cưới vợ cũng được, có gia đình rồi con sẽ trưởng thành lên, không làm những chuyện xốc nổi nữa. Tôi thấy ba mẹ đã đồng ý rồi thì cũng bớt lo. Việc đưa đẩy thế này, cưới thì cưới thôi. Lúc ấy, tôi vừa tròn 21 tuổi!



Sau khi nói chuyện với ba mẹ Thủy Tiên, thì gia đình bên đó đòi phải mang tới đủ bảy lễ làm đám hỏi. Cứ rí rả vậy tới lễ thứ năm rồi thì ông già tôi quá nản, không muốn qua Phan Rí nữa. Hơn thế, sự khác biệt quá lớn về quan niệm đã khiến ba tôi chán vô cùng. Ba tôi quen làm việc với sự hiện đại trong môi trường tư bản thời chế độ cũ. Cách nhìn của ông với mọi sự việc qua lăng kính khác. Còn gia

đình Thủy Tiên thì ngược lại, cổ xua đến phát mệt. Mỗi lần tới, ba Thủy Tiên đều mặc áo dài khăn đóng đúng kiểu ra tiếp rất trịch thượng. Có lần ông lên giọng hỏi: “Nếu cho chúng nó lấy nhau thì tụi nó sống bằng gì đây?”. Mẹ tôi ngày đó không làm vừa gạo nữa, mà chuyển qua mua bán ti vi, máy cassette đã xài rồi để chuyển ra Bắc. Thu nhập từ công việc kinh doanh này của bà ngày đó rất tốt nên bà tự tin trả lời: “Thì sẽ cho chúng nó phụ giúp tôi chuyện kinh doanh!”. Nhưng ba của Thủy Tiên gạt phắt đi: “Thực ra tôi không có cần tiền. Tôi đang suy tính coi có gả con gái hay không mà thôi!”. Nghe vậy, ba tôi bức lắm. Ông đứng phắt dậy, đi ra về ngay lập tức. Khi ấy Thủy Tiên và mẹ đứng ở buồng bên cạnh, theo dõi câu chuyện trong sự hồi hộp. Tiên sau đó đã kể rằng, cô đã tâm sự việc thất thân với tôi cho mẹ nghe rồi, mà không dám nói với ba, sợ bị đánh đòn. Giờ ba tôi lại không chịu nổi sự thách cưới cũng như các lời nói khó chịu của sui gia tương lai nên bỏ về thì chẳng biết làm thế nào nữa. Thủy Tiên và mẹ khá sợ hãi.

Về phần tôi, trước sự cương quyết nhất định không tới lui nhà ông sui “đàm phán” của ba khiến tôi chẳng còn ý chí “phấn đấu” cưới vợ nữa. Thực lòng tôi muốn bỏ ngang xương. Tôi muốn quay lại Sài Gòn tiếp tục việc học hành. Thủy Tiên thấy tôi vô Sài Gòn thì vội vàng thu xếp đi cùng. Cô khăn gói theo tôi, không cần màng tới các lễ giáo gia phong. Già néo đứt dây. Tôi như con ngựa chứng thế này, sao có thể cương dây được mãi. Thủy Tiên cũng đương nhiên thừa hiểu, về Sài Gòn là tôi đã có Thái. Với sự sắp đặt nhiều công phu, làm sao cô để mọi công sức vượt ra khỏi tay của mình!

Vậy là chúng tôi cùng nhau về lại Sài Gòn. Ở một mối quan hệ đã thay đổi chóng mặt như thế, tôi và Thủy Tiên chung sống cùng nhau. Tất nhiên là Thoa và Thái đã biết chuyện. Thái bị shock rất nặng. Cô ấy đến trường kiếm tôi nhiều lần mà tôi tự ti nên trốn biệt. Các bạn bè tôi đều trở thành người truyền tin. Ai cũng nói một câu: “Vì sao chỉ đi

có vài ngày thôi mà đã bạc tình?”. Thực lòng, tôi có nỗi khổ của mình mà không làm sao thanh minh thanh nga được. Dù gì, đó là sự lựa chọn của tôi, lỗi lầm của riêng tôi. Tôi phải chấp nhận mọi lời sỉ vả cay đắng.

Sau cú shock về tình cảm quá đột ngột ấy, Thái đã bỏ đi vượt biên. Tôi biết được địa chỉ của cô, khi cô ở Thái Lan nên đã viết thư để kể tất cả mọi chuyện. Tôi không mong sự thay đổi nào cả, vì bản thân cũng chẳng biết cách nào để thay đổi. Tôi chỉ mong viết những dòng chữ ấy ra để Thái hiểu, không tự làm đau mình. Thái nhận được thư tôi và có hồi âm. Chúng tôi than thân trách phận, chỉ biết ôm lấy nỗi buồn. Sau này, qua vài người bạn, tôi biết Thái đã sang Mỹ định cư. Cô không để lại địa chỉ nào nữa, cũng không có thêm lần nào liên lạc với tôi nữa. Chuyện tình của tôi và Thái như một cuốn tập đã sang trang rồi...

Biết chuyện của tôi và Thủy Tiên, cô giáo Tường Trân - bà mẹ nuôi - đã làm mọi chuyện để tách tôi và Tiên ra xa. Bà buộc tôi nghỉ học với lý do “quan hệ nam nữ bất chính”. Khi tôi nhận quyết định kỷ luật, thì Thủy Tiên cũng nghỉ học luôn. Điều này nằm ngoài khả năng trù liệu của bà mẹ nuôi, nhưng đã trót rồi thì bà cũng không biết làm sao hơn nữa.

Tôi nghỉ học thì tỉnh Thuận Hải yêu cầu về Đoàn Nghệ thuật của tỉnh để làm việc. Thời ấy cứ học xong là phân công công tác như thế.

Nhưng tôi đã sống ở Sài Gòn bao nhiêu năm rồi, không muốn về nơi tỉnh lẻ heo hút ấy nữa. Sự chống đối ra mặt này đã khiến tôi phải đối mặt với bao hệ lụy khi xin vào làm trong Đoàn Kịch nói Nam bộ. Người ta kiên quyết không đồng ý cho tôi đi diễn. Tới khi thầy giáo - đạo diễn Thành Trí phải ra tay bảo lãnh thì mọi chuyện mới xuôi chèo mát mái. Tôi chính thức là diễn viên biên chế của Đoàn Kịch nói Nam bộ và nhập hộ khẩu tại Sài Gòn. Ngày ấy mà không có công việc

trong nhà nước, không có hộ khẩu thì chẳng dễ dàng mua được đồ ăn thức uống với giá nhà nước. Cuộc sống của thời tem phiếu, của thời bao cấp ập tới khiến những người đã từng sống tại miền Nam trước năm 1975 thật khó mà thích nghi ngay được.

Tôi và Thủy Tiên bắt đầu gầy dựng cuộc sống vợ chồng!

CHƯƠNG III

HÔN NHÂN KHÔNG TÌNH YÊU

Sau ngày vượt biên hụt, ba mẹ tôi sợ liên lụy sao đó nên không dám về cư xá Tự Do ở quận Tân Bình nữa mà mua một căn hộ nhỏ trong chung cư trên đường Hai Bà Trưng, quận 1. Lúc tôi quay trở về Sài Gòn học lại từ năm thứ nhất của Trường Nghệ thuật Sân khấu II và sau việc thách cưới “quá hớp” của ba Thủy Tiên, chúng tôi về Sài Gòn sống chung thì thời gian đầu cũng định cư tại căn hộ này. Dù tôi và Thủy Tiên đã đăng ký kết hôn, nhưng lại không tổ chức đám cưới. Cả đời tôi có nhiều chuyện rất oái oăm. Trên phim, tôi đã đóng rất nhiều scene cưới xin hoành tráng, có khoảng sáu đám cưới trong sáu bộ phim, nhưng ngoài đời lại chưa có một đám cưới nào thực sự. (Tôi đã từng tổ chức một đám cưới giả để hoàn tất thủ tục đi định cư nước ngoài, nhưng sau đó cũng lại rơi vào tình thế trượt quớt, việc này tôi sẽ kể ở các trang sau). Trong phim, tôi cũng thường xuyên ra vào bệnh viện nhưng ngoài đời dù thân hình ốm nhách, nhìn khá bết bát mà lại khỏe re, không bệnh tật gì cả. Trong phim, nhân vật tôi thủ vai toàn ở biệt thự sang trọng, nhưng ngoài đời thì giờ tôi chẳng có căn nhà nào. Đã có lần tôi đi coi bói, khi vừa thấy mặt tôi thì ông thầy tỏ vẻ hoảng hốt, không muốn phán. Tôi bèn động viên: “Thầy cứ nói đi, tôi tới đây thì có nghĩa là đã sẵn sàng chấp nhận mọi dự đoán về tương lai. Thầy đừng ngại, dù chuyện gì cũng đừng ngại!”. Ông thầy ngần ngừ chút rồi nói: “Giờ mới là đầu năm, nhưng đúng tháng Bảy Âm lịch tới thì anh gặp nạn. Anh bị bỏ vào tù, mà không phải tù bình thường đâu, tù biệt giam đó, tử tù đó! Có điều tôi nói trước, đời anh lộng giả thành chân”. Tôi nghe rồi cũng bắn loạn lắm. Mình đâu có

làm gì đến mức phải bị kết án ở mức nặng nhất như thế. Không biết có cách nào gỡ được hay không? Nghe tôi hỏi, ông thầy lắc đầu, chẳng thể thay đổi được phận số đâu, thôi cứ vui sống ngày nào cũng đã là cái phước.

Thời gian ấy, tôi nhận rất nhiều vai diễn nên sự bận rộn cũng khiến tôi lãng quên đi lời dự đoán sorn gai ốc của thầy bói. Cho tới tháng Bảy Âm lịch thì tôi nhận lời vào vai chính của bộ phim SBC - vai tướng cướp Bạch Hải Đường. Bối cảnh được quay ngay trong phòng biệt giam dành cho tử tù. Mùi âm khí trong đó rất nặng, tôi cảm giác được rõ lắm. Khi vừa được người trong đoàn phim dắt vô phòng biệt giam, nhắc tôi chuẩn bị lời thoại để quay, tôi nói: “Nè không đùa đâu, bộ quay ở đây thiệt hả cha nội?”. Tất cả đều cười, thì phải quay như vậy chứ. Má ơi, bộ phim quay liền hai tháng dằng dặc tại đây. Ngày tù nghìn thu. Tất nhiên tôi vô để đóng phim nhưng cũng rất khó dứt bỏ cảm giác bình thản ở trường quay cực kỳ đặc biệt này. Sáng sáng tôi được đưa tới, bị cùm chân cùm tay thật đến mức ngửi được cả mùi cái chết đang đến rất gần với mình. Nhiều thời gian tôi quên hẳn đi mình là diễn viên Thương Tín. Tôi bị ám vai là tướng cướp Bạch Hải Đường rất nặng. Các mưu tính, các hành động liều lĩnh điên cuồng cứ sục sôi ở trong đầu, trong óc. Trong một lần nghỉ giữa các cảnh quay, tôi vẫn ngồi trong phòng tử tù và sức nhớ ra câu nói của thầy bói: “Anh bị bỏ tù vào tháng Bảy Âm lịch, mà tù biệt giam đó!” thì bỗng toát cả mồ hôi. Nhưng may rằng, vì “lộng giả thành chân” nên cũng có điều an ủi. Hóa ra cái nghề diễn đã lậm vào đời tôi, và cũng chính nghề diễn đã “cứu” tôi. Nếu không có các vai diễn ra vào bệnh viện như cơm bữa, thì chắc tôi liếng xiếng vì bệnh tật rồi. Nếu không có vai diễn tướng cướp Bạch Hải Đường bị bắt nhốt trong biệt giam, thì biết đâu tôi cũng đã mang họa cho bản thân vì điều gì đó, khốc liệt và đường cùng hơn chẳng!

Trở lại với việc tôi và Thủy Tiên sống chung với nhau. Khi ấy, cả hai chúng tôi vừa về Đoàn Kịch nói Nam bộ (sau này được đổi tên thành Đoàn Kịch Cừu Long Giang) chưa được bao lâu thì Thủy Tiên báo rằng đã cần bầu. Tôi thấy tình cảnh như vậy ngại quá. Mới chân ướt chân ráo về làm việc, chưa cống hiến được gì nhiều mà đã chuẩn bị nghỉ thai sản thì đâu còn mặt mũi nào mà nhìn đồng nghiệp. Hơn nữa, tôi rất muốn có thời gian nuôi tình cảm của mình với bà xã, để thay đổi từ tình bạn đẩy lên thành tình yêu. Vì tôi quá dễ dãi với bản thân, và tuổi còn rất trẻ nên mới dẫn tới cảnh đang yêu Thái mà lại cưới Thủy Tiên. Vậy là tôi bàn với vợ: “Em à, giờ chúng ta bỏ đứa con này được không, để còn dành thời gian đi làm. Chứ anh thấy cũng khó ăn khó nói với mọi người quá!”. Thủy Tiên suy nghĩ khá lâu, và rồi đồng ý. Nhưng thời điểm ấy vừa mới giải phóng được một năm, mọi thứ đều thay đổi và quá mới mẻ. Chúng tôi còn đang băn khoăn chẳng biết phải tới nơi nào để “giải quyết” việc này thì tôi chợt nhớ ra có ông bác Hai là người bà con xa làm y sĩ. Lúc vợ chồng tôi đến nhờ, ông hứa sẽ cho chích thuốc để xổ thai. Ông nói: “Thuốc này mắc tiền lắm nghe, khoảng gần một chỉ vàng đó!”. Nghe giá cao vậy tôi cũng hơi nản, nhưng việc cần làm nên cũng ráng chạy tiền.

Thời ấy, một căn nhà ở tạm được chừng gần một cây vàng. Nghĩa là một chỉ vàng có giá trị lắm. Khi tôi đưa đủ tiền cho ông bác Hai, thì ngay lập tức ông kêu Thủy Tiên tới chích thuốc. Xong mũi tiêm ấy vợ chồng tôi ra về, chờ đợi coi mọi chuyện xảy tới thế nào. Nhưng lạ quá, chờ mãi mà cơ thể của Thủy Tiên chẳng có biến đổi gì cả. Ngày đầu tiên ổn định bình thường. Ngày thứ hai, thứ ba bình thường ổn định. Cả tuần sau đó cũng không thấy có bất cứ dấu hiệu nào cho thấy xổ thai ra ngoài. Thần sắc cô càng ngày càng phơi phới, đã qua giai đoạn nghén nên ăn ngủ khá tốt, còn bụng thì càng ngày càng lớn. Tôi thắc mắc nên tới nhà bác Hai hỏi mọi chuyện.

Ông tỉnh bơ nói: “À, tôi chích thuốc dưỡng thai mà!”. Tôi bức lắm, hỏi vì sao ông lại làm vậy. Bác Hai lại tỉnh bơ: “Vì tôi đang cần tiền!”.

Cơn giận của tôi bốc lên đầu, nhưng chẳng biết phải làm sao. Chẳng lẽ tôi nói những điều không hay, không phải với ông bác mình? Chẳng lẽ tôi phải tự đâm tay vô tường để cho hả nỗi điên trong người? Không thể làm thế nào khác được nữa. Thôi, mọi chuyện đều do bàn tay số phận sắp đặt rồi, tuân theo cho đỡ mệt đầu.

Một thời gian sau, Thủy Tiên sinh con trai, tôi đặt tên là Bùi Thanh Tùng. Đó là năm 1978.



Cuộc đời tôi có ba đứa con, nhưng tôi thực sự đau lòng khi nói ra một điều rằng chúng đều là “những đứa con do sơ ý sinh ra”. Còn sau này, tôi đã rất chủ động để mong có con với người phụ nữ mình yêu, nhưng rồi vì một tai nạn mà em đã không giữ lại được khối tình ấy. Con cái đúng là của Trời cho, chẳng thể nào nói muốn là được ngay, mà nói không thì vẫn xuất hiện trong hoàn cảnh trớ trêu. Con gái đầu lòng tên Thu, đến tận khi Xuân đã đẻ vài tháng rồi thì cô mới báo tôi biết. Con trai Thanh Tùng đã nằm trong kế hoạch bỏ thai, vậy mà lại nằm trong “kế hoạch” dưỡng thai của ông bác đang thiếu tiền. Và giờ, các bạn đã biết tôi có cô con gái Thanh Thảo. Con xuất hiện ở thời điểm mà tôi đã tưởng như buông xuôi tất cả mọi thứ rồi. Tôi cũng đã nói Kim Chi, mẹ của bé rằng tôi không phải là người nặng tình với cô. Hơn thế, tôi giờ tay trắng, sao nuôi nổi con. Kim Chi đã đồng ý đi “giải quyết” hậu quả, rồi lại thay đổi ý định, cứ im lặng sinh con. Tôi phải làm thế nào đây trước những tình tiết cuộc đời cứ bất ngờ đến với mình hết lần này tới lần khác. Là nghiệp chướng mà chính tôi tạo ra? Cũng có thể. Là số phận đã được an bài bởi bàn tay tạo hóa? Cũng có thể. Là tất cả những điều lớn lao mà nằm ngoài khả năng kiểm soát những suy nghĩ đời thường của tôi. Tất cả đều

có thể. Nhiều lúc tôi nói chuyện với Đinh Thu Hiền, người chấp bút cuốn sách này cho tôi: “Đời anh có nhiều việc lạ lắm. Cứ xô xô đẩy đẩy rồi tự nhiên thấy mình ngồi ở vị trí mà chưa khi nào tưởng tượng được ra!”. Nếu mọi chuyện đó rơi vô ngay đời bạn - người đang cầm trên tay đọc cuốn sách này, dòng chữ này - bạn nghĩ thế nào? Còn tôi, thì ngơ ngơ ngáo ngáo như bò đội nón. Và đành phải nương theo mà sống thôi chứ biết làm sao. Ngày mỗi ngày qua đi, màn đêm buông xuống thì nghỉ ngơi lại sức, bình minh đến rồi thì thức dậy rồi suy tính và “chiến đấu”. Còn hơi thở thì còn phải “chiến đấu”. Tôi không thể nói khác được việc này - việc về hoàn cảnh sinh ra đời những đứa con. Làm sao mà nói khác được nữa bây giờ. Tôi biết, sẽ có nhiều người bàn ra tán vào, kể hết như vậy các con sau này sẽ oán thán cả cha lẫn mẹ. Đời xô đẩy tôi trở thành người nghệ sĩ nổi tiếng, có chỗ đứng trong lòng khán giả. Tôi đã vô cùng may mắn khi có rất nhiều vai diễn để đời trong nhiều bộ phim kinh điển của Việt Nam từ sau ngày Sài Gòn giải phóng. Nhưng ngay cả những việc ấy cũng tự đến chứ không thể có ai sắp xếp được hết. Là người của công chúng, đời tư của tôi được người ta để ý và bàn tán. Ngày tôi còn trẻ trung lái xe hơi đi ăn ở tầng hầm CMT trên đường Lý Tự Trọng, quận 1 thường nói vài câu giỡn vui với người giữ xe. Đến bây giờ tiền bạc hết sạch rồi, đầu đã hai thứ tóc, tôi chạy xe gắn máy cà tàng cũng tới địa điểm ấy để chụp hình cho báo chí - cũng gặp lại người giữ xe năm nào. Ông ấy ngạc nhiên nhìn tôi, nói rằng suýt nữa không nhận ra Thương Tín. Bao nhiêu biến cố như thế, tháng năm trải qua như thế, các chuyện thị phi người này người kia phán xét, tôi đã nghe quá nhiều. Tôi không hề trốn tránh những lời nói như xát muối vào lòng ấy. Những sự thật bao giờ cũng không dễ để nói ra, mà tôi thì không muốn tô hồng đời mình. Ba đứa con của tôi rồi sẽ hiểu. Một ngày chưa hiểu thì nhiều ngày sẽ hiểu. Tôi không vì sự “sợ ý” của mình mà không thương yêu các con. Thương Tín là người

cha. Thương Tín cũng chảy dòng máu đỏ trong người như bất cứ ai. Khúc ruột của mình, sao mình có thể không yêu thương cho được. Chỉ là mỗi hoàn cảnh đều đưa tới một sự hành xử khác nhau mà thôi.

Thế đấy!

Con trai tôi, Bùi Thanh Tùng, hiện nay đang là ca sĩ phòng trà. Bùi Thanh Tùng có giọng hát rất hay, dù cho thời gian đầu thể hiện hơi quẩn quại và sến rện do ảnh hưởng của Ngọc Sơn. Tôi có góp ý cho con trai, ban đầu Bùi Thanh Tùng tự ái lắm, cha con cũng có chút không bằng lòng nhau, sau rồi Tùng có vẻ cũng hiểu ra hơn nên tới tầm sư học đạo Thế Hiển - người bạn thân của tôi. Sau một thời gian được thầy rèn giũa và chỉ dẫn, giọng của Bùi Thanh Tùng sang hẳn lên, trầm ấm và rất truyền cảm. Nói thiệt, chẳng phải mẹ hát con khen hay đâu, chứ tôi đánh giá chưa chắc vài ca sĩ đang nổi tiếng hiện nay đã “ăn thua” được với Tùng. Chẳng qua cũng vì sự may mắn của nghề không tìm đến. Đời tôi còn nợ con trai lời hứa lo lắng cho sự nghiệp nghệ thuật, ít nhất là thực hiện MV riêng cho Tùng. Nhưng đến giờ thì tôi vẫn chưa làm được. Lúc tôi rủng rỉnh tiền bạc thì Bùi Thanh Tùng chưa theo nghề hát chuyên nghiệp. Khi con chính thức vào nghề, cần sự hỗ trợ rồi thì tôi lại đã cạn sạch túi. Tùng là đứa trẻ rất thiệt thòi, sinh ra ở thời điểm không được chào đón; tình cảm của tôi với mẹ Tùng - Thủy Tiên - rất nhạt nhẽo. Hơn thế nữa, tuổi đời tôi khi ấy còn rất trẻ, mới vừa qua 20 tuổi nên vẫn còn vô cùng ham chơi! Tôi nặng nợ về chuyện tình ái, nhưng sau này dù chung sống với rất nhiều người phụ nữ mà tôi vẫn chưa thêm lần nào đăng ký kết hôn với ai. Do vậy, đến tận bây giờ, Thủy Tiên vẫn là người vợ cũ duy nhất có giấy hôn thú và khi không hòa hợp được với nhau nữa, chúng tôi phải ra tòa để làm thủ tục ly dị.



Vợ chồng tôi khi về Đoàn Kịch nói Nam bộ thì được cấp một căn hộ tại chung cư 727 Trần Hưng Đạo, quận 1. Chung cư này còn là nơi ở của diễn viên Đoàn Cải lương Trần Hữu Trang và một vài nhạc sĩ. Lúc Thủy Tiên có bầu, ngại leo cầu thang bộ, ngày nào tôi cũng bồng vợ trên tay, đi từ lầu một lên lầu sáu. Chung cư đâu có thang máy, nên mỗi khi thấy tôi bế vợ lên nhà, thở ra bằng tai, ai cũng nói ông Thương Tín cưng vợ quá. Tới khi xảy ra mọi chuyện ly thân rồi ly hôn, thì mọi người xì xào yêu nhau đến vậy mà còn bày trò. Khổ quá, tôi tới với Thủy Tiên thế nào thì đã kể chi tiết, cũng ở cái thế chuyện đã rồi. Dù sao Tiên cũng có con với tôi, thôi thì chín bỏ làm mười, ráng yêu thương theo nghĩa vợ chồng. Bởi vậy mà khi Tiên bầu bì, tôi đã chiều chuộng vợ hết mực.

Cuộc hôn nhân của tôi chỉ êm đềm được thời gian rất ngắn bởi tính ghen tuông của Thủy Tiên. Và cũng bởi chính tôi không sâu nặng nghĩa vợ chồng. Sau khi bà xã sinh con trai Thanh Tùng xong, thì chúng ghen càng ngày càng nặng. Đỉnh điểm dẫn đến mọi sự đổ vỡ là cuộc đánh ghen um sùm của Thủy Tiên với diễn viên điện ảnh Kim Cúc, đồng nghiệp trong Đoàn Kịch nói Nam bộ cùng tôi.

Trong Đoàn, tôi và Cúc thường được trao vai đóng cặp chung, kiểu như kếp chánh, đào chánh. Sự ưu ái này như tấm huân chương có hai mặt, khán giả càng yêu mến cổ vũ bao nhiêu thì đồng nghiệp lại ghen tị, xúc xiểm bấy nhiêu. Thủy Tiên đã bị những lời xúc xiểm ấy tác động khiến cô có những hờn giận, trách móc, chỉ trích tôi hằng ngày. Tôi cảm thấy rất khó chịu, nhưng cũng chưa biết phải tính sao.

Kim Cúc là một nữ diễn viên đàn chị, cô lớn hơn tôi đúng một con giáp. Ngoài việc đóng cặp với nhau trên sân khấu, chúng tôi cũng thân thiết ở ngoài đời. Chồng Cúc là bác sĩ Trường, một bác sĩ nha khoa cũng mát tay thời ấy. Anh Trường chơi thân với tôi. Tính tình bác sĩ Trường điềm đạm, quảng giao lại rất hiểu các chuyện đơm đặt

trong giới nghệ sĩ nên thường nói tôi bỏ qua mọi chuyện để tập trung cho nghề nghiệp.

Bữa ấy Đoàn có buổi diễn kịch tại sân khấu ngoài trời Tao Đàn. Tôi và Kim Cúc không diễn nên hẹn nhau ngồi coi ở dưới khán đài. Trước đó, tôi dặn Cúc nếu đi ra trước thì đặt viên gạch giữ giùm một chỗ, để cùng ngồi coi cho vui. Đúng là chúng tôi ngồi cạnh nhau thật, nhưng giữa chốn đông người ấy, đâu có chuyện khuất tất tình cảm gì. Xung quanh chúng tôi cũng đều là các đồng nghiệp quen biết. Lúc tan vở, tôi đi một hướng lấy xe chạy về, Kim Cúc đi một hướng lấy xe chạy về, nghĩa là mạnh ai người nấy tới và mạnh ai người nấy đi nên tôi không biết có chuyện rắc rối sắp xảy ra. Tôi về nhà thì thấy con trai Thanh Tùng nằm ngủ một mình trong phòng, không thấy Thủy Tiên đâu. Ban đầu tôi bức quá, chẳng hiểu bà xã có việc gì ra ngoài mà lại để con nằm chơ vơ không người trông coi thế này. Một lát thấy Tiên đi về. Tôi hỏi, em đi đâu vậy. Vợ nói, em đi công chuyện chút. Vậy thôi, cũng chẳng hỏi kỹ làm gì. Loay hoay dọn dẹp đồ đạc trong nhà một hồi thì cả nhà tắt đèn, chuẩn bị đi ngủ.

Gần 12 giờ đêm, tôi nghe thấy tiếng đập cửa. Lạ quá, giờ này rồi sao có ai cần việc gấp vậy ta! Mở cửa ra thì thấy bác sĩ Trường mặt mày căng thẳng vô cùng. Anh nói: “Tín ơi, chắc em chưa biết chuyện gì phải không? Vợ em vừa quậy tè le kia. Kim Cúc bị cào rách mặt, anh vừa phải khâu mấy mũi”. Tôi tá hỏa vội vàng mời bác sĩ Trường vô nhà, mới hay lúc tôi và Kim Cúc coi kịch ở Tao Đàn, có ai đó đã bí mật báo cho Thủy Tiên biết. Tan vở rồi, Thủy Tiên theo chân Kim Cúc ra bãi giữ xe rồi xông vào gây lộn. Tiên đã lấy chìa khóa có cạnh sắc rạch vào mặt Kim Cúc nên làm rách một đường nhỏ ở khóe miệng “tình địch”. Kim Cúc thấy chảy máu quá nhiều, không còn hơi sức đâu mà đôi co liền hốt hoảng chạy xe về nhà nhờ chồng khâu lại. Sau đó bác sĩ Trường qua nhà tôi kêu cửa.

Tôi lòng dạ rối bời, nhất thời chưa nghĩ ra được điều gì. Sáng ngày hôm sau thì lại nhận tin vết khâu trên khoe miệng Kim Cúc không ổn, bị co giật ở vùng bị thương nên phải vào bệnh viện rạch ra khâu lại. Tôi nói với Thủy Tiên: “Sao em lại có thể hồ đồ đến vậy? Hôn nhân mà cứ một người xây, một người phá thì làm sao mà hạnh phúc. Chắc chúng ta chia tay nhau thôi!”. Vợ tôi nghe nhắc tới việc chia tay thì khóc bù lu bù loa không dứt.

Kim Cúc và bác sĩ Trường sau đó đã làm đơn thưa kiện Thủy Tiên, khiến mọi việc càng thêm rối bời. Khi ấy, cả Kim Cúc và bác sĩ Trường đều là đảng viên. Riêng bác sĩ Trường còn là người chăm sóc sức khỏe riêng cho một cán bộ cấp cao nên ông rất cần mọi việc được xử lý nghiêm để giữ uy tín cho cá nhân và gia đình. Tôi phải đi năn nỉ họ, nhờ họ rút đơn và bỏ qua mọi chuyện. Về phía Đoàn Kịch nói Nam bộ, thấy sự việc um sùm quá, chưa biết phải trái của ai nhưng cũng ra quyết định kỷ luật tôi và Kim Cúc. Chúng tôi không được đóng cặp cùng nhau trong suốt một năm trời. Dư luận Sài Gòn khi ấy đồn đại ầm ĩ, nói tôi và Kim Cúc vì bồ bịch với nhau nên vợ tôi mới đánh ghen. Nói chung là không chỉ không khí gia đình tôi xáo xáo mà sự nghiệp và danh tiếng của tất cả những người liên quan đều bị ảnh hưởng. Trước đó, tôi và Kim Cúc đã đoạt được 2 Huy chương Vàng tại Liên hoan Sân khấu kịch toàn quốc. Vì chuyện đánh ghen ba xàm của Thủy Tiên mà Cúc mang một vết sẹo khá dài ở khoe miệng, và công việc trong đoàn kịch cũng bị bê trễ. Nhân nhắc tới Huy chương Vàng tôi lại nhớ ra việc này. Cách nay chừng hơn chục năm, có lần tôi rảnh rỗi lấy điện thoại gọi ra Hội Nghệ sĩ sân khấu Việt Nam. Chẳng biết là ai nhắc máy, nhưng tôi hỏi: “Anh ơi, cho tôi biết tiêu chuẩn để phong Nghệ sĩ ưu tú cho diễn viên là gì?”. Đầu dây bên kia trả lời: “Chỉ cần đoạt 2 Huy chương Vàng tại Liên hoan sân khấu hoặc Liên hoan phim toàn quốc là được”. Tôi nghe vậy, liền nói: “Ô, tôi là Thương Tín đây. Tôi đã có 6 Huy chương

Vàng tại Liên hoan Sân khấu kịch toàn quốc rồi, thì sao?”. Đầu dây bên kia không trả lời trả vốn gì ráo trọi, vội vàng cúp máy, cắt ngang câu chuyện. Một thời gian sau, tôi nghe đồng nghiệp nói muốn được phong các danh hiệu là phải chung chi tiền. Nếu phải nhờ đến đồng tiền đi trước, thì thôi, tôi cũng không bén mảng tới danh hiệu gì nữa. Mọi người biết tới tôi là một diễn viên điện ảnh, nhưng thực ra tôi đã có 6 Huy chương Vàng về kịch nói. Với sự nghiệp của một diễn viên, thì đó là cả một “gia tài” rất hãnh diện chứ không ít. Tôi tự hào về điều này, chắc cũng không phải chuyện gì quá lỗi, đúng không?

Trở về cuộc sống riêng của Kim Cúc và bác sĩ Trường, sau vụ việc đánh ghen mang tai mang tiếng, cuối cùng cặp vợ chồng này chuyển về Đồng Nai sinh sống, không còn ở Sài Gòn nữa. Một ngày, Kim Cúc chạy xe gắn máy từ Đồng Nai xuống thành phố, đang lưu thông trên đường thì bị đột tử, gục xuống. Pháp y cho thấy trong người cô có một lượng độc dược gì đó khá lớn. Một thời gian sau, bác sĩ Trường cũng mất. Và trong thi thể của ông cũng được phát hiện tồn dư chất độc giống y chang như vợ. Từ chi tiết này, công an đã tìm ra được manh mối của vụ án rất lớn thời điểm ấy. Hóa ra là có một người phụ nữ đã lên kế hoạch làm quen, thân thiết với vợ chồng Kim Cúc rồi mỗi ngày đầu độc họ chút ít. Mục đích của kẻ giết người là muốn chiếm đoạt tiền bạc và tài sản. Mở rộng điều tra, công an còn phát hiện thêm nhiều nạn nhân nữa, cũng bị đầu độc với phương cách tương tự.

Việc bà xã tôi đánh ghen Kim Cúc, đến thời điểm này vẫn còn nhiều anh em nghệ sĩ bàn ra tán vào. Nhiều người cũng vẫn chưa tin, luôn nghi ngờ rằng không có lửa làm sao có khói. Đúng là khói không thể tự nhiên sinh ra được, nhưng lửa thì có thể lắm chứ. Người ta đôi khi vẫn gặp lửa bỏ tay người đó sao. Tôi cũng chẳng phải trong sáng, thanh tao gì. Chuyện yêu đương kể ở chương sau sẽ cho thấy cụ thể việc đó. Nhưng cứ phải rạch ròi, chuyện nào ra

chuyện đó. Tôi làm điều gì thì sẽ chấp nhận. Hèn nhát giấu giếm thì khó có thể viết cuốn hồi ký chân thực được. Có những câu chuyện vì đưa đẩy mà trở thành thế này thế khác, thị phi không ngừng, thì tôi cần nhìn nhận lại khách quan hơn. Cũng để cho những người trong cuộc được an nhiên trong cõi ta bà cả âm lẫn dương. Vậy mới lấy được chút ít công bằng. Dù biết rằng, điều ấy cũng chẳng về vang gì.



Tôi và Thủy Tiên đăng ký kết hôn vào năm 1978, thì tới năm 1981 chúng tôi quyết định ly thân. Thủy Tiên là người phụ nữ yêu tôi, tôi đồng ý, nhưng cô yêu với cách rất sở hữu và ích kỷ. Cô chỉ muốn tôi ăn mặc rách rưới, sự nghiệp bê bối chẳng ra gì, để khi ra ngoài đường không còn ai yêu thích tôi nữa. Khi ấy, cô mới yên tâm.

Trong suốt thời gian ly thân, tôi đã nhiều lần năn nỉ Thủy Tiên, chỉ mong cô ký đơn ly dị để giải thoát cho cả hai nhưng Tiên nhất định không chịu. Thủy Tiên nói: “Đời anh không phải lúc nào cũng thành công mãi, rồi lúc thất bại anh cũng về với em thôi”. Tôi đã thề độc: “Anh có cụt cả hai chân cũng không lết về em đâu. Thôi em ký giấy ly hôn đi cho khỏe cả hai phía!”. Lúc ấy, đoàn thể phụ nữ và công đoàn thường xuyên có ý hòa giải, hàn gắn tình cảm cho vợ chồng tôi. Nhưng họ không hiểu rằng có rất nhiều cặp vợ chồng thường xuyên gây gổ nhau, sáng chửi nhau, tối vác gậy đánh nhau, mà mãi không ly hôn. Bởi họ đã có thời gian yêu nhau, và cũng có khi vẫn còn đang yêu nhau. Họ chỉ là yêu theo cách riêng của họ, không theo quy chuẩn của người đời đưa ra. Còn đối với tôi và Thủy Tiên thì chỉ có tình yêu một phía. Nói ra thì phũ phàng lắm, nhưng sự thật thì tôi chẳng thể nói khác hơn được. Cho dù có dí súng vào người tôi cũng không thể nói khác hơn được!

Tôi không ở với Thủy Tiên nhiều năm sau đó, dù chưa thể hoàn tất thủ tục ly dị. Vào một ngày tôi đang họp trong Đoàn Kịch Cừu

Long Giang ở số 170 Lý Tự Trọng, quận 1 thì Thủy Tiên chạy tới kiểm. Cô nói: “Anh Tín, anh đi Mỹ với em nhé!”. Tôi ngạc nhiên quá: “Giờ đã ly thân rồi mà sao lại rủ rê đi Mỹ làm gì!”. Ngay lập tức, Tiên đề nghị: “Vậy thì chúng ta ly hôn đi, để em làm thủ tục đi Mỹ cho nhanh chóng”. Nghe Thủy Tiên nói, tôi từ ngạc nhiên chuyển qua mừng rỡ. Không ngờ rồi cũng tới ngày Tiên hiểu ra mọi thứ. Thủy Tiên nhanh chóng đứng đơn ly hôn, tôi ký vô và nộp ra tòa.

Bữa ra tòa, các nhân viên làm việc ở đó tới vỗ vai, bắt tay tôi thân mật. Họ yêu thích các nhân vật mà tôi đã thủ vai trên màn bạc và trên sân khấu. Rồi hết người này tới người kia hỏi một câu: “Anh Tín đã ra tòa ly hôn mấy lần rồi?”. Trời ơi, có một lần mà đã muốn chết, chết toàn phần chứ không phải một phần, mà các ông các bà còn muốn tôi ly dị tới mấy lần thì chắc tan xác pháo!

Bắt đầu vào phiên tòa, thẩm phán hỏi Tiên: “Chị thực sự muốn ly hôn với chồng phải không?”. Đột nhiên Thủy Tiên quay ngoắt 180 độ: “Tôi đâu có muốn ly hôn! Tôi chỉ muốn làm cách này để kéo anh ấy về”. “Chị đã viết đơn ly hôn mà sao ra tòa lại không chịu? Tòa không thể bắt ai về với ai được!”, thẩm phán nói. Thủy Tiên ngần ngừ đôi chút rồi giải bày: “Giờ tôi đang cần gấp một khoản tiền, nếu anh ấy cung cấp đủ cho tôi số tiền chừng 5 cây vàng thì tôi sẽ ký đơn ngay”. Tòa hỏi tôi có đồng ý với điều kiện ấy không, tôi trả lời: “Tôi không có đủ số tiền ấy, vì nó khá lớn, nhưng để đổi lấy tự do thì tôi lại thấy đó là cái giá quá rẻ. Tôi đồng ý nhưng vì giờ đâu có tiền ngay nên cho tôi xin chia số tiền ra làm bốn lần”. Thủy Tiên chấp nhận lời đề nghị của tôi, và tòa cũng đồng ý cho chúng tôi chính thức ly hôn. Tuy nhiên việc trả tiền cho Thủy Tiên không phải hai người đưa trực tiếp mà tôi phải đóng tiền cho tòa rồi cô ấy lên nhận lại.

Vậy là hằng tháng tôi gom tiền dần dần, nhưng thực sự cũng có lần đã tới ngày nộp rồi mà chưa đủ tiền hoặc đi đâu xa chưa kịp tới

thì ngay lập tức nhận được trát của tòa gửi về Đoàn kịch để mời lên đóng tiền. Có người không biết việc riêng tư này nên khi thấy giấy của Tòa án gửi để kêu lên làm việc thì rất để ý, truyền miệng nhau xì xào tưởng tôi làm ăn phi pháp, vi phạm gì đó. Có người khác chân thành hơn thì gặp trực tiếp hỏi: “Ừa, Tín có chuyện gì mà Tòa kêu vậy?”. “Có chuyện gì đâu, chỉ là chưa đủ tiền để trả cho Thủy Tiên mà thôi!”.

Có lần, tôi nói với Thủy Tiên: “Em dở lắm, nếu em cần tiền thì chỉ cần hai người thỏa thuận thôi, rồi ly hôn. Chứ làm sao mà phải đưa ra trước Tòa bao nhiêu người biết như vậy thì còn gì là tình là nghĩa?”. Thủy Tiên ôm mặt khóc hu hu: “Em biết anh không có tiền nên mới đòi một đồng tiền như vậy. Nghĩ rằng anh không trả được thì sẽ quay về sống lại với em. Ai ngờ anh lại ký luôn!”. Ban đầu, tôi nghĩ Thủy Tiên ân hận thiệt, nên cũng có chút xao động. Nhưng khi gặp một cô bạn chơi thân với Thủy Tiên thì được biết, thời điểm Tiên chạy tới kiếm tôi ở cuộc họp tại Đoàn kịch, là khi ấy Tiên đã yêu một người đàn ông giàu có ngoài Hà Nội. Họ đã lên kế hoạch cưới xin nên Thủy Tiên muốn ngay lập tức chia tay trên giấy tờ với tôi. Tới khi ra tòa thì không rõ lý do gì mà cặp đôi này tình cảm rạn nứt nên Thủy Tiên mới lại muốn “lật kèo” như vậy.

Sau này, thật mừng là Thủy Tiên yêu và cưới một người đàn ông rất phong độ, hiểu biết, tài giỏi, có thân có thế. Anh ấy khi đến với Tiên là trai tân, chưa từng cưới ai cả. Hai người sống với nhau nhiều năm mà không có con. Chồng của Thủy Tiên hết mực thương Tùng, con trai tôi. Thời gian đầu tôi chưa biết mặt người đàn ông ấy, chỉ nghe con trai kể về người cha dượng tốt bụng, cảm thấy rất vui. Vậy là cuối cùng rồi vợ cũ của tôi cũng tìm được hạnh phúc mới vui vẻ hơn. Con trai tôi cũng được đối xử tốt, sống trong không khí gia đình đầm ấm hơn. Chẳng phải tất cả đều tốt hơn lên sao. Sống bên nhau

mà không hạnh phúc, chỉ là sự sở hữu của chồng, của vợ thì khác chi đồ dùng sinh hoạt hằng ngày.

Một lần tôi về thăm con trai, khi ấy Tùng chừng 9 - 10 tuổi. Vừa thấy mặt tôi, con đã nói: “Ba vừa đi diễn kịch và giao lưu ở ngoài Hà Nội về phải không?”. Tôi ngạc nhiên quá, hỏi sao con biết. Tùng tỉnh bơ: “Con thấy hình ba chụp cùng với cha dượng con mà!”. Nói rồi Tùng lôi ra một tấm hình, đúng là tôi đang đứng cạnh một người thanh niên khá rắn rỏi, chụp tại Cung Văn hóa Hữu nghị Việt Xô. Tôi nhớ ra cách nay mấy ngày, khi tôi tới diễn tại đây thì trong số những khán giả hâm mộ có anh chàng tha thiết xin đứng chung chụp hình. Khi ấy, tôi đâu biết đó chính là chồng mới của vợ cũ mình! Còn tất nhiên, thì anh ấy biết tôi nhưng im lặng không nói ra. Chúng tôi đã có duyên gặp nhau như vậy. Cho tới sự kiện năm 2007 khi tôi bị dính vào việc tổ chức đánh bạc tại quán cà phê Thương Tín ở quận Gò Vấp, cũng chính người đàn ông này đã đứng ra lo mọi chuyện giúp tôi, lấy lại được số tiền bị tịch thu oan. Việc này, tôi sẽ kể ở chương sau để bạn đọc dễ hình dung. Người ta luôn nói tới chữ duyên trên đời. Vợ chồng hết duyên hết nợ thì đâu ăn đời ở kiếp. Nhưng nếu có duyên với nhau, thì... chồng cũ - chồng mới cũng có thể thiết lập mối quan hệ hữu hảo được. Tôi đã từng nghe câu chuyện trong giới văn nghệ sĩ Sài Gòn, có một nhà văn có tiếng đã ly dị vợ từ lâu. Con trai của anh chị ở cùng với chị và người chồng mới. Cứ mỗi sáng nếu không phải đi làm xa bận bịu, nhà văn này đều tới nhà vợ cũ đưa đón con trai tới trường. Trong lúc chờ đợi, anh thường ngồi băng ghế đá trước cửa làm vài ván cờ với chồng mới của vợ cũ. Họ rất tâm đầu ý hợp, đàm đạo mọi chuyện xã hội, gia đình, nhà cửa, dòng họ. Nói chung là vui vẻ cả làng, chẳng ai phải mắc mứu gì với ai cả. Sống như vậy có phải khỏe re, nhẹ nhõm hay không. Sao có người cứ chia tay là bắt đầu mặt nặng mày nhẹ, coi nhau còn hơn cả kẻ thù.

Tôi thấy trong chuyện với Thủy Tiên, ban đầu chúng tôi cũng gặp nhiều việc chẳng như ý, nhưng rồi sau khi hoàn tất thủ tục ly hôn thì cũng quên dần đi những việc không vui. Thủy Tiên ly hôn với tôi đã rất nhiều năm, lại cũng đã lấy người khác nhưng vẫn giấu ba mẹ và người thân ở quê. Cô ấy chống chế, che giấu thế nào tôi không biết, nhưng tôi chỉ phát hiện ra trong một lần đi quay phim ở gần nhà ba mẹ vợ cũ nên đã ghé vào thăm. Thời điểm tôi sống với Thủy Tiên và cả sau đó nữa, đi đóng phim liên miên, cứ hết phim này tràn sang phim khác. Thậm chí có khi tôi nhận đóng hai, ba phim cùng một lúc, cứ chồng chéo thế nên cũng chẳng có thời gian nhiều về thăm gia đình ba mẹ Thủy Tiên. Tới khi có cảnh quay gần nhà ông bà già vợ cũ, thì tôi tranh thủ tới thăm. Mẹ Tiên sau khi hỏi han coi thẳng Tùng học hành, sức khỏe tới đâu, thì nói: “Sao mẹ lên thành phố nhiều lần mà không thấy con ở nhà? Bộ con bận lắm, đi suốt phải không?”. Tôi giật mình: “Mẹ ơi, tụi con đã ly hôn cả chục năm rồi, Tiên không nói cho ba mẹ biết sao? Giờ Tiên cũng đã lấy một người khác lâu rồi, anh ấy ở Hà Nội nên đi đi lại lại, không ở thường Sài Gòn”. Nghe tôi nói vậy, ông bà khóc quá trời. Hỏi tôi vắn vẹo tới lui vì sao ly hôn, rồi chồng mới của Tiên ra sao, thế nào. Tôi ngồi nghe lòng bùng nổ tai, nói cho ông bà già vợ cũ vài ba câu, đại ý rằng chúng con không hòa hợp nên ly hôn thôi, chẳng có điều gì ghê gớm, xấu xa cả. Hiện nay, Thủy Tiên đã lấy một người đàn ông trẻ hơn, lại trai tân, rất đàng hoàng, tử tế, ông bà đừng lo lắng, buồn phiền gì nữa. Nghe tôi an ủi vậy, nhưng ba mẹ Thủy Tiên vẫn cứ khóc suốt.

Mà đúng là ngẫm lại, Thủy Tiên có số lấy chồng nhỏ tuổi hơn thiệt. Thực ra Tiên cũng lớn hơn tôi tới bốn tuổi mà trong giấy khai sinh lại ghi nhỏ hơn, chỉ bằng tuổi tôi. Ngày trẻ cô cũng cao ráo, xinh xắn, vóc dáng thanh xuân, ăn mặc đẹp đẽ nên chẳng ai nhận thấy Tiên lớn tuổi hơn tôi cả.

Cuộc hôn nhân của Thủy Tiên với người đàn ông trẻ trung, tốt bụng, cũng là ân nhân của tôi, kéo dài khá nhiều năm. Nhưng sau đó chẳng hiểu lý do gì mà họ đã chia tay. Tôi đoán rằng vì họ không có con chung.

Mới đây, tôi có đọc một bài báo phỏng vấn cậu con trai của tôi, Bùi Thanh Tùng. Con tôi nói rằng bà mẹ rất khổ sở vì tính trăng hoa của tôi thời trai trẻ. Thực lòng có nhiều chuyện con trai tôi không biết. Và tôi, dù lúc ly thân hay ly hôn với Thủy Tiên, cũng tuyệt chưa từng nói xấu về vợ cũ một câu nào với con trai. Trong khi đó, Tùng ở cùng với mẹ nên hằng ngày Thủy Tiên đã nhồi nhét vào đầu con rất nhiều thói hư tật xấu của ba. Tôi biết tôi đã có lỗi nhiều với con trai, và với cả chính cuộc đời mình. Tôi đã gieo thì tôi phải gặt. Mà gieo gì thì gặt nấy. Tôi chấp nhận hết, không một lời than vãn. Thanh Tùng giờ đã lớn, đã có vợ con đùm đê rồi. Con cũng hiểu được chuyện tình cảm yêu đương giữa người đàn ông và người đàn bà. Và nhất là với bản tính lãng mạn, phóng khoáng của người nghệ sĩ nữa. Khó mà nói trước được điều gì.

Với cách sống phong trần, hơi bạt mạng kiểu “bán giờ không văn tự” của tôi, lúc tiền bạc rủng rỉnh chẳng lo thủ thân, tiết kiệm. Đến khi vận làm ăn đã hết, của nả đội nón ra đi cực nhanh chóng không một lời hẹn gặp lại. Mọi việc đó là do tôi, lỗi của tôi, thì cũng phải chịu thôi. Khi báo chí phỏng vấn tôi, biết tôi đang sống trong cảnh khó khăn, nhà cửa không có, thu nhập bằng nghề đóng phim rất bấp bênh, đã có khán giả nói muốn giúp tôi vật chất này khác nhưng tôi đã từ chối. Với bạn bè hiểu tôi, quen thân tôi, thì khi hữu sự tôi cũng thường nhờ vả, và họ cũng đều giúp với tình yêu thương không vụ lợi. Nhưng với bao nhiêu người không quen, sao tôi có thể ngửa tay lấy tiền của họ được. Tôi vay nợ đời thì đời phải lấy lại thôi, tôi có trách móc gì đâu.

Khi tôi có tiền, tôi cũng đầu cho người ta, thì khi tôi hết tiền, sao lại có thể đòi hỏi người khác cho mình?

Hiện nay, Thủy Tiên, vợ cũ tôi đang sống tại Mỹ. Cô cũng đang làm giấy bảo lãnh cho vợ chồng con trai và các cháu nội đi qua đó. Bùi Thanh Tùng giờ vẫn đi hát tại vài phòng trà loanh quanh Sài Gòn, cuộc sống của một ca sĩ phòng trà ít danh tiếng chẳng dư dả gì. Chỉ tạm đủ qua ngày. Tôi chỉ mong khi Tùng qua Mỹ sinh sống, con trai sẽ gặp may mắn, phát huy được hết khả năng ca hát. Cuộc sống riêng tư, con trai tôi đã phải hứng chịu nhiều buồn khổ, thiệt thòi. Hy vọng con đường sự nghiệp sắp tới của Tùng bằng phẳng hơn, suôn sẻ hơn.

Và với cuộc hôn nhân với Thủy Tiên, đến giờ tôi hoàn toàn chẳng có điều gì muộn phiền nữa. Thủy Tiên cũng là mẫu người hồng nhan mà không gặp may mắn trong cuộc đời. Nếu cô yêu người khác chứ không phải là tôi, thuở sinh viên trong sáng ấy, thì biết đâu cuộc đời đã đổi vận, biết đâu cô đã hạnh phúc rạng ngời. Duyên nợ không còn, nhưng trong tận đáy lòng, tôi vẫn cảm ơn Thủy Tiên. Cô đã sinh con trai cho tôi, sau này cùng chồng mới cũng giúp đỡ tôi khi tôi gặp hoạn nạn. Ơn nghĩa ấy, tôi luôn khắc ghi trong tâm khảm mình.

CHƯƠNG IV

NHỮNG CUỘC PHIÊU LƯU TÌNH ÁI

Thời tôi đã tạo dựng được tên tuổi trong làng điện ảnh và kịch nói, thì có giai đoạn đi đâu gặp đồng nghiệp, mọi người cũng đều nhắc: “Thẩm Thúy Hằng đang đi kiếm Thương Tín đó!”. Khi ấy, nhóm kịch của Thẩm Thúy Hằng nổi tiếng vô cùng. Các nghệ sĩ Huỳnh Thanh Trà, Trần Quang, Vân Hùng... đã nức danh thiên hạ.

Nghe người đẹp đang kiếm mình, tôi đã chủ động tới gặp Thẩm Thúy Hằng. Vừa thấy tôi, nữ diễn viên nói: “Trời ơi ông Tín, tôi phải quyết chí đi tìm ông vì khi ông vừa bước ra sân khấu thì ngay lập tức tôi cảm giác có dòng điện chạy tùm lum ở phía sau lưng. Ông phải về diễn kịch cùng tôi nhen!”. Nghe lời khen của người đẹp, ai mà không cảm thấy vui sướng! Vậy là tôi tham gia nhiều vở trong nhóm kịch của Thẩm Thúy Hằng. Trước khi tôi về nhóm thì Thanh Trà, Trần Quang, Vân Hùng làm kép chánh. Vị trí ấy sau đó đã chuyển giao cho tôi. Tôi thấy ngại quá, liền nói Thẩm Thúy Hằng là cho tôi vào vai nào cũng được. Thấy thái độ của tôi, Thẩm Thúy Hằng dứt khoát: “Đây là thời của ông. Ông phải thể hiện hết mình đi!”.

Ngày đầu tiên tôi chạy show cùng đoàn kịch Thẩm Thúy Hằng, là diễn mãi tận Rạch Giá, Kiên Giang. Đi trên đường tôi hỏi hoài: “Chị Hằng, bữa nay đóng kịch à?”. “Ừ, tất nhiên là kịch chứ!”. “Sao không thấy đưa lời thoại?”. “À... ờ...”. Thấy Thẩm Thúy Hằng không trả lời thẳng vào câu hỏi, tôi cứ nhấp nhồm không yên. Trong khi ấy, Hằng cứ tỉnh bơ coi như không biết. Suốt đoạn đường Hằng tán chuyện phiếm, hết chuyện này sang chuyện khác, chẳng dả động gì tới kịch

bản. Tôi lo lắng lắm, vài tiếng nữa thì lên sân khấu rồi, biết nói gì đây! Đến tận lúc hóa trang thì Thẩm Thúy Hằng mới ngồi kế bên tôi trao đổi: “Đây nha Tín, màn 1 - màn 2 - màn 3 thế này, thế này nha. Tôi đi diễn quanh năm suốt tháng làm gì có kịch bản, cứ diễn là khắc được!”. Nghe Thẩm Thúy Hằng nói một hồi, tôi váng vất hết cả đầu. Rất may lúc lên sân khấu, tôi như cá về nước, thỏa thuê thể hiện sự sáng tạo. Và cả Thẩm Thúy Hằng cũng vậy. Cô ấy có cái tài diễn không cần kịch bản như thế.

Tối ấy, ông xã Hằng, tiến sĩ Nguyễn Xuân Oánh đứng khoanh tay ở dưới coi. Tôi ở trên sân khấu, nhìn thấy ông đứng chăm chú nhìn vợ diễn mà nhột. Tôi kếp chánh, Hằng đào chánh. Kiểu gì cũng có dắt dây tình cảm này nọ trong kịch. Nhưng tiến sĩ Oánh thì chẳng cần để ý tới điều lật vật ấy. Ông chỉ có thú vui là coi vợ diễn, diễn thế nào cũng không quan trọng. Bởi tôi để ý cứ mỗi lần đóng màn, kết thúc thì Thẩm Thúy Hằng đều hỏi chồng: “Anh ơi thấy sao?”. Và trăm lần như một, người chồng thần tượng vợ ấy đều xuýt xoa: “Ôi tuyệt lắm, Hằng ơi, tuyệt lắm!”.

Trong suốt thời gian gần gũi với Thẩm Thúy Hằng, chúng tôi hoàn toàn không nảy sinh tình yêu, chỉ là bạn đồng nghiệp thân thiết. Nhưng có một lần đã... suýt xé rào. Tôi cảm giác Hằng mắc tính lơ đãng về mọi thứ đang diễn ra, không để ý tới chuyện gì, dường như trong sâu thẳm đã có kiểu tâm lý không bình thường. Lần ấy chúng tôi đang trên sân khấu, tôi đã nói mãi câu thoại để “out” kịch, một câu, rồi câu nữa mà vẫn thấy Hằng diễn “cương” ở mãi đâu. Vào sân khấu, Thẩm Thúy Hằng cự tôi. Tôi bực quá, cũng cự lại. Hai bên cự cãi mãi không ai chịu nhường ai. Đêm ấy, tôi muốn giảng hòa với Hằng. Đi diễn xa nhà, cả hai bên đều vắng người thân nên cũng dễ yếu lòng. Vậy là tự nhiên chúng tôi ráp lại với nhau. Khi đụng vào người Thẩm Thúy Hằng, tôi thấy một cảm giác lạ lùng: ở ngực, ở hông, ở tay đều cứng ngắc silicon. Cả người Hằng tràn ngập dung

dịch silicon! Tôi không nhận được sự ăm áp nào cả. Nói ra thì kỳ quá, mà cũng kỳ thiệt, bởi tôi là người đàn ông đang ở thời kỳ sinh lực mạnh mẽ. Đứng trước người đẹp tuyệt vời như Thẩm Thúy Hằng, ai mà không rung động. Sự tò mò khám phá lấn át mọi thứ, dù chẳng phải tình yêu. Nhưng chỉ một lần duy nhất ấy thôi là không khi nào tôi để mình rơi vào trong hoàn cảnh phát sinh chuyện tình ái với Thẩm Thúy Hằng nữa. Hằng hiểu nên chúng tôi vẫn giữ được mối quan hệ rất tốt đẹp, đến tận cả về sau này.

Bẵng đi một thời gian, Thẩm Thúy Hằng bị tác dụng phụ của silicon nên hoàn toàn ở ẩn. Cô có lần tâm sự, đã hỏi người ta về chuyện đi nước ngoài phẫu thuật nạo bỏ silicon. Nhưng chỉ thấy miêu tả là bác sĩ sẽ banh đôi người ra như con cá, rồi nạo sạch silicon phía bên này, xong hết thì lật người qua phía bên kia làm y chang vậy. Cuối cùng thì may lại. Nghe tả vậy thôi hi Hằng đã quá sức kinh hãi. Cô không đi nước ngoài nữa, chấp nhận cuộc sống lặng lẽ ở tại nhà, ít giao thiệp bên ngoài. Đồng nghiệp, bạn bè và người hâm mộ từ đó không có nhiều cơ hội gặp Thẩm Thúy Hằng nữa. Tới khi tôi quen một cô Việt kiều Úc, làm đám cưới giả tại nhà hàng Maxim của nghệ sĩ Bảo Quốc để đi sang nước ngoài định cư thì gặp lại Hằng. Diễn viên Diễm My khi ấy đã phải thốt lên: “Anh Tín, anh hạnh phúc quá đó. Chị Hằng chẳng mấy khi xuất hiện trước mọi người mà bữa nay kêu em chờ tới đây để cùng chung vui nè!”.

Sau khi Thẩm Thúy Hằng giải nghệ, tôi có tới nhà Hằng hai lần để thăm. Lần thứ nhất, tôi thấy ông Oánh đang ôm con ngồi ở phòng khách, ngủ gục. Tôi chỉ nói chuyện vài ba câu rồi ra về. Còn lần thứ hai thì ngồi chờ lâu lắm. Cứ một lát thì thấy người giúp việc đi ra và nói: “Chú chờ cô Hằng chút xíu!”. “Chút xíu” ấy cũng kéo dài gần hai tiếng đồng hồ mà không thấy Thẩm Thúy Hằng xuất hiện. Tôi sốt ruột vô cùng, ngồi nhấp nhồm không yên. Đã mấy lần tôi kêu cô người làm: “Con ơi, hỏi coi cô Hằng bận rộn thế nào. Nếu kệt việc rồi thì chú

về, lần sau sẽ ghé”. Nhưng lại nghe lời năn nì: “Chú chờ chút đi, cô Hằng nói sẽ ra tiếp ngay bây giờ”.

Sau hai tiếng đồng hồ chờ đợi, thì cuối cùng Thẩm Thúy Hằng cũng xuất hiện. Cô ngồi nói tôi nghe những chuyện ở đâu đâu, đầu óc tung tung trầm trọng. Hằng như trên mây trên gió, nói năng cũng không giống với người bình thường. Trên đường về mà nước mắt tôi chảy xuống nghẹn ngào. Tôi có khi nào “mít ướt” kiểu sến sảm thế đâu, nhưng tận mắt chứng kiến Hằng như vậy thì vô cùng đau lòng. Người đẹp Á châu một thời lừng lẫy thiên hạ như Thẩm Thúy Hằng bị silicon tàn phá dã man thế, hỏi sao mà không đau, không tiếc! Mỗi khi nhìn thấy đâu đó các bài báo đăng hình ảnh của Hằng thời tuổi trẻ, môi mắt tươi tắn, mặt mũi xinh đẹp hiếm có, tôi thắt ruột thắt gan. Mỹ nhân tự cổ như danh tướng. Có lẽ trời đất cũng ghen với nhan sắc của người đàn bà đa tài này, đã xuống tay quá đà để vùi dập nàng. Thương không để đâu cho hết!



Năm 1982, tôi gặp Trần Thị Nghĩa - người đã khắc vào trong tôi một nỗi day dứt khủng khiếp. Nghĩa là người con gái đầu tiên lái xe hơi tại Sài Gòn. Chúng tôi gặp nhau lần đầu tại vũ trường của khách sạn Palace. Nghĩa lớn hơn tôi một tuổi, nhưng cô rất trẻ trung. Lúc ấy tôi đã ly thân với Thủy Tiên nhưng chưa chính thức ly hôn. Khi Nghĩa gặp tôi, cô không hề biết tôi là một diễn viên. Tôi đi cùng một người bạn trai, còn Nghĩa thì đi với vợ chồng người bạn. Năm ấy tôi đã quá nổi tiếng với nhiều phim và kịch gây tiếng vang khắp nơi, nhưng Nghĩa chẳng hề biết nên hỏi: “Ủa anh làm nghề gì vậy?”. Nghe tôi kể công việc của mình, cô chỉ cười hiền lành.

Nghĩa khi ấy đang là một doanh nhân giàu có và cực kỳ thành công ở Sài Gòn. Cô kết hợp với phi hành đoàn tại Bangkok, Thái Lan để mua đầu video, máy nghe nhạc từ bên đó về, phân phối khắp

miền Nam. Và từ miền Nam thì các chân rết tới mua lại, chuyển ra Bắc. Những ai đã sống ở giai đoạn này thì hiểu, sau giải phóng, các mặt hàng như thế trở nên khan hiếm vô cùng. Ở trong Sài Gòn và các tỉnh phía Nam, dù có mắc mớ nhưng vẫn dễ kiếm xài, còn ở Hà Nội và các tỉnh phía Bắc thì có tiền cũng khó mà mua được.

Và bởi Nghĩa có đầu mối cung cấp các loại hàng hóa chất lượng nên trở thành một người vô cùng giàu có.

Chúng tôi nhanh chóng đến với nhau. Nghĩa từng có chồng là một sĩ quan chế độ cũ nên phải đi học tập cải tạo. Họ đã chính thức ly hôn. Nghĩa yêu thương tôi vô cùng, với sự hồn nhiên tuyệt đối của một người thiếu phụ. Cứ hai ngày gặp lại tôi, là Nghĩa nhảy cẫng lên vui sướng. Cô mang về nhà nhiều tiền USD kinh khủng. Tiền để đầy ở giường. Tôi nằm trên tiền, theo đúng nghĩa đen. Biết tôi thích xe hơi, Nghĩa đổi xe cho tôi thường xuyên. Đi đường, thấy tôi nhìn chăm chú vào chiếc xe đẹp nào đó đang chạy, Nghĩa như đọc được ý nghĩ của tôi, liền nói: “Anh thích xe này phải không?”. Tôi không muốn để cô phải bận tâm, nên lắc đầu. Vài ngày sau, tôi thấy trước cửa nhà là chiếc xe mà tôi đã ngầm thích. Quần áo, đồ đạc trưng diện trên người tôi, Nghĩa cũng mua sắm kiểu y chang như vậy.

Thời gian đầu, chúng tôi mượn căn hộ trên đường Cách Mạng Tháng Tám, quận 3, sau rồi dời về ở nhà Nghĩa trên đường Hòa Hảo, quận 10. Cả hai đứa con riêng của Nghĩa đều chung sống với chúng tôi. Và tôi cũng đưa con trai, Bùi Thanh Tùng, về ở chung. Ở được một thời gian như vậy thì xảy ra chuyện. Cứ mỗi khi con trai tôi và con của Nghĩa ướnh nhau, thì Nghĩa thẳng tay đánh con của cô. Tôi nhìn thấy cảnh ấy, không thể chịu nổi. Hỏi cô vì sao lại làm như vậy, Nghĩa nói, bởi cô quá yêu tôi nên yêu cả con trai của tôi. Việc này cứ tái đi tái lại hoài, tôi đâu thể nhắm mắt làm ngơ. Tôi nói dứt

khoát, thôi anh phải sống riêng rẽ, chứ anh không có mặt mũi nào mà nhìn thấy các con của em bị đánh oan ức như thế!

Thói đời theo tình tình chạy, chạy tình tình theo. Nghĩa càng lo lắng, chăm sóc, hy sinh cho tôi bao nhiêu, thì lòng tôi lại ngày một lạnh nhạt, dửng dưng bấy nhiêu. Ngay cả lúc đang sống chung, tôi đã tâm sự với Nghĩa rằng tôi không yêu cô, nhưng Nghĩa lại gạt phắt đi: “Chỉ cần em yêu anh là đủ!”. Nhiều lần, để dứt khoát với Nghĩa, tôi đi chơi lang bạt, không thèm về nhà nhiều ngày. Nghĩa bỏ công bỏ sức đi kiếm tôi bằng được. Thấy tôi, cô năn nỉ tôi quay về. Nếu không về thì ăn cơm một bữa với nhau cũng được. Trong bữa ăn ấy, Nghĩa ra sức chăm bẵm tôi, ngọt ngào với sự yêu thương vô bờ bến. Tôi thấy yếu lòng, rồi lại tặc lưởi theo cô quay về nhà. Về nhà rồi, tôi thấy tội Nghĩa lắm. Làm sao tôi có thể bắt ép tình cảm và xài tiền của cô mãi? Tôi nói: “Anh biết không ai lo cho anh bằng em, nhưng anh đã cố gắng lắm rồi, không thể yêu em được”. Dù nói “hết nước hết cái” như vậy, nhưng Nghĩa vẫn không dừng được cơn si mê tình ái của cô.

Một bữa tôi đi diễn ở Sóc Trăng, có vị chủ tịch xã là khán giả ái mộ quá đã nằng nặc mời tôi về nhà dự đám cưới con gái ổng. Tôi nể tình cũng ghé vô nhưng thấy uống toàn rượu đế nên ớn, kiếm cớ quay trở về khách sạn ngủ. Vừa đặt lưng nằm xuống giường thì nghe tiếng đập cửa dồn dập. Tôi vẫn trong phòng hỏi vọng ra: “Ai đó?”. Ngoài cửa là câu trả lời: “Chủ tịch xã mời anh quay lại đám tiệc”. Tôi trả lời: “Thôi em ơi, cho anh nghỉ ngơi chút đi, mai anh diễn kịch tiếp”. Ngoài đó là tiếng: “Dạ” rồi bước chân xa dần. Tôi yên tâm bắt đầu vào giấc ngủ. Một chút lại nghe tiếng đập cửa. Tôi bực bội gắt gỏng ra mở cửa, định la người nào mất lịch sự như vậy, thì thấy một hòng súng chĩa vào đầu: “Anh Tín, anh làm ơn đi cùng em về đám cưới liền đi. Chủ tịch xã nói nếu em đi mà không gọi được Thương Tín tới

chơi thì sẽ bắn em ngay!”. Trời đất, vụ gì mà lạ vậy! Tôi đã bị xách đầu đi như thế. Đêm ấy đã say mềm vì rượu đế!

Bữa sau, tôi vừa diễn xong, ra ngồi ăn khuya thì tự nhiên nhìn thấy chiếc xe hơi. Thời ấy xe hơi đâu có nhiều. Ở một nơi xa xôi tỉnh lẻ như vậy thì lại càng là của hiếm. Tôi đang ngẩn ngía. Ô, sao giống chiếc xe nhà mình quá vậy! Vừa nhìn nhìn thăm dò thì thấy Nghĩa mở cửa ra. Nghĩa nói, em nhớ anh quá nên chạy xe không ngừng nghỉ bao nhiêu tiếng đồng hồ để tới thăm đây. Mở cửa ra, tôi hốt hoảng khi thấy cô để khá nhiều tiền USD. Hỏi lý do sao mang tiền đi nhiều vậy, Nghĩa trả lời vì vừa đi lấy tiền hàng về là chạy xuống luôn!

Nghĩa là phụ nữ không dễ thấy trên đời này. Vì yêu tôi, cô làm tất cả mọi việc khác người. Có lần tôi về nhà vợ cũ thì thấy ti vi, tủ lạnh mới tinh. Tưởng Thủy Tiên mới kiếm được công việc gì trúng mánh, ai dè sau đó mới biết Nghĩa đã tới gặp Thủy Tiên để đưa tiền mua đồ. Nghĩa nói, đơn giản vì tôi nên cô muốn lo vật chất đầy đủ cho con của tôi, vợ của tôi. Có ai giống được cô ấy không?



Thấy cảnh Nghĩa mù quáng đánh các con của cô, tôi đành đưa Tùng về nhà nội ở, còn tôi quay trở lại căn phòng mà Đoàn kịch đã cấp tại đường Lý Tự Trọng, quận 1.

Mọi việc chưa ngã ngũ thì tôi gặp và nảy sinh tình cảm với Phương Quỳnh, nữ diễn viên của chương trình “Trong nhà ngoài phố” trên Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh. Mỗi lần tôi hẹn Quỳnh đi chơi thì không hiểu sao Nghĩa đều biết được. Cô thường tò tò chạy xe theo sau. Có bữa nhìn gương chiếu hậu, tôi thấy Nghĩa lái xe phía sau liền tức giận, quay đầu xe lại hỏi:

“Nghĩa, em muốn thế nào, sao cứ đi theo sau hoài vậy?”. Nghĩa trả lời là muốn gặp tay ba, cả Phương Quỳnh và tôi, để hỏi cho rõ

ngọn ngành.

Sau một hồi suy nghĩ, tôi đồng ý. Tôi chọn quán cà phê thật vắng, đề phòng chuyện hai người nhảy vào đánh nhau trong sự ghen tuông. Nhưng trái ngược hẳn với điều lo nghĩ của tôi, Nghĩa chỉ ngồi yên hỏi Phương Quỳnh. “Quỳnh, em yêu anh Tín phải không?”. “Dạ”. “Em có biết chị là gì của anh không?”. “Chắc... là bạn?”. “Không, không phải bạn. Chị quen anh ba năm rồi, thành vợ chồng rồi!”. “Chị đâu phải vợ anh! Vợ anh là Thủy Tiên, học chung trường Điện ảnh, em biết mà. Em cũng quen anh ba năm rồi!”, Phương Quỳnh phịa chuyện trơn tru. Quỳnh trẻ hơn, mà cũng láu cá hơn. Thực ra Quỳnh đã biết hết mọi chuyện mà bày đặt nói ra vậy để bắt chẹt Nghĩa. Nói qua nói lại một hồi thì Nghĩa đuối lý, cô đành ra về.

Nhưng tình cảm của tôi và Nghĩa không vì vậy mà cắt đứt. Tôi cứ cù nhây như thế giữa hai người đàn bà. Tuy nhiên, trên thực tế tôi chính thức yêu Quỳnh, thỉnh thoảng mới gặp lại Nghĩa.

Nghe tin tôi yêu Phương Quỳnh, má Quỳnh đã gọi tôi tới nói chuyện: “Biết cậu yêu Quỳnh mà tôi lên cơn sốt ba ngày! Khắp nơi đều nghe danh Thương Tín đào hoa sát gái. Con gái tôi rồi kết cục đau khổ thế nào, chắc cũng dễ hình dung. Giờ theo anh tôi phải làm sao đây?”. Tôi cứ ngồi gãi đầu gãi tai miết, chẳng trả lời “thế nào”, “làm sao” được. Ấy nhưng không hiểu vì lý do gì mà càng ngày thì má Quỳnh càng thương quý tôi. Bà kêu tôi về nhà sống chung với Quỳnh, khỏi ở một mình trong căn phòng của Đoàn kịch nữa. Hằng ngày, bà nấu các món ăn ngon, bung vô tận phòng hai đứa.

Hàng xóm thấy tôi kiểu như “chuột sa hũ nếp”, bà má người yêu quá chiều chuộng nên đã đồn rầm lên, nói nhân thời gian chồng đi học tập cải tạo mà bà già Quỳnh hồi xuân, lại mê Thương Tín. Tôi nghe các lời đồn thổi thị phi, thấy sao thiên hạ hồ đồ và ghê gớm. Nói vậy tội cho má Quỳnh. Đánh giá một con người mà chỉ “nghe nói” và

“nghe nói” thì có thể giết người không dao. Tôi thấy thật sự thương quý người đàn bà cô đơn ấy.

Khi tôi ở nhà Quỳnh thì có đôi lần vô tình thấy Nghĩa đi qua đi lại trước cửa. Tất nhiên là cô không ghé, và cũng không dám manh động điều gì. Tôi nhìn Nghĩa mà lơ đi, coi như không thấy.

Phương Quỳnh là người mê nhảy đầm, và cô nhảy rất đẹp. Khi ở với tôi, cô mang bầu được sáu tháng rồi mà cũng vẫn ham đi nhảy. Một tối, Quỳnh nói có cô bạn mở party sinh nhật tại nhà, muốn nhờ tôi chở đi vì má không đồng ý bầu bì vượt mặt mà vẫn đi chơi. Má sợ Quỳnh sanh non. Tôi chiều Quỳnh, muốn Quỳnh vui nên cũng chuẩn bị xe. Tôi chở cô tới nhà bạn, và hẹn rằng 22 giờ sẽ quay lại đón. Chẳng biết có linh tính gì mà mới 21 giờ 30 tôi đã có mặt ở trước cổng nhà bạn của Phương Quỳnh. Tới nơi thấy công an đứng rất đông. Ngày ấy nhảy đầm bị cấm, người nào mê bộ môn này thì toàn phải đi nhảy chui. Tôi vô nhà thấy mọi người bị bắt đứng úp mặt vô tường hết nhưng ngó hoài mà không thấy Quỳnh đâu. Gặp vài người bạn ở đó, tôi hỏi thì ai cũng trả lời là Phương Quỳnh đã chạy thoát ra ngoài cùng vài bạn nam khác rồi. Tôi ra phía sau, nhìn thấy bức tường khá cao, trong lòng lo sợ không hiểu mọi sự thế nào.

Tôi hấp tấp chạy về nhà, thấy tôi, má Quỳnh liền nói: “Con Quỳnh đi đâu về mặt mày xanh lét đang nằm trong phòng kia. Nó kêu để yên nó nghỉ. Tín vô coi xem sao?”. Tôi mở cửa phòng, nhìn thấy Quỳnh nằm với gương mặt đau đớn. Lật mền lên, tôi thấy máu me chảy tùm lum.

Hồn vía lên mây, tôi vội vàng đưa cô tới bệnh viện cấp cứu. Nhưng không thể kịp nữa, Quỳnh đã bị hư thai rồi. Quỳnh kể khi nghe thấy mọi người la “Công an tới kìa!” thì hoảng sợ bỏ chạy ra phía sau nhà. Mấy bạn nam đỡ Quỳnh trèo lên trên tường, rồi mạnh ai người nấy nhảy xuống. Thử tưởng tượng coi, một bà bầu với cái

bụng sáu tháng lặc lè mà nhảy từ trên tường cao xuống đất, thì làm sao mà không xảy ra chuyện xấu. Chẳng gãy chân, gãy tay, vỡ đầu cũng đã là phước lớn lắm rồi.

Sau sự việc đó, tình cảm của tôi và Phương Quỳnh cứ nhạt dần, nhạt dần. Một thời gian sau, Quỳnh nói muốn vượt biên để thay đổi cuộc sống. Cô bị trầm cảm vì mất đứa con trong bụng sắp sinh. Biết chẳng thể thay đổi được điều gì, tôi đành gom số tiền đủ 3,5 cây vàng để chung tiền cho người ta đưa Quỳnh đi. Phương Quỳnh tới được nước Mỹ nhưng không liên lạc với tôi. Tôi chỉ nghe sau này Hồng Đào nói rằng Phương Quỳnh đã làm vợ của một tay Mỹ đen. Giờ cô sống thế nào, tôi có ít thông tin lắm. Người đàn bà ấy đã mang tới cho tôi những khoảnh khắc hiếm hoi trong suốt cuộc đời. Đó chính là sự say đắm yêu thương. Nhưng chỉ vậy thôi cũng không đủ để sống bên nhau hết đời hết kiếp. Không còn đứa con với tôi, giống như sợi dây kết nối đã bị chặt đứt, Phương Quỳnh yếu đuối chẳng vượt qua được. Từ đó đến giờ, chúng tôi không hề gặp lại.



Sau khi Phương Quỳnh vượt biên, tôi cũng rơi vào trạng thái buồn bã. Đúng ở thời điểm ấy thì Nghĩa muốn nối lại tình cảm với tôi. Cô nhẹ nhàng chăm sóc và ở bên tôi những khi tôi cô đơn. Tôi không những được chiều chuộng mà lại còn rủng rỉnh tiền tiêu xài. Vậy là tôi và Nghĩa quay trở lại sống chung, lần này thì yên ổn về tình cảm hơn. Sau các biến cố và cú shock mất con cùng Phương Quỳnh, tôi đã biết trân trọng tình yêu. Tôi từng nghĩ có lẽ cả đời này, tôi cũng sẽ sống yên ổn cùng với Nghĩa. Tôi dốc sức đi phim, toàn tâm toàn ý cống hiến cho nghệ thuật. Thời điểm ấy, tôi đóng rất nhiều phim. Mỗi phim đi vài tháng, cát-xê được 2 cây vàng thì tôi xài hết chừng gần chục cây vàng. Tất cả đã có Nghĩa lo cho hết.

Suốt thời gian sống chung với Nghĩa, nhiều lần tôi thấy cô chuẩn bị đồ đi thăm nuôi ông chồng ở trong trại cải tạo. Mỗi lần như vậy, Nghĩa thu xếp tới vài căn xé đồ đạc. Dù cho Nghĩa đã trưng ra cho tôi tờ giấy ly hôn với chồng, nhưng chẳng hiểu sao một ngày, có hai gã tướng tá bặm trợn tới gặp tôi. Họ nói, ông chồng Nghĩa gửi lời nhắn, nếu tôi còn yêu đương quan hệ gì với Nghĩa, khi hết hạn cải tạo, ông sẽ về quây tôi tanh bành trời đất.

Tôi thì chưa cảm thấy điều gì ngại ngần nhưng Nghĩa có vẻ lo sợ ra mặt. Cô nói cô hiểu tính cách của chồng cũ mình. Người ấy nói là sẽ làm. Hơn nữa, giờ ông đã “tứ cố vô thân”, ra khỏi trại cải tạo rồi thì chắc chắn sẽ tìm tới Nghĩa để làm khó dễ. Dù sao ông ấy cũng là cha của hai đứa con. Và chắc chắn, ở trong trại, ông chồng cũ đã nghe được chuyện Nghĩa đang rất giàu có, còn tôi thì là một diễn viên nổi đình nổi đám. Làm sao mà người ta không ghen tức trước tình cảnh mình thì bị đi học tập cải tạo nhiều năm trời, ở ngoài đời vợ ly hôn để sống với thằng đàn ông khác! Một con người đã mất tất cả mọi thứ, thì rất dễ cùng đường làm liều.

Nghĩa thường nói chuyện với tôi, tỏ ý lo lắng về những lời đe dọa của ông chồng cũ. Cô lo cho bản thân đã đành, nhưng trên hết Nghĩa lo nhiều nhất cho tôi, cho danh tiếng và đặc biệt là cho sự ấm êm hạnh phúc của chúng tôi. Hạnh phúc mà đã rất khó khăn mà cô mới có lại được.

Nghĩa từng bị thua tơi tả trong cuộc chiến tranh giành tình yêu. Cô chỉ gặp cơ hội sau khi chuyện tình cảm của tôi và Phương Quỳnh bị bất hạnh ập tới chia cắt gián đoạn. Giờ đang bình an vậy rồi thì lại nảy ra việc phá quấy của người còn sống trong trại cải tạo. Chưa biết đến lúc nào, “quả bom” hận thù ấy sẽ nổ cái “bùm”. Đời thật sự là oái oăm!

Sau nhiều ngày suy tính, để thoát khỏi sự “ăn không được thì đập cho hôi” của chồng cũ, Nghĩa rủ tôi đi vượt biên. Tôi đồng ý với phương cách này.

Vậy là Nghĩa bán sạch sẽ nhà cửa, xe cộ, gom lại toàn bộ tiền bạc đổi qua USD và vàng mang theo người. Tôi cùng Nghĩa và hai đứa con riêng của cô chạy xe xuống Vũng Tàu. Tới “bãi” đã được chi tiền ra mua trước để lên tàu, tôi thấy có vài người ôm súng AK đi đi lại lại quanh đó thì thấy ớn quá. Một cơn lạnh buốt chạy dọc sau gáy của tôi. Giống như một sự xui khiến, khi lên thuyền thúng để ra tàu lớn, thấy thuyền đã hơi chật, tôi nói Nghĩa và các con đi trước, tôi sẽ lên chuyển sau. Ở trong bờ, với thứ ánh sáng lờ mờ, tôi nhìn thấy Nghĩa vừa lên tàu thì đột nhiên tàu ngóc đầu nhỏ neo. Mọi người còn sót ở lại kêu la um sùm vì đã đóng tiền hết rồi. Hình như đã hết giờ an toàn nên kế hoạch của nhà tàu thay đổi.

Nhiều gia đình ly tán, chia cắt chính thức ở giờ phút này. Tôi cứ đứng nhìn theo con tàu mãi tới khi chỉ là một chấm nhỏ mờ dần, mờ dần rồi mất hẳn. Ngồi trước biển với sự thần thờ không biết phải làm sao một hồi, chẳng biết là bao lâu, tôi đành ra lấy xe, quay trở về Sài Gòn.

Đang là người được xài tiền như nước, cuộc sống ấm êm, hạnh phúc bắt đầu len lỏi tới thì chỉ trong nháy mắt, tôi lại trở thành người không nhà cửa, không tiền bạc, mất người thân. Duy nhất có chiếc xe hơi là phương tiện để cả gia đình đi từ Sài Gòn xuống Vũng Tàu là còn sót lại trong sự không hề tính toán. Tôi cứ chạy xe về thành phố như thế trong một cơn điên loạn vì vừa chứng kiến một sự kiện quá đột ngột đến với cuộc đời mình. Đêm ấy và nhiều đêm sau nữa, tôi đều vô cùng ít ngủ.

Nghĩa đi rồi, chỉ còn tôi ở lại bơ vơ một mình. Tôi đi dò hỏi tin tức từ gia đình những người có người thân cùng đi chuyến ấy nhưng

không ai biết, cũng chẳng có hồi âm gì, thì nghĩ là Nghĩa và các con của cô đã thoát được. Cả tháng qua đi trong nỗi hồi hộp, một bữa mẹ tôi lên Sài Gòn chơi. Thấy tôi ở một mình, bà đâu có biết mọi việc ra sao, liền hỏi: “Nghĩa đâu con? Mẹ mơ thấy nó dắt hai đứa trẻ đi. Nó mặc đồ trắng và cứ cười cười với mẹ. Mẹ hỏi với theo: Con đi đâu vậy Nghĩa? Nó không nói gì rồi lặng im đi mất”.

Tôi nghe thế là biết có điềm không lành rồi. Đi lòng sục hỏi han khắp nơi thì được biết chuyến tàu mà Nghĩa và các con cô lên đã tới được Malaysia, được người ta cho lương thực ăn uống rồi đi tiếp. Nhưng sau đó thật xui xẻo, con tàu đã va phải bãi đá ngầm rồi chìm lỉm. Trên tàu không còn ai sống sót.

Sau này tôi không có hứng thú với biển. Phải nói chính xác là tôi sợ hãi biển, sợ hãi những con sóng bạc đầu vô tình cứ đánh tới lui không bao giờ dứt. Lòng biển tưởng ấm áp nhưng vô cùng lạnh lẽo. Người phụ nữ đã hết lòng vì tôi, và hai đứa con của cô đã vĩnh viễn nằm ở trong sự lạnh lẽo ấy mà tôi không làm thế nào để sưởi ấm được cho họ, dù chỉ một lần. Số phận đúng là một trò chơi tàn nhẫn. Nếu như tôi lên chiếc thuyền thúng định mệnh ấy, thì chẳng còn diễn viên Thương Tín ngồi đây để kể hầu bạn đọc những chuyện buồn vui đời mình. Nhưng vì tôi đã ở lại trong bờ, nhìn thấy những người thân rời xa vĩnh viễn ngay trước mắt mình, hỏi sao mà có thể nói lời ăn mừng thoát chết được.

Mỗi khi ngồi trước biển, tôi đều nhớ về Nghĩa và những ân tình của cô đã dành cho tôi. Người ta đã nói đúng, những điều có thừa ngay trước mắt mình thì lại không trân trọng. Tới khi mất đi rồi thì mới tiếc nuối. Cái chết của Nghĩa đã cho tôi thấm thía tận cùng nỗi đau về tình yêu và sự hy sinh. Khi một thân phận đã vĩnh viễn không còn tồn tại trên cõi đời này nữa, thì mọi điều đều vô nghĩa, ngay cả sự ân hận chân thành của người đang sống. Tôi đã từng cầu khẩn

ngày đêm, mong cho tôi trong giấc mơ gặp được Nghĩa một lần, chỉ một lần duy nhất nữa thôi, nhưng từ đó tới nay cô không hề “quay lại”. Dường như cô có mặt trên cuộc đời này để yêu thương và chăm sóc cho tôi trong một quãng đời bé mọn. Rồi khi đã xong “nhiệm vụ”, Nghĩa trả lại tôi trở về bình an. Nhưng từ đó tới nay, tôi thực sự đã bất an vĩnh viễn trong tâm hồn. Nếu thực sự có linh hồn, tôi mong Nghĩa coi những dòng chữ này là những lời tạ tội của tôi. Nếu thực sự có kiếp sau, nhất định tôi sẽ yêu thương cô hết lòng, như Nghĩa đã từng thương yêu tôi.



Sau khi Nghĩa chết, tôi quen một cô gái, sau này là ca sĩ Hồng Nhung. Nhiều người vẫn lầm với Hồng Nhung rằng khềnh ngoài Hà Nội mới chuyển vô. Hồng Nhung của tôi là người gốc Hoa, cô chuyên hát nhạc sôi động. Ban đầu tôi thường xuyên đi chơi với ba cô, rồi từ ba mà biết con gái. Tất nhiên, ba Nhung là bạn của tôi, thừa sức biết tính cách tôi đào hoa ra sao. Hơn thế nữa, tôi hơn Nhung tới mười một tuổi nên cũng là một khoảng cách khá lớn.

Trước tình cảnh ấy, ba Nhung phản đối quyết liệt, không cho tôi quen con gái của ông, và ngược lại. Má của Nhung tên Linh, một bữa nói: “Nhung ơi, con kêu anh Tín qua nhà để má nói chuyện!”. Tôi hồi hộp tới, tưởng bà cũng sẽ nói những lời mát mẻ và cấm đoán. Ai dè, bà kêu tôi vô phòng riêng, nói khế: “Đáng lẽ tôi không nên nói, nhưng vẫn phải nói: Tôi yêu Tín! Mà ngặt nỗi giờ biết con gái tôi yêu Tín rồi nên tôi đành rút lui thôi!”. Tôi cứng họng không biết nói sao. Má ơi là má, bà ơi là bà. Nếu bà đã biết không nên nói thì bà nói ra làm gì, cho khó xử. Tôi đã ở thế khó khi yêu con gái của bạn thân, giờ mà lại thêm lời thị phi vợ của bạn thân cũng thích mình, thì sao mà tôi sống nổi. Người ta có biết mà hiểu cho tôi hay không?

Chưa để tôi định thần, má Nhung nói tiếp: “Nhưng thôi, OK. Tôi đồng ý chuyện tình cảm của Nhung với Tín. Hai người cứ tiếp tục, tôi không ngăn cản!”.

Tôi ra về mà trong lòng bời bời. Dù sao cũng an ủi đôi chút là má Nhung nói ra xong rồi thì lại ủng hộ chuyện tình của hai đứa. Nhưng ba Nhung – ông bạn thân tôi – thì quyết liệt phản đối. Ông tuyên bố, hoặc là Thương Tín hoặc là gia đình, con gái hãy tự chọn nha!

Sau câu phán xanh rờn của ba, thì Hồng Nhung xách vali sang nhà tôi ở. Vào một buổi tối năm 1986, tôi thấy Nhung ghé qua, khệ nệ xách túi lớn túi nhỏ. Nhung chỉ đơn giản buông lời: “Anh ở một mình nên em qua ở luôn với anh cho vui!”.

Mối tình của tôi với Hồng Nhung kéo dài, tới mười năm. Trong mười năm ấy, Nhung lén tôi đi phá thai tới bốn, năm lần, trong khi tôi thèm có con kinh khủng. Tôi chỉ có mỗi con trai Thanh Tùng, mà vì ba mẹ chia tay nên Tùng lúc ở với tôi thời tôi còn sống với Nghĩa, khi về ở với nội, và sau đó thì ở với mẹ. Do vậy, bên cạnh tôi, dù nhan sắc mỹ nhân nhiều lắm, chỉ riêng có tiếng con nít bi bô là thiếu trầm trọng. Tôi đâu biết Hồng Nhung cứ có bầu là đi bỏ. Đến lúc một bác sĩ quen gặp tôi đã khuyên: “Tín ơi về nói Nhung đừng phá thai nữa nhé. Nguy hiểm lắm đó!”.

Nghe chuyện, tôi đau thắt lòng. Vợ chồng mười năm tình nghĩa rồi, muốn có đứa con để hủ hỉ vui cửa vui nhà, sao Hồng Nhung lại cứ từ chối? Sau này hỏi kỹ, tôi mới biết Nhung là người không thích con nít. Chưa bao giờ tôi thấy cổ nựng một đứa trẻ nào cả. Tôi bực tức, về nói với Hồng Nhung: “Anh cho em một cái hẹn, trong một năm thôi, nếu em không sinh con thì chúng ta chia tay!”.

Đúng một năm sau, Hồng Nhung chưa thấy mang bầu. Hoặc cũng có khi đã dính bầu mà cô ấy lặng lẽ tới bác sĩ sản khoa rồi. Vậy là

chúng tôi đồng ý làm thủ tục chia tay. Ba của Nhung, sau mười năm chứng kiến tình cảm của tôi và con gái ổng, thì đã bắt đầu xiêu lòng, đồng ý cho làm đám cưới. Nhưng khổ quá, đúng vào thời gian này thì tình cảm của tôi và Hồng Nhung đã rệu rã. Có lần tôi hỏi: “Nhung, lý do gì em không đẻ con cho anh?”. Hồng Nhung trả lời: “Em đang đi hát đất show thế này, sao mang bầu được! Mang bầu là đã mất gần một năm, rồi nuôi con cũng phải mấy tháng nữa mới ra được bên ngoài, lên sân khấu. Chỗ của em, người ta nhảy vô thể chân thì làm sao!”. “Trời đất ơi, em quan trọng tiền làm gì. Có con mới vui. Chứ mười năm rồi mà chỉ có hai vợ chồng trong nhà, không có tiếng cười, tiếng khóc của con nít, em không thấy nhạt nhẽo lắm sao!”. Nói thế nào thì Hồng Nhung cũng không chịu, và chia tay nhau là sự quá dễ hiểu với chúng tôi.

Thời gian này, tôi và Nhung đã tạo lập được tài sản kha khá, nên khi ly hôn thì chia đôi. Hồng Nhung là người gốc Hoa, cô rất giỏi trong việc làm ăn. Sau khi chia tài sản, Nhung lao vào thương trường, vô cùng thành đạt. Tôi biết là cô sau này cực kỳ giàu có và cũng đã xuất cảnh đi Mỹ rồi. Cũng có thông tin cô vẫn đi đi về về Việt Nam thường xuyên. Nhà Hồng Nhung ở trên mặt tiền đường Lý Thái Tổ, quận 10. Mỗi lần đi qua con đường này, tôi đều rất nhớ..

Lúc tôi ở với Hồng Nhung, bà ngoại cô thương tôi lắm. Bà có miếng đất ở đường Tùng Thiện Vương, quận 8. Trước khi đi Mỹ, bà kêu tôi và Nhung tới, bà nói: “Nè hai đứa, ngoại cho tụi bây miếng đất cất nhà ngen!”. Tôi và Hồng Nhung rất vui, quyết định để dành tiền xây nhà. Mà đúng như người ta nói: “Làm ruộng thì ra, làm nhà thì tốn”. Khi tính toán xây nhà thì thấy có đủ tiền, vậy mà mới xây được có một nửa công trình đã hết sạch bách, không còn đồng nào. Chính vào lúc ấy, thì Kim Cương gọi: “Tín ơi, đi diễn ở Thốt Nốt năm đêm nhé!”. Tôi nghe vậy, giãy nảy lên: “Chị Kim ơi, không đi được đâu. Đang xây nhà tùm lum sao bỏ đi được! Hồng Nhung sẽ quậy tôi

chết!”. Nhưng Kim Cương nói: “Kệ ông, tôi không biết. Tôi đã hứa dành vai cho ông rồi. Khán giả ở dưới mong lắm!”. Thấy tôi xuôi xuôi, một tuần sau, Kim Cương nói: “Đi!”

Ở dưới Thốt Nốt đêm đầu tiên thì Kim Cương đã dặn sáng mai cả đoàn cùng nhau đi Chùa Bà ở Châu Đốc. Tôi đã muốn thoái thác, chỉ muốn ngủ nghỉ cho khỏe vì người ngợm nhức mỏi sau cả một ngày dài di chuyển trên xe. Nhưng sáng sớm hôm sau thấy Kim Cương gõ cửa, tôi đã nói rằng chỉ muốn ngủ thôi, mà mãi không được. Chị Kim cứ nằng nặc bắt đi: “Thôi ông ơi, ông tính tình vui vẻ. Ông đi cho cả đoàn đỡ buồn ngủ”. Không từ chối được, tôi đành ngáp ngáp dài bước lên xe.

Chúng tôi là đoàn nghệ sĩ đi diễn, nên cũng có nhiều ưu đãi. Người ta cho đoàn chạy xe vào đường ưu tiên hẳn bên trong chùa. Vào Chùa Bà, tôi băng nhặng, nửa đùa nửa thật khẩn: “Bà ơi, con đang xây nhà hết sạch tiền rồi. Bà làm ơn cho vay đi, cho trúng số đi Bà ơi!”.

Tới bữa trưa, cả đoàn chúng tôi ngồi nghỉ uống nước ở ven đường thì có người bán vé số cứ đứng năn nỉ hoài. Tôi liền mua ba tờ, còn nghệ sĩ cải lương Bảo Anh thì mua hai tờ. Rồi chúng tôi quên chuyện vé số đi, kêu đĩa cơm ăn vì đói bụng quá rồi.

Đến chiều tối, tôi cũng đang ngồi ở quán nước vỉa hè thì gặp một cậu bé bán vé số đi ngang qua, chào mời mua tiếp. Tôi đưa vé số đã mua lúc trưa cho cậu dò. Một vài giây trôi qua, bỗng nhiên thấy cậu bé nháy cặp mắt: “Trúng rồi, trúng rồi!”. Tôi mừng quá, tim đập thình thịch. Tối đó, vì tiền vô tình rơi trúng người mà tôi và Bảo Anh vừa diễn vừa cười cười. Chúng tôi hiểu nụ cười của mình, thích quá mà!

Nhờ số tiền ấy mà khi về lại Sài Gòn, tôi xây được căn nhà rất đẹp. Và sau này khi chia tay với Hồng Nhung, căn nhà đó đã bán được rất nhiều tiền. Chỉ có điều, sau khi trúng số thì khoảng vài năm

sau, tôi làm ăn thất bát vô cùng. Tiền bạc trong nhà cứ ra đi ầm ầm. Tôi nghĩ, thôi chết rồi, lúc xin Bà Chúa Sứ thì chỉ nói là vay thôi.

Mà vay thì phải trả chứ. Vậy là tôi tức tốc chạy xe xuống Châu Đốc, An Giang, tới đứng trước mặt Bà: “Bà ơi Bà cho vay gì mà còn cao hơn cả xã hội đen nặng lãi thế. Giờ thì thôi đi nha. Chấm dứt lấy cả vốn lẫn lãi đi nha!”. Tôi cứ tưng tưng, tưng tưng khấn như thế rồi về. Mà thực sự sao linh quá, từ đó tôi mới bắt đầu yên ổn, chí thú làm ăn.



Một thời gian sau, Phú Hữu - một đạo diễn ở Pháp về - làm bộ phim Lẽ nào anh không nhận ra em đã gặp tôi để bàn công chuyện. Anh cho biết bộ phim kể về cuộc đời của người diễn viên khuôn mẫu thật là tôi với ba chìm bảy nổi nên muốn lấy chính các poster của tôi ở bên ngoài để đưa vô phim luôn. Tôi thủ vai nam chính, còn nữ diễn viên H.Đ thủ vai nữ chính.

H.Đ trước đó đã yêu Q.M là mối tình đầu. Nhưng cả hai sau đó đã chia tay. Khi tôi đóng máy bộ phim Lẽ nào anh không nhận ra em thì cũng là lúc tình cảm của tôi với H.Đ gần bó khăng khít. Để tiện cho mọi sinh hoạt gia đình, H.Đ kêu tôi về nhà cô ở. Đó là một con hẻm nằm trên đường Nguyễn Thị Minh Khai, gần Đài Truyền hình Thành phố Hồ Chí Minh hiện nay. Chúng tôi sống bên nhau ít biến động ở thời gian đầu. Cho tới khi H.Đ mang bầu thì cả hai lại đều có những suy nghĩ riêng không cùng chí hướng. H.Đ đang chờ đi qua Mỹ theo diện HO nên cô không thể giữ thai, sinh em bé được. Còn tôi thì biết cũng chẳng thể giữ chân người phụ nữ này.

Trong một lần tiểu ngạo giang hồ, tôi quen ông bác sĩ làm khoa sản, tại một Phòng khám Bà mẹ và trẻ em trên đường Cao Thắng, quận 3. Lúc cao hứng, ông nháy mắt với tôi, nói: “Thương Tín, nếu khi nào cần giúp đỡ trong các việc gây hậu quả, thì cứ mang qua tôi

xử lý giùm!”. Nghĩ tới chuyện H.Đ muốn bỏ thai, tôi đã liên hệ với vị bác sĩ này. Thời điểm ấy, H.Đ chơi rất thân với H.V. Nghe kể H.V yêu một cậu sinh viên và cũng đang dính bầu cần phải bỏ, bốn người chúng tôi hẹn nhau tại phòng khám sản khoa. Bản mặt tôi thì ai cũng biết, cả trên sân khấu kịch và phim điện ảnh, nên giờ chường mặt ở chỗ đó ngại quá. Vậy là tôi nhờ cậu sinh viên khi làm các thủ tục cho H.V thì giúp luôn cho H.Đ. Còn tôi thì ba mươi sáu chước, chước chuồn là hơn!

Chuyện sau đó tôi nghe H.Đ kể lại, là thế này. Khi người ta gọi tới tên H.V và hỏi ai là người nhà, cậu sinh viên đó giơ tay: Là tôi! Vậy là H.V được dắt vô bên trong làm thủ thuật. Kết thúc xong xuôi thì cậu sinh viên kia dắt H.V ra giường nằm nghỉ. Tới lúc người ta gọi tên H.Đ, và hỏi ai là người nhà, thì cũng là cậu sinh viên đó giơ tay: Là tôi. Và dắt H.Đ vô bên trong, rồi lại đẩy ra giường nằm nghỉ. Các nhân viên trong phòng khám đã không nín được cười khi nhìn thấy cảnh ấy. Một ông mặt búng ra sữa mà chịu trách nhiệm tới hai cô, thì quả là hoàn cảnh không tưởng tượng nổi. H.Đ sau đó trách tôi mãi, vì tôi bỏ đi mà để xảy ra câu chuyện hài hước này, mắc cỡ muốn chết, không biết trốn đi đâu.

Rồi tôi và H.Đ đã chấm dứt tình cảm của mình trong sự nhẹ nhàng. Khi H.Đ qua bên Mỹ thì cô gặp lại Q.M. Tình cũ không rủ cũng tới, họ đã nên duyên vợ chồng. Khi H.Đ về Việt Nam, cũng có lần tôi gặp lại cô. Chúng tôi nói chuyện về việc đi diễn, về những người bạn chung của hai người. Có lần tôi đọc trên báo, thấy hình như gia đình của H.Đ cũng có chuyện gì đó sút mẻ, rồi lại làm lành, sau đó lại sút mẻ, nhưng tôi cũng không hỏi cô cụ thể làm gì. Chắc cô cũng có nỗi niềm cần giữ riêng cho mình. Tôi tôn trọng điều ấy.

Chuyện tình cảm của tôi với nữ diễn viên Diễm My cũng đến tình cờ. Khi tôi làm đạo diễn bộ phim Một người từ nước Mỹ trở về thì

muốn mời Diễm My vào vai khá nặng ký, bởi phải đảm đương vài scene... cời đồ. My khi ấy nói: “Anh Tín, em cảm thấy hơi ngại, không vì cảnh nóng trong phim đâu, mà thực sự em đóng cứng lắm. Em chỉ sợ làm hư phim của anh”. Tôi nói không tới nỗi vậy đâu My ơi, anh sẽ hướng dẫn từng scene cho em. Thực lòng tôi thấy, đúng là Diễm My vào vai không ngọt như bao người khác, nhưng cô ấy diễn cũng không đến nỗi tệ lắm.

Hằng ngày, anh em chúng tôi đi làm phim chung, tôi thường phải gửi xe ở rạp Quốc Thanh trên đường Nguyễn Trãi sau đó mới đi bộ về nhà. Rạp Quốc Thanh đối diện con hẻm nhà Diễm My. Mà hẻm nhà My bự lắm, lại có sân vô cùng rộng ở phía trước. Tôi là dân làm phim, đi đêm về hôm thường xuyên nên việc gửi xe vô cùng bất tiện. Nhiều bữa thấy tôi đi diễn về quá khuya, Diễm My có vẻ rất xót. Cô nói: “Thôi anh ở lại ngủ đi, chứ đi bộ về mệt chết!”. Cứ vài lần “thôi anh ở lại ngủ đi” như vậy, thì tôi và Diễm My chính thức là tình nhân.

Trong bộ phim Một người từ nước Mỹ trở về có vài cảnh hơi gợi cảm một chút. Tất nhiên, đó trở thành chuyện lớn so với thời ấy, chứ bây giờ thì đâu có thấm tháp gì. Và phim rất được khán giả quan tâm bởi có nữ hoàng ảnh lịch xinh đẹp Diễm My thủ vai. Vậy mà bộ phim lại chẳng bao giờ được chiếu chính thức, chỉ bởi một chuyện lằng xẹt.

Năm đó là khoảng 1987 - 1988, khi bộ phim hoàn thành thì anh Tòng, Giám đốc Sở Văn hóa Thành phố Hồ Chí Minh muốn coi trước xem thế nào. Đoàn làm phim khi ấy đã đưa băng video cho tài xế của Giám đốc, nhờ anh ấy mang về cho sếp. Ai mà ngờ đâu ông tài xế lấy cuốn băng được rồi thì ung dung đi chơi, và sau đó còn khoe với một người bạn. Chưa hết. Bác tài hồn nhiên này còn đưa luôn cuốn băng cho bạn đó mang về mở coi trước. Thấy bộ phim ngon ăn quá, bạn này đã sang băng ra bán đầy ở Huỳnh Thúc Kháng và Tạ Thu

Thâu. Phim chưa phát hành chính thức, mà ngoài chợ đen đã bán nhan nhản rồi, hỏi sao mà người ta đi ra rạp coi hoặc mua băng gốc nữa. Tôi đành chịu thua về lợi nhuận, dù cho danh tiếng thì tăng thêm gấp nhiều lần. Nếu như ở thời bây giờ, người ta có thể gọi đó là cách tạo scandal, tạo chiêu trò để nổi tiếng. Nhưng ngày ấy thì những người làm nghệ thuật khác lắm. Nghệ sĩ và diễn viên đơn thuần là cống hiến chứ chẳng thể có suy nghĩ nào tiêu cực hơn.

Tôi và Diễm My có tình cảm với nhau khoảng hai năm, thời gian không dài mà cũng chẳng ngắn. Nhưng chúng tôi chỉ xác định là tình nhân, và sau đó từ từ chuyển qua làm bạn. Cả hai đều cho rằng không thể đến với nhau làm chồng, làm vợ được. Cứ vậy mà nhẹ nhàng thôi. Cũng không ồn ào gì cả.



Trong đời, tôi đã gặp và quen hai người phụ nữ cùng tên là Lê Hằng. Lê Hằng đầu tiên là một nhà văn, nàng hơn tôi tới mười tuổi lận. Hằng viết kịch bản bộ phim Bình nguyên xanh và còn rất nổi tiếng khi là tác giả của tiểu thuyết Thung lũng tình yêu. Các nhân vật của Hằng thường có tính cách yêu đương khá lãng mạn. Tôi lúc ấy còn đi học, chưa kiếm ra tiền nên vẫn còn đa cảm. Một lần, Lê Hằng mời tôi về nhà nàng ở đường Lê Văn Sỹ. Đó là ngôi nhà nhỏ và cực đẹp. Chúng tôi ngồi chơi ở phòng khách và lắng nghe cô con gái của Lê Hằng chơi đàn piano. Vì tiếng đàn này, mà không hiểu sao tôi lại “đổ” tình cảm với Lê Hằng. Cứ mỗi lần tới, Lê Hằng đều cời vớ cho tôi một cách nâng niu kinh khủng. Sau đó nàng đặt chân tôi vào chậu để ngâm chân nước ấm, và nhẹ nhàng lau khô. Tôi cảm giác như là một ông vua đang được nữ tì phục vụ. Nhưng trời ơi, sợ lắm, ngại lắm!

Gắn bó với Lê Hằng được khoảng hơn một năm thì chúng tôi chia tay. Nàng thì buồn bã ngày đêm vì bộ phim nào đó không được

duyet, còn tôi thì không thích duy trì mối quan hệ đó nữa. Lệ Hằng và con gái sau đó đi Mỹ.

Lệ Hằng thứ hai thì tôi quen những năm vừa chia tay Hồng Nhung. Bữa ấy tôi về Phan Rang chơi một thời gian, được cậu em rủ đi cà phê. Lúc tôi tới thì đã thấy có một bàn ngồi gần đó khá đông người rồi nhưng tôi không để ý. Khi chuẩn bị ra về, vừa kêu tính tiền thì ông chủ quán ra tận nơi nói, có cô ngồi bàn bên kia đã trả tiền hết rồi. Cô ấy có viết vài dòng vào tờ giấy nè!

Tôi liền mở ra đọc: “Em là Lệ Hằng đây anh. Em để lại số điện thoại để anh liên lạc nha. Em vừa mới về nước ít ngày!”. Tôi ngồi thần người, mãi mới nhớ ra. À, trước đây tôi đi diễn ở Phú Yên, có ghé một quán cà phê. Tôi vừa bước chân vô thì có tiếng lao xao: “Thương Tín kìa! Ai mời được anh đi chơi thì cả đám sẽ kêu đi ăn chè!”. Sau những lời trêu chọc, Lệ Hằng khi ấy mới tròn 18 tuổi, rón rén đi tới bên cạnh tôi làm quen. Hằng nhẹ nhàng mời tôi ra biển ngồi chơi. Cô tâm sự chuẩn bị đi Úc rồi, thời gian còn ở Việt Nam không bao lâu nữa, nên khá xao xuyến trước sự thay đổi lớn trong cuộc đời. Chuyện chỉ có vậy thôi, chúng tôi ngồi một lúc thì ra về. Tôi sau đó quên bống đi và không để ý gì nữa.

Giờ Lệ Hằng cho tôi số điện thoại, cũng là cơ duyên, nên tôi bấm máy gọi luôn. Gặp nhau, sau khi biết chuyện tình cảm sống như vợ chồng mười năm của tôi với Hồng Nhung bị đổ vỡ, Hằng nói: “Thôi anh Tín đừng buồn nữa. Em sẽ bằng mọi cách đưa anh đi qua Úc sinh sống. Chúng ta sẽ làm đám cưới giả rồi em sẽ lo thủ tục để bảo lãnh anh sang!”. Đúng là tôi khi ấy quá buồn. Dòng phim mờ ảo liên tục hiện ra khiến tôi không thấy thích thú trong sự nghiệp diễn xuất. Hơn thế, về tình cảm, tôi cũng đang rất cô đơn và chán nản. Tôi đồng ý làm đám cưới giả. Đây chính là đám cưới đầu tiên của cuộc đời tôi, nhưng oái oăm thay, tôi không yêu đương gì cô

dâu. Chúng tôi chỉ là bạn, chỉ làm đám cưới sao cho đủ thủ tục bảo lãnh sang định cư nước ngoài. Đám cưới ấy được tổ chức linh đình ở nhà hàng Maxim của nghệ sĩ Bảo Quốc. Trong buổi lễ này, Bảo Quốc còn đích thân làm MC. Sau đó thì lẽ ra tôi và Lệ Hằng cũng đi đăng ký kết hôn luôn, để mọi thủ tục dễ dàng và nhanh chóng hơn. Nhưng éo le là giấy khai sinh của Hằng bị thất lạc đâu đó, nên người ta không cho phép đăng ký. đành phải làm giấy tờ bảo lãnh dạng hôn phu vậy.

Trong thời gian gặp gỡ Lệ Hằng, tôi thấy cô cứ điện thoại cho hết anh này tới anh khác. Lúc thì anh A chuyển cho em 5 - 7 ngàn USD; lúc thì anh B chuyển cho em 10 ngàn USD. Tôi chẳng biết Lệ Hằng làm gì, cũng thắc mắc lắm bởi có lần cô nói trong suốt hai mươi hai năm ở Úc thì cô đã về Việt Nam chơi đến sáu mươi lần rồi. Việt kiều bên đó đi làm vất vả chứ cũng đâu nhàn nhã, thừa thãi tiền bạc hay thời gian. Việc Hằng đi về Việt Nam quá nhiều vậy để làm gì? Tôi bắt đầu sinh nghi nhưng chưa biết hỏi cô thế nào cho ý tứ và khéo léo.

Một lần, tôi nhận được điện thoại của một người đàn ông chưa hề quen biết. Ông nói, Thương Tín ơi, tôi về Việt Nam chỉ để gặp ông thôi đó. Ông phải né cô Lệ Hằng đi. Tôi là hàng xóm của Hằng đây. Cổ đi buôn heroin, đã từng bị bắt một lần rồi, phải đóng thế chân cả triệu đô mới thoát ra ngoài. Tôi là khán giả coi phim của ông, rất mến mộ nghệ sĩ, do vậy tôi thấy cần phải báo để ông biết.

Nghe xong cú điện thoại đó thì tôi toát hết cả mồ hôi, bèn tức tốc gặp Lệ Hằng. Quá sợ hãi, tôi nói Hằng ơi, em muốn đưa anh qua đó thì em phải bỏ công việc đó đi. Còn nếu không thì anh không thể theo em qua đó được, vì anh là nghệ sĩ, nhiều người để ý, nhòm ngó lắm. Lệ Hằng nghe tôi nói hết thì im lặng, không tỏ vẻ phản đối hay đồng ý.

Sau khi Hằng trở lại Úc thì điện thoại về cho tôi. Giọng cô buồn bã, cho biết không thể rút chân ra khỏi tổ chức buôn bán heroin ấy được. Chân cô lún vô bùn quá sâu rồi, giờ mà manh động là sẽ bị thủ tiêu ngay. Nghe vậy, tôi vội vàng lên Lãnh sự quán xin hủy toàn bộ giấy tờ đi Úc. Sau đó, Lệ Hằng cũng alô cho tôi nhiều lần nhưng phần vì tôi không muốn nghe, phần vì tôi cũng chuyển nhà ra chỗ khác, nên chúng tôi chấm dứt mối quan hệ này.

Tôi có duy nhất một đám cưới như vậy đó, mà nguyên nhân để cưới mới trót quót làm sao, và kết quả thì cũng chẳng giống ai! Nói ra thì mắc cười, tôi cũng đã từng ao ước mình có một đám cưới thiệt sự, với người mình yêu thương thiệt sự. Giây phút dắt tay nhau đi trong đám cưới thiệt sự đó, chắc chắn sẽ thiêng liêng với cảm xúc mãnh liệt lắm. Nhưng ao ước cũng chỉ là ước ao. Chuyện bình thường đối với bao người đàn ông trên thế gian này, sao với tôi lại quá khó đến như vậy. Tôi giống như Tôn Ngộ Không, tưởng có gậy như ý cưới cân đầu vùn một giây bay ngàn dặm. Tới khi viết vài chữ đánh dấu trên một trụ tường của cổng Trời, hóa ra cũng vẫn nằm trong bàn tay của Phật tổ Như Lai mà thôi.



Một thời gian sau thì tôi gặp một người phụ nữ nữa, có vị trí rất quan trọng tại một ngân hàng thương mại cổ phần. Cô ấy tên Hà. Trước đây cô đã nói với tôi rằng nếu có trả lời phỏng vấn thì để chờ khi nào cô nghỉ hưu hẳn, lúc ấy nhắc tới cũng chưa muộn. Giờ thì Hà đã nghỉ hưu, và cô đã sang Campuchia để trồng rừng. Đến tận sau này, khi tôi đã có cô con gái Bùi Thanh Thảo, báo chí đưa tin rần rần, thì Hà cũng điện thoại cho tôi để chúc mừng. Cô kể về cuộc sống của cô hiện nay, khá buồn tẻ vì trong rừng thì không có nhiều điều kiện để tiếp xúc với văn minh và bạn bè.

Tôi biết Hà là do chơi thân với giám đốc một chi nhánh ngân hàng bên BIDV. Cậu ấy tên là Đoàn Ánh Sáng. Sáng nói, anh Tín, Sáng có bà chị tên Hà cùng chung nghề, sẽ giới thiệu đến anh nha.

Khi ấy Hà đang làm việc tại Vũng Tàu.

Sau vụ mai mối qua điện thoại, hai bên chưa hề biết mặt nhau thì Hà có nói hôm nào mời anh Tín xuống Vũng Tàu chơi nha. Đó là vào khoảng năm 2001 - 2002. Trong một lần tôi cùng đoàn đi diễn tại Vũng Tàu, vào ban ngày khá rảnh rang nên tìm số điện thoại để gọi Hà. Cô gặp tôi, tiếp đãi rất cẩn thận và nồng hậu. Rồi chúng tôi thấy có duyên với nhau. Cứ khi nào đi được thì tôi xuống Vũng Tàu, còn ngược lại thì Hà lên Thành phố. Hà sinh ra trong một gia đình Việt kiều tại Thái Lan. Không hiểu sao mà sau đó cô về Sài Gòn để học Đại học Ngân hàng và lại quyết tâm ở lại để theo nghề.

Một lần, Hà điện thoại nói: “Để tháng sau thì em sẽ lên hẳn Sài Gòn đoàn tụ với anh nha!”. Tôi nghe tưởng Hà giỡn, vì chuyển chỗ làm đâu phải nói một câu là được ngay. Nhưng đúng tháng sau thì cổ lên thật. Chúng tôi ở chung với nhau trong một căn nhà tại Gò Vấp. Hà đã ly dị chồng nhiều năm trước, cả ba cô con gái đều học hành và sinh sống tại nước ngoài. Ở Việt Nam, Hà chỉ còn lại một mình.

Tôi mở quán cà phê, thời gian này ít đi phim hơn. Đúng lúc ấy thì xảy ra vụ lùm xùm liên quan đến việc đánh bài, gá bạc và bị khởi tố.

Nhưng sự thực thì nó lại rất tréo ngoe. Khổ vậy, lúc chơi bài thiệt thì chẳng làm sao, tới lúc chỉ láo ngáo thôi lại bị bắt. Đời tôi đã nhiều lần đánh bạc trong các chiếu tại địa bàn quận 4 mà không hề biết đó chính là địa bàn do ông trùm Năm Cam quản lý. Khi ấy, tôi đã gầy dựng được tên tuổi trong làng điện ảnh rồi, mà lại sa vào tật chơi bài. Tôi cũng đã từng chơi ma túy, đó là sự thật. Nhưng tôi có thể nói một câu danh dự rằng, tôi đã trải qua “tứ đổ tường” đủ cả, nhưng giờ

không nghiện ngập gì cả. Khi có cô con gái nhỏ ra đời, tôi phải tự vực mình dậy. Tiền bạc thiếu hụt cũng phải ráng cố gắng. Không cần than van hay đổ lỗi cho bất cứ điều gì. Là đàn ông, dám chơi sẽ dám chịu. Điều này đã có trong suy nghĩ của tôi, ngay tắp lự được thốt ra, không cần chờ chút thời gian nào cả.

Thời gian tôi chơi bài bên các sòng ở quận 4, tất nhiên chỉ có thua và thua. Một lần tôi đã chơi thua sạch tiền rồi, đang ngồi xớ rớ ở đó thì một người vô hỏi: “Anh có phải là Thương Tín không? Anh Năm muốn nói chuyện với anh”. Tôi khi ấy có biết anh Năm là ai đâu, chỉ nghe người ta nói vậy thì cũng gật đầu rồi đi theo. Cũng nghĩ đơn giản, chắc có ai đó đang muốn nói chuyện với mình. Việc này tôi gặp hoài. Tôi đi ra ngoài đường, những người không quen tới bắt tay làm quen. Họ quen cái mặt tôi trên phim, yêu mến các nhân vật tôi đóng mà lại bao dung yêu quàng sang cả diễn viên.

Người kia dắt tôi đi lòng vòng một hồi rồi tới trước mặt người đàn ông đáng người nhỏ thó. Ông nói vài câu thế này: “Anh Tín, anh đừng tới đây chơi bài nữa. Nghề sĩ các anh không có nhiều tiền đâu. Ở đây, chúng tôi chỉ tiếp những con bạc lớn, tiền bạc như nước. Chứ anh thì có được bao nhiêu mà chơi. Anh cầm lấy xấp tiền này, coi như tôi bù cho anh khoản đã thua, và nhớ rằng đừng bao giờ trở lại đây nữa!”. Tôi nghe và cũng cầm lấy cọc tiền đó, khá lớn, và đi ra ngoài. Sau này tôi mới biết người nói chuyện với tôi đó chính là Năm Cam.

Trở lại với việc bị bắt vì tội tổ chức đánh bài và gá bạc tại quán cà phê của tôi, đúng là một câu chuyện có tình tiết ciné. Khi ấy, tôi đang chung sống với Hà. Những khi rảnh tôi đi phim, còn lại thì ở quán trông coi và gặp gỡ, chơi bi-da với bạn bè. Thắng thì châu nhậu, thua cũng châu nhậu. Đây cũng là một kiểu ăn tiền thôi, dù rất nghiệp dư.

Nhưng với bao nhiêu người khác, đó cũng là một khoản tiền không nhỏ để sinh sống.

Bữa ấy, tôi vừa đi về tới quán thì gặp một người thanh niên. Anh ta nói muốn gặp Hà. Tôi điện thoại cho Hà, nói có ai kiếm em kìa. Hà trả lời, anh nói bạn ấy chờ em tới khi đi làm về. Bạn ấy trả tiền mua đất của em, có gì anh cứ nhận trước. Nghe tôi nói lại, người thanh niên kia đưa tôi 80 lượng vàng, tôi mang ra cất vào cốp xe hơi. Còn lại tiền mặt chừng gần 400 triệu đồng, thì anh ta bỏ trong túi quần, chờ Hà về sẽ đưa. Tôi đâu ngờ người này là một tay cò bạc chuyên nghiệp. Ban đầu anh ta chỉ kêu ly cà phê ngồi uống, hút thuốc lá, sau đó thì thấy nghe điện thoại: “Em không về được, em đang ngồi chơi chỗ anh Thương Tín”. Nói phịa một hồi thì buồn quá, anh ta chắc “ngứa nghề” nên rủ vài người bạn tới và rủ luôn cả tôi ngồi chơi bài. OK, chơi thì chơi, có vấn đề gì đâu. Vậy là chúng tôi ngồi ngay trong quán, ngang nhiên kiếm bộ bài sát phạt. Chẳng được bao lâu, tôi thấy anh công an khu vực quen thuộc cùng mấy người nữa mặc sắc phục cảnh sát đi vô. Tôi khoát tay chào, nhưng tự nhiên nhìn nét mặt cả người quen lẫn người lạ lạnh te, nghiêm trang. Ủa vậy là sao? Hằng ngày vẫn gặp nhau vui vẻ lắm, bữa nay lạ ghê! “Anh Tín, chúng tôi nhận được nguồn tin báo rằng quán anh đang tổ chức đánh bạc”. “Làm gì có, mấy anh em đang ngồi chơi cho vui thôi. Chứ nếu đánh bạc thiệt, để gì các anh vô được ngay thế này. Chẳng lẽ chúng tôi không cho người canh gác mấy vòng hay sao?”. Mặc tôi thanh minh, công an vẫn tiến hành kiểm tra. Thì đó, chỉ riêng trong người của ông bạn mang tiền tới mua đất của Hà cũng đã gần 400 triệu đồng rồi. Một người trong đội công an gọi điện về báo cáo: “Anh ơi, ở đây đánh bạc số tiền lớn lắm!”. Vậy là tôi bị đưa về chỗ tạm giam của công an quận Gò Vấp.

Hà về thì mọi chuyện đã tày huầy ra rồi. Cô nói: “Nhất định em sẽ đưa anh về nhà sớm”. Ấc nổi báo chí ngày hôm sau đăng tin rầm lên,

khiến thiên hạ xôn xao bàn tán ghê gớm. Trong khi Hà đang tìm cách nào đó của riêng cô, thì Thủy Tiên, vợ cũ của tôi và chồng mới của cô biết chuyện. Chồng mới của Thủy Tiên, như tôi đã kể ở các chương trước đây, là một khán giả yêu mến tôi. Anh đã nhờ các mối quan hệ cá nhân để giúp tôi không còn phải ở trong phòng tạm giam nữa, sau ba ngày. Việc tới lui để chứng minh này nọ mất rất nhiều thời gian. Vụ án sau đó vẫn bị khởi tố và cuối cùng là tôi bị xử án treo. Khoản tiền gần 400 triệu đồng đi mua đất của anh chàng cờ bạc chuyên nghiệp kia cuối cùng cũng đã được trả lại. Sau này, tôi hỏi ra mới biết khi chàng này đang ngồi uống cà phê thì nhận được cú điện thoại từ một sòng bài tại quận 3 gọi về để cho “đủ tay”. Nghe anh ta nói đang ngồi chơi ở chỗ Thương Tín, thì “ông nội” kia tưởng là bị từ chối vì mối ruột kệt đánh bạc chỗ tôi. Vậy là mật báo! Công an nghe vậy xuống hiện trường ngay. Và quả đúng là có đang chơi bài thiệt, tiền của những người đang chơi lại quá nhiều nữa. Tình ngay mà lý gian, sao lại oái oăm đến như thế.

Sau khi báo chí loan tin, người đời được dịp thêm nhiều chuyện về tôi. Có người nói tôi bỏ xứ đi Mỹ sinh sống rồi, có người nói tôi đã bị tù giam nhiều năm. Tới khi người ta thấy tôi vẫn đi đi lại lại gặp gỡ bạn bè thì mới bớt đồn thổi. Quán cà phê Thương Tín sau đó đóng cửa, trả mặt bằng, không còn hoạt động nữa.

Sau việc này, tôi quá chán nản, bỏ Sài Gòn về Ninh Thuận một thời gian. Tôi chỉ muốn ở ẩn luôn, không màng đến mọi chuyện nữa. Tình cảm của tôi và Hà cũng vì sự cố này mà chấm dứt. Hà sau đó vẫn theo nghề ngân hàng của cô. Rồi cô nghỉ hưu và mua đất đai xây dựng nông trường tại Campuchia như tôi đã nhắc ở phía trên.

Ngoài các mối tình mà tôi đã kể, thì các chuyện tình một đêm của tôi kiểu dạng linh ta linh tinh thì nhiều lắm, chắc vài cuốn sách cũng chưa hết được. Nhưng có chuyện này thì tôi không thể quên. Bữa đó

chạy xe trên đường, tôi thấy một cô gái khá xinh đẹp đi chiều ngược lại, nhìn thấy tôi, cô gật đầu cười. Tôi quay ngay đầu xe để bắt chuyện làm quen. Rồi chúng tôi kết nhau, đi uống cà phê, đi hát rất tình tứ. Cho tới ngày, khi đang say men tình ái, cô nói: “Anh Tín, anh giỡn chây quá đó ghen!”. Ủa? Nhìn mặt ngô nghê của tôi, cô kể đã từng là người tình của tôi một thời gian, giờ vô tình gặp lại, cứ thấy tôi ngơ ngơ thì tưởng tôi đang giả bộ giống cô, coi như chưa biết gì để hâm nóng lại cuộc tình. Ai dè là tôi quên thiệt, quên bẵng đi luôn. Khi nghe cổ nhắc tới những nơi đã từng tới, đã từng đi qua, tôi mới lúng túng nhớ lại. Tôi nhục quá, nhục thật sự luôn. Và cũng mất hết cả cảm hứng yêu đương, đành chia tay. Lần này thì chia tay thật sự, không còn gặp lại lần nào nữa!

CHƯƠNG V

MỘT THỜI KHÔNG THỂ NÀO QUÊN!

Sau khi tôi đi bụi cùng Đoàn Cải lương Tân Dạ Lý được gần hai năm, như ở chương đầu tiên đã kể, thì ba tôi đi kiếm về. Thấy tôi có khiếu nghệ thuật, ông già bèn gửi cho người anh của ông là đạo diễn Lam Sơn. Khi ấy, bác Lam Sơn đã thành danh với các bộ phim Như giọt sương khuya, Như hạt mưa sa, Tiếng đàn, Chiếc vòng bạc. Sau tám năm học Thoại kịch trong trường Quốc gia Âm nhạc Kịch nghệ Sài Gòn và sau giải phóng đổi tên thành Trường Nghệ thuật sân khấu II, thì tôi nhận được vai diễn chính trong bộ phim đầu tiên mang tên Nắng đỏ. Phim do Lâm Tới đạo diễn. Chẳng hiểu sao tên phim thì “đỏ” mà vận của phim lại “đen” vô cùng. Vừa công chiếu, báo chí đã có hàng loạt bài chê phim làm quá dở, chẳng ra làm sao. Phim đầu tay của Lâm Tới cũng chính là bộ phim cuối cùng mà “lão” làm đạo diễn. Tôi khi ấy được giao cho một vai diễn đẹp tuyệt vời. Đó là anh bộ đội hiền lành, dễ thương, có mối tình lãng mạn với cô gái công nhân lâm trường. Nhận kịch bản, tôi gặp Lâm Tới than: “Anh ơi, nhìn mặt em ‘cô hồn’ thế này mà giao cho vai đó không hợp đâu. Anh suy nghĩ kỹ chưa?”. Lâm Tới gạt phắt đi: “Mặt Tín coi vậy mà dễ thương lắm đó! Cứ yên tâm diễn nha!”. Vậy là tôi nhập vai. Tôi cho rằng bộ phim thất bại là bởi cả ekip thực hiện dở, nhưng may mắn nhất là hình ảnh anh bộ đội đẹp trai với mối tình tuyệt vời thì lại được dư luận khen hết lời. Trong rủi có may là vậy.

Thành công bước đầu, tôi có nhiều cảm hứng đi phim. Bộ phim tiếp theo là Bài ca không quên. Khi ấy, nhạc sĩ Phạm Minh Tuấn kêu tôi tới khoe: “Nè Tín, nghe bài hát anh viết cho phim nha!”. Tôi nghe

xong thì khen nức nở. Quá hay anh Tuấn ơi! Bài ca không quên cùng giọng hát của Cẩm Vân từ đây được khán giả vô cùng yêu quý. Trong bộ phim này, tôi vào vai chính: Tám Thương. Đó là năm 1981 nhưng bối cảnh phim ở thời điểm Sài Gòn vừa giải phóng. Tám Thương là một người lính trở về từ cuộc chiến, mọi thứ đều rất mới mẻ và lạ lẫm. Anh được tiếp quản căn nhà đẹp đẽ của một quan chức chính quyền cũ. Với “vị thế” này, Tám Thương quen một cô gái đúng chất Sài Gòn duyên dáng và họ nên chồng nên vợ. Yên ổn gia đình rồi nhưng tâm trí của Tám Thương ở nhiều thời điểm vẫn “bâng khuâng đứng giữa hai dòng nước” khi vẫn chưa dứt hết những cảm giác mạnh mẽ về chiến tranh, trong khi các đồng đội anh bắt đầu chuyển mình để hòa nhập vào cuộc sống mới. Căn biệt thự ở ngoại ô Sài Gòn của Tám Thương có lần được đón tiếp các đồng đội tới thăm. Vì bận bịu lâu ngày không gặp, và sự tếu táo đúng chất lính nên các anh chẳng giữ ý lắm khiến vợ Tám Thương cần năn. Mọi người thấy vậy ngại ngùng quá, đành ra về. Tám Thương nói với vợ: “Bọn anh đã từng sống chết có nhau. Sao em có thể làm như vậy?” và chạy trong mưa để đi tìm các bạn xin lỗi.

Dưới cơn mưa tầm tã, nỗi đau của người lính hòa cùng lời ca với giọng hát Cẩm Vân cất lên da diết: “Bài ca tôi đã hát, bài ca tôi đã hát, với em yêu, với đồng đội với cả lòng mình. Tôi không thể nào quên. Tôi không thể nào quên”. Sau khi phim được phát hành, tên tuổi của Cẩm Vân được nhiều người biết tới. Và bài hát Bài ca không quên với bộ phim cùng tên đã trở thành những tác phẩm đi cùng năm tháng.

Thời ấy, diễn viên chúng tôi đi đóng phim có xe đưa rước tận nhà, được tất cả mọi người trân trọng lắm. Chúng tôi đi tới đâu khán giả cũng đều đón tiếp nồng hậu. Một lần, bộ phim Nắng đỏ có cảnh quay ở giữa cánh đồng, tôi chuẩn bị ra diễn thì thấy có người trong đoàn ra đứng che dù để tôi không bị nắng. Ngượng quá, tôi nói ở đây có nhiều người lớn tuổi, sao anh không che cho người ta mà đứng cạnh

tôi làm chi. Nhưng người ấy lắc đầu: “Không được, anh đóng vai chính mà, cần phải bảo vệ sức khỏe”. Tôi nghe vậy cũng khoái, thấy đóng phim sướng thấy mồ nên nghĩ sẽ theo nghề diễn này cả đời cũng không ân hận gì.

Các đạo diễn và đồng nghiệp đều nói, tôi sở hữu “một khuôn hai mặt”. Nếu cạo râu đi thì thấy rất hiền lành, vào các vai chính diện tuyệt vời. Còn nếu cần thì hóa trang chút xíu, mắt long sòng sọc sắc lẹm, rất hợp với vai phản diện. Bởi vậy mà tôi có nhiều đất diễn hơn.

Với khán giả, mỗi người nhớ và thích một vai của tôi thể hiện trong hơn 200 bộ phim nhựa đã được trình chiếu, nhưng với riêng tôi thì nhớ hoài bộ phim Âm ảnh của nữ đạo diễn Đức Hoàng. Trong bộ phim này, tôi vào vai anh bộ đội tên Quang, một bữa ghé về thăm nhà, khi quay lại hơi trễ nên đơn vị đã hành quân đi rồi. Riêng mình Quang theo phía sau, lúc trời tối rất may gặp một lán trại bên đường. Vào bên trong, Quang thấy có một cô gái đang ngồi trực nên đành xin ngủ nhờ ở ngoài hàng hiên, sáng mai đi sớm. Đêm tối, Quang mang cây guitar ra chơi vài bản nhạc, sau đó thiếp đi. Nửa đêm, cô gái thấy thương tình bèn mở cửa kêu anh vô bên trong cho bớt sương gió lạnh. Trai gái tuổi thanh xuân như nam châm hút nhau giữa khung cảnh khuya vắng, chuyện gì xảy ra thì chắc ai cũng đoán được. Sớm tinh mơ, khi mặt trời chưa ló dạng, Quang đã tạm biệt ân tình để tiếp tục lên đường cho kịp đơn vị. Cuộc chia tay tưởng không có ngày gặp lại bởi chiến tranh đang rất ác liệt. Cô gái sau đêm ấy đã đậu thai mà Quang không hề hay biết.

Trong một trận đấu, nhìn thấy cảnh đầu rơi máu chảy quá tàn khốc, cùng lúc nghe lời chiêu hồi mật ngọt từ phía Việt Nam Cộng hòa, Quang muốn xuôi theo sang phía bên kia chiến tuyến. Giây phút phản bội, Quang bị người đồng đội phát hiện, không ngờ đây chính là người yêu của cô gái mà Quang đã ân ái trong đêm ngủ nhờ. Thấy

sự đào ngũ rõ ràng ở Quang, anh lính kia bèn giơ súng. Tới lúc chuẩn bị bóp cò, anh cảm được ánh mắt hoảng loạn, sợ hãi của kẻ hèn nhát, bèn hạ súng xuống và quay mặt đi. Quang sau đó mặc áo lính phía bên Việt Nam Cộng hòa, chỉ huy đoàn xe tăng đánh lại những đồng đội ngày xưa. Trong một cuộc giao tranh ác liệt, ở thế có lợi nhất, anh ta vô tình gặp lại người lính bộ đội cụ Hồ ngày trước đã tha chết cho mình. Không nỡ bắn ân nhân khi xưa, Quang ra lệnh cho xe quay trở về, sẵn sàng chịu tội với cấp trên.

Cô gái sau đó sinh cậu con trai, giọt máu của Quang. Cứ đến cuối ngày thì cậu bé thường hỏi: “Bố đâu hả mẹ?”, và bà mẹ trẻ trả lời: “Bố con đi bộ đội rồi”. Chiến tranh kết thúc, người yêu cô trở về thì thấy cô đã có con với người khác. Hoàn cảnh éo le không thay đổi được, cô bèn giới thiệu em gái thay mình chăm sóc người yêu cũ.

Quang sau đó phải đi học tập cải tạo trong vùng nổ mìn phá đá. Cứ mỗi lần nghe tiếng động giống như tiếng xe tăng thời chiến, Quang lại rúm ró với sự ám ảnh khôn nguôi. Sau này khi đã biết tất cả mọi chuyện và các nhân vật đều đã kết nối liên lạc được với nhau, vào lúc cô đơn và bi thương nhất trong cuộc đời Quang, anh có khách tới thăm. Người đồng đội “ân oán” năm xưa đã dắt mẹ con cô gái đến. Bao nhiêu ân hận, bao nhiêu nỗi niềm chất chứa trong lòng được bùng phát trong từng nhân vật.

Trong lúc quay bộ phim này, chính tôi đã đề nghị đạo diễn sửa đổi khá nhiều chi tiết trong kịch bản. Tôi nói với đạo diễn những suy nghĩ tự đáy lòng của mình. Đừng khi nào xây dựng hình ảnh những người lính Việt Nam Cộng hòa theo chiều hướng quá xấu, quá bôi bác, quá tiêu cực. Họ cũng là những con người có tình cảm và “nhân chi sơ tính bổn thiện” giống như những người lính bộ đội Cụ Hồ. Chẳng qua vì khác nhau trong hoàn cảnh sống nên lý tưởng cũng bị thay đổi theo. Nếu xây dựng hình ảnh theo kiểu rất khách quan như vậy, thì

chiến thắng của Quân đội Nhân dân Việt Nam mới là tuyệt vời và xứng đáng. Đạo diễn Đức Hoàng đã có cùng quan điểm với tôi. Và đúng như dự đoán, lúc bộ phim ra mắt đã được đánh giá cao bởi đây là một bộ phim tái hiện lại cảnh thời chiến khá chân thực, ít cường điệu hóa.

Tôi chính thức bị “ám ảnh” bởi vai diễn này, đến tận bây giờ!



Trong nghề, tôi sợ nhất là đóng các vai thất tình, vì thực sự là tôi chưa khi nào có được cảm xúc này ở ngoài đời. Có người nói giỡn với tôi: “Phụ nữ không hiểu sao nhìn thấy ông là mê, khán giả nữ thấy ông cứ run bần bật. Ông có bí quyết gì chỉ giúp cho tôi!”. Trời đất ơi, tôi có bí quyết gì đâu. Chẳng qua là thời xưa thông tin ít ỏi, làm gì có internet như hiện nay nên việc làm quen giữa đàn ông - đàn bà với nhau đâu có dễ dàng. Phim ảnh Mỹ, Pháp khi ấy cũng đã phát triển lắm rồi, nhưng ở trong nước thì chỉ được coi các bộ phim của Liên Xô và các nước Đông Âu là chủ yếu. Thần tượng của mọi người chỉ loanh quanh trong các bộ phim Việt Nam. Là tôi hên “gặp thời” mà thôi!

Trong số các vai diễn của tôi, có nhiều khán giả rất thích nhân vật Sáu Tâm - Biệt động Sài Gòn, nhưng đây lại là bộ phim tôi đóng thờ ơ nhất. Mọi việc cứ treo ngoe vậy đó. Tôi may mắn được Tổ đái, ở ngoài thì bèo nhèo nhưng khi máy quay khởi động thì ngay lập tức trở thành con người khác.

Biệt động Sài Gòn quay xong là mang liền ra rạp chiếu với thời gian hậu kỳ rất nhanh. Tổng cộng phim có bốn tập. Tập một: Điểm hẹn; tập hai: Tình lặng; tập ba: Cơn giông; tập bốn: Trả lại tên cho em. Vì làm tập nào thì chiếu tập đó nên khi phim chiếu rạp, đạo diễn Long Vân kêu tôi: “Tín ơi, hai rạp ở Hà Nội khán giả chen lấn nhau, banh hết cả cửa sắt, đổ sập cả tường rồi. Họ coi xong la ó để Sáu

Tâm chết thì còn gì mà coi tiếp nữa. Giờ phải họp gấp để sửa kịch bản cho Sáu Tâm tiếp tục xuất hiện ở tập ba và bốn thôi”. Vậy là chúng tôi ngồi lại với nhau. Tôi hỏi: “Nhân vật chết rồi, các ông tính sửa sao bây giờ?”. Đạo diễn nói, chắc để ở tình trạng hấp hối nhưng sẽ bố trí cho vô nhà xác rồi Sáu Tâm được cứu ra ngoài. Sống lại rồi thì Sáu Tâm tham gia trong trận đánh tòa Đại sứ Mỹ, chắc khán giả sẽ mê lắm.

Tôi ban đầu nghe cũng thấy xuôi tai, muốn tiếp tục diễn nhưng thực sự khi ấy tôi đang nhận nhiều phim quá, không thể thu xếp được thời gian nữa. Tôi đành nói với Long Vân: “Thôi anh để tôi ‘chết’ luôn đi, chứ kẹt quá rồi, không kham nổi được nữa!”. Dù rất tiếc, nhưng đạo diễn không thuyết phục được tôi “sống lại” nữa. Và rồi như các bạn đã thấy, sau đó nhân vật K9 (Bùi Cường thủ vai) là người chỉ huy trận đánh tòa Đại sứ Mỹ chứ không phải là Sáu Tâm nữa.

Trước khi khởi máy quay Biệt động Sài Gòn, đoàn phim bố trí cho tôi gặp nhân vật thật. Đó là người anh hùng Nguyễn Thanh Xuân, đội trưởng Đội đặc nhiệm Sài Gòn. Tôi tới nhà ông ở dưới chân cầu Sài Gòn để trò chuyện và lấy cảm hứng, thấy ông giản dị lắm, lại kiệm lời vô cùng. Ông không chia sẻ gì nhiều, kể vài câu chuyện lạt lẽo, thuộc tuýp người hơi khó gần. Thực lòng tôi đến để nuôi cảm hứng mà không đạt được điều đó, thậm chí còn mất đi cả sự nhiệt tình ban đầu nữa, nên cuối cùng tôi nói với đoàn phim rằng, thôi khỏi cần đưa tôi tới gặp nhân vật thật đi. Để tôi tự biết sẽ diễn thế nào cho ấn tượng.

Trong bộ phim này, tôi gặp lại Thúy An. Chúng tôi đã biết nhau từ trước đó. Ông Hồng Sến trong một lần đi ra Thảo Cầm Viên đã gặp cô bán nước mía tên Thúy An. Nhận ra được sắc vóc có thể làm diễn viên của cô gái này, Hồng Sến liền ngỏ lời đưa Thúy An đi đóng

phim. Và đúng là Hồng Sến có cặp mắt xanh thiệt, Thúy An là người rất ăn ảnh. Cô lên khuôn hình đẹp, sắc nét vô cùng. Sau này Thúy An trở thành vợ của Hồng Sến. Khi tôi và cô tham gia trong bộ phim Chiến trường chia nửa vầng trăng thì có một cảnh nóng. Tôi trắng hoa ở đâu không biết nhưng để diễn cảnh âu yếm Thúy An trước mặt ông chồng của cô thì cũng ngại vô cùng. Chúng tôi diễn lần đầu hời hợt không đạt, Hồng Sến tức giận không chịu. Ông chửi: “Sao nghệ sĩ nổi tiếng mà lại đóng giả thế này!”. Cuối cùng thì tôi và Thúy An phải vượt qua định kiến ấy, mơn trớn cơ thể nhau thật sự. Đứng ngoài chỉ đạo, Hồng Sến mỉm cười hài lòng. Đúng là chỉ vì nghệ thuật, người ta mới có thể hy sinh được đến vậy. Tôi thấy nghề diễn hay ở chỗ đó. Diễn viên đã quên hẳn mình là ai để hoàn toàn nhập tâm vào nhân vật. Hèn chi đã có biết bao nghệ sĩ đóng cặp đôi xong thì về bỏ chồng bỏ vợ để đến với nhau.

Hoặc cụm từ “phim giả tình thật” được nhắc nhiều ở hậu trường.

Thời thành công nhất, tôi đi phim liên tục, có năm nhận tới mười hai phim. Mà phim nào cũng thấy có người bị thương, thậm chí cả tử vong. Hoàn toàn không có cascadeur. Cảnh nào diễn viên cũng “chơi” hết. Quay xong một scene hành động, người ngợm bị rách nát te tua là chuyện thường. Vất vả là thế nhưng tiền bạc đâu có thu về được bao nhiêu. Đi tỉnh thì quay cả mấy tháng, bỏ hết gia đình con cái vợ chồng ở nhà, thu nhập thì bèo bọt, nhiều nghệ sĩ sống chật vật bằng đủ thứ nghề. Có người bán nước sinh tố ngoài vỉa hè. Có người đi buôn chuyển đường dài. Lại cũng có người phải làm các công việc chân tay khác. Khổ vô cùng vô tận. Ngày ấy diễn viên phải có tiền nhiều lắm mới có thể đóng phim liên tục được. Khác xa với thời điểm hiện nay. Nếu giờ mà tôi đặt show đến vậy thì chắc chắn đã dư dả ngon lành rồi. Tôi nhớ đọc ở đâu đó, ở nước ngoài, diễn viên chính được hưởng 6% trên tổng doanh thu của bộ phim. Còn ở Việt Nam thì chỉ mê nghề mà diễn. Lúc bao cấp, đường sữa còn

thiếu thốn, thêm được ký thịt thì mừng rơi nước mắt, nói chi đến các của ngon vật lạ. Nhưng anh chị em đồng nghiệp thì luôn tươi như hoa. Chả nề hà gì. Có ngày tôi chạy quay ba phim, sắp xếp thời gian chóng cả mặt. Các đạo diễn như Lê Hoàng Hoa, Lê Mộng Hoàng chiều tôi vô cùng. Chiều tới mức tôi ngại cho chính họ.

Đối với tôi, diễn viên chỉ là một nghề. Xã hội đã phân công mỗi người mỗi nghề rồi, có gì đâu khác người để làm “đã nư” chuyện này chuyện khác. Tôi đi phim với mọi người đều rất hòa đồng, chẳng chảnh chọe bao giờ. Anh chị em phụ trách hậu cần cho đoàn những khi ngồi chờ, thường tán dóc đủ thứ chuyện trên trời dưới bể với tôi. Và tôi chắc rằng, có nhiều người đến giờ vẫn nhớ các chi tiết này, giống như tôi vậy. Gần đây nhất, nhờ có báo mạng đăng các bài về tôi, mà tôi đọc được các “comment” của độc giả. Có các anh chị ngày xưa đi theo phục vụ đoàn phim, giờ vẫn nhớ các kỷ niệm với Thương Tín, khiến tôi xúc động lắm.

Điều thú vị là tất cả các bộ phim của ngành công an thời điểm những năm 80 - 90, tôi đều được ưu ái mời tham gia. Bộ trưởng Bộ Nội vụ kiêm Phó Thủ tướng khi ấy rất quý tôi, kêu tôi là con nuôi. Ông nói: “Tôi coi các bộ phim cậu đóng rồi, tốt lắm!”. Nhờ những tình cảm yêu mến này của ngành mà tôi được xuất hiện trong các bộ phim ăn khách, khán giả chờ đợi đón coi thời ấy.

Những phim của ngành công an mà tôi đã thủ vai chính có thể kể tới Đà Lạt cao nguyên F101, Hải vụ 709, Đằng sau một số phận, Biệt thự Hoài Thu, SBC, Vụ án Hồ Con Rùa...



Năm 1990, nhóm kịch Hồng Vân - Lê Vũ Cầu thường xuyên lưu diễn ra Bắc theo đoàn kịch Sao Đêm của bà bầu Hương Loan. Thời điểm ấy, tôi đang dự Liên hoan phim toàn quốc tại Hải Phòng. Chẳng biết Hồng Vân ra sân bay cự cãi với Lê Vũ Cầu thế nào mà Cầu bực

bội bỏ về ngang hông. Hồng Vân đành bay ra Bắc một mình. Show diễn đã lên chương trình hết rồi, kịch cũng đã tập dượt rồi, mà giờ thiếu Lê Vũ Cầu. Cả đoàn nhốn nháo và hoảng hốt đi kiếm người diễn thay thế. Có người giới thiệu Xuân Hình, nhưng rất khó vì “chất” của hai miền Nam - Bắc khác nhau. Hơn thế nữa, Xuân Hình “gốc” chèo, ráp vô với kịch sao được.

Chẳng biết sao, trong lúc đang bán loạn thì Hồng Vân nghe có người nhắc: “Trời ơi, anh Thương Tín đang ở Hải Phòng nè! Gọi anh coi sao!”. Buổi trưa, Hồng Vân điện thoại: “Anh ơi, phải cứu em!”. Tôi ngay lập tức nhận lời và di chuyển từ Hải Phòng về Hà Nội để tập kịch diễn ngay buổi tối hôm ấy. Mọi người nói vé đã bán hết sạch rồi, nếu không có Thương Tín thì chẳng biết làm thế nào. Vở kịch có tên Ông mất gà, bà mất vịt. Chỉ có vài tiếng đồng hồ thôi, làm sao tôi đã nhớ được hết lời thoại, lại còn bao nhiêu đoạn thơ trong vở kịch nữa nên đành nhờ biên đạo múa Hữu Trí đứng sau cánh gà nhắc tường. Tôi được trời phú cho khiếu diễn, cứ Hữu Trí nhắc một câu thì tôi vừa ghi nhớ, vừa làm các động tác trên sân khấu. Đêm ấy, vở kịch thành công khủng khiếp. Vở diễn kết thúc rồi mà khán giả còn nán lại rất lâu chưa chịu ra về.

Bà bầu Hương Loan thấy mọi thứ đều tốt đẹp và suôn sẻ thì kéo tôi đi diễn cùng đoàn luôn. Lúc đó Hồng Vân đang mang bầu con gái đầu lòng được hơn hai tháng. Cô mới làm đám cưới với một kiến trúc sư, hôm đãi tiệc tôi cũng đi dự. Chúng tôi cùng đi diễn suốt từ miền Bắc vào miền Trung nhiều tháng sau đó. Bụng của Hồng Vân cứ càng ngày càng lớn dần.

Một lần thì có chuyện xảy ra trên sân khấu liên quan đến bầu bì của Hồng Vân. Khi ấy Vân đã mang bầu vào khoảng tháng thứ tám, khệ nệ lắm rồi. Tôi và Vân đang diễn bình thường tại một sân khấu ở Hà Nội, tự nhiên thấy cổ ngồi sụp xuống. Chiếc váy đụp kiểu các bà,

các chị ngoài miền Bắc xưa hay mặc xòà rộng ra. Thực ra vừa là trang phục mặc cho đúng phong cách nhân vật nhưng cũng rất may mắn là phù hợp để che bụng bầu đã quá lớn của Vân. (Nếu đó là một nhân vật mặc áo dài tứ thân chít eo sát rạt thì chắc thua luôn rồi!). Ở các suất khác có thấy Vân ngồi sụp xuống vậy đâu. Tôi vẫn đang diễn, mà ghé sát tai Hồng Vân hỏi nhỏ: “Sao vậy?”. Vân thì thảo, mặt mày xanh lét: “Em vỡ ối rồi anh ơi!”. Ngay lập tức, tôi phải “out” kịch để đóng màn, đưa Hồng Vân tới bệnh viện trên đường Tràng Thi. Tưởng Vân sanh non hóa ra không phải. Cô hoạt động quá nhiều nên thai bị động, phải nằm tĩnh dưỡng một thời gian. Tôi khi ấy hú hồn hú vía. Hồi hộp, lo lắng tưởng như mình là... cha của em bé trong bụng vậy. Sau này, cô con gái Xí Ngầu đã lớn, mỗi lần cả hai mẹ con gặp tôi, Hồng Vân đều giỡn: “Con chào ba Tín đi. Ba Tín cũng góp tay, góp chân thành hình cho con đó!”.

Nhắc đến Hải Phòng, khi tôi ra tham dự Liên hoan phim, ở thời điểm Hồng Vân điện thoại tôi để “cứu bồ” đi diễn, thì tôi nhớ tới cô bé tên Lan Hương - một khán giả ái mộ tôi trên cả nhiệt tình. Trong suốt Liên hoan phim, tôi đã phải nhờ đến người đi theo bảo vệ vì các khán giả ủa tới xé quần xé áo rất nhiều. Bữa ấy, trong số các khán giả cuồng nhiệt như vậy, có một cô bé chạy tới ôm chặt tôi, ghì riết không rời. Cô nói: “Em tên là Lan Hương”. Người ta phải phụ tôi gỡ vòng tay của cô ấy ra để tôi tiếp tục công việc. Tối đó, tôi về khách sạn thì thấy trong phòng của mình Lan Hương đã ngồi sẵn. Việc bảo mật số phòng của khách thời ấy hết sức lỏng lẻo. Cô gái này nói với lễ tân rằng, cô là người nhà của tôi, vậy là người ta mở cửa để cô vào chờ. (Hoặc cũng có thể cô đã cho bộ phận lễ tân chút ít tiền nữa chưa biết chừng). Trong sự ngạc nhiên tột độ của tôi, Lan Hương nói em đã mang theo hai, ba bộ đồ trong túi đây rồi, em sẽ ở đây với anh. Tôi vội vàng nói: “Thôi em ơi, anh không hợp với em đâu. Em thấy anh trên phim vậy thôi, nhưng ở ngoài đời thì khác lắm!”. Chưa nghe hết

lời tôi nói, Lan Hương cởi bỏ bộ đồ mặc trên người và khóa thân tự nhiên mời gọi. Tôi nói thiệt với các bạn rằng, tôi là người cực kỳ đào hoa như thế nào thì các bạn đã nghe kể rồi. Người tình, bạn gái của tôi nhiều vô số, nhưng tôi lại thấy không rung động với cô gái này. Mặc cho tôi nói muốn dứt lối kêu cô ra khỏi phòng, Lan Hương cứ bám lấy, đòi theo tôi, đòi cưới tôi. Một ngày đó, tôi không dám về phòng đó ngủ, sợ Lan Hương lại kiếm chuyện nữa.

Khi tôi quay trở lại Sài Gòn, cứ mỗi tháng tôi đều nhận được hai mươi, ba mươi lá thư của Lan Hương. Rồi còn nghe vài người nói cô ấy không lấy chồng, chỉ chờ đợi Thương Tín. Cả đời này cũng vẫn chờ đợi. Khổ thân cô mà cũng khổ thân tôi quá! Người nghệ sĩ có niềm hạnh phúc là được khán giả mến mộ, ưu ái. Nhưng mến mộ đến mức như cô gái si tình này thì tôi cũng phải sợ. Đến nay Lan Hương như thế nào, tôi không còn thông tin gì nữa. Tôi cầu mong cô đã cưới chồng và có con rồi. Lan Hương ơi, nếu cô có đọc được cuốn sách này thì hiểu mọi thứ rồi đó, hình ảnh người nghệ sĩ là tôi chỉ lung linh ở trên sân khấu và màn ảnh thôi. Chứ ngoài đời thì nhàu nhĩ lắm. Không cưới được tôi là niềm hạnh phúc của cô rồi đó. Cứ nghĩ vậy đi cho vui về cuộc đời!

Trở lại việc Lê Vũ Cầu - người bạn diễn khá thân thiết của tôi, cũng có cuộc đời rất nhiều đau khổ. Trước thời điểm Lê Vũ Cầu đi show cùng Hồng Vân, thì Cầu đang sống với cô vợ tên Nga. Nga không phải là diễn viên, nhưng thường đi theo các đoàn kịch, đoàn phim để bán mỹ phẩm. Chẳng biết vợ chồng Lê Vũ Cầu sống bên nhau thế nào, mà thường ướn lộn rất ghê. Tôi cho rằng, Cầu là người khá vũ phu với vợ. Gia đình nhà ấy ban đầu ở trong Đoàn Cải lương Phước Chung. Lê Vũ Cầu có được giao vai nào ra hồn trong đoàn này đâu. Vợ nào cũng chỉ đóng vai hổ để người ta cưới lên. Khổ thế. Sau này, Cầu và Nga chuyển về sống trong một chung cư tại đường Lê Quang Định, quận Bình Thạnh. Ở đây, Lê Vũ Cầu đánh

vợ khét tiếng luôn. Có lần Nga bị chồng đánh ở ngoài ban công trên lầu 5, nếu bữa ấy không có người giữ lại thì chắc cô đã rớt từ trên đó xuống đất rồi. Không chịu nổi đòn roi của chồng, Nga làm đơn ly dị và sau đó cô đi định cư tại Mỹ.

Lê Vũ Cầu và Hồng Vân sau đó tạo thành nhóm kịch vô cùng nổi tiếng. Cặp đôi bạn diễn này đã khuynh đảo nhiều sân khấu ở khắp nơi, rồi đóng đô tại Sài Gòn. Họ ăn nên làm ra với chính nghề nghiệp của mình.

Tôi và Lê Vũ Cầu cùng trang lứa nên cũng thường ngồi chơi nói chuyện với nhau. Tôi để ý thấy Cầu có vẻ hối hận về việc đối xử tệ bạc với vợ con. Thời điểm ấy, Lê Vũ Cầu đang trị bệnh ung thư. Một lần, Cầu gọi tôi đi nhậu. Vẻ mặt của Cầu có vẻ rất đau khổ và nhiều suy tư: “Tín ơi, tao chỉ muốn chết hơn là sống!”. “Ừa, sao vậy mày? Mày đã chống chọi với bệnh tật được như vậy rồi. Đã ba lần các anh em quyên tiền cho mày rồi, sao mày bi quan quá vậy!”. “Không phải là bệnh tật mày ơi. Mà tao mới nhận được thư của con trai nè!”.

Lê Vũ Cầu đưa cho tôi coi một lá thư viết tay của cậu con trai đang sinh sống cùng mẹ tại Mỹ. Trước đó, Cầu đã viết thư sang bên, nói sẽ gửi tiền cho con trai. Đến khi mắc trọng bệnh rồi, sống chết cũng chỉ còn là thời gian, Cầu giữ tiền để làm gì nữa đâu. Ai ngờ, cậu con trai viết thư về ghi thế này: “Ba ơi, lúc hai mẹ con con nghèo khó, sống rất khổ sở, khi ấy ba rùng rùng tiền bạc thì không thấy ba nói chuyển tiền giúp đỡ gì. Đến giờ mẹ con đã lớn tuổi, con cũng đã đi tu rồi, vào nhà chùa rồi, cuộc sống ổn định rồi, có cần gì xài đến tiền nữa đâu!”.

Lê Vũ Cầu nhìn thấy tôi đọc thư, mà ngồi khóc nức nở. Ở giây phút ấy, thì tôi đã nghĩ trên đời ai cũng có bi kịch. Chỉ là người ít, người nhiều mà thôi!

Rồi Cầu nhớ đến Nga, người vợ cũ. Để có tiền chi tiêu trong gia đình, Nga đã phải bán từng cây son, hộp phấn cho diễn viên trong hậu trường. Mà đến khi Lê Vũ Cầu đắt show kiếm được nhiều tiền lắm, cũng không mang về đưa vợ cũ nuôi con. Trong giọt nước mắt đau khổ của Lê Vũ Cầu, tôi nhìn thấy sự hối tiếc tràn ngập ở người bạn. Tôi chợt nhớ đến câu chuyện của người quen, kể về ông anh khi nghèo khó không có tiền ăn, cứ mỗi lần đi qua nhà hàng, nghe mùi xào nấu món ăn thì đứng hoài để hít hơi và nuốt nước miếng. Đến khi anh giàu có, thành một đại gia rồi, tiền xài chẳng biết mấy đời mới hết thì bị bệnh teo thực quản. Lúc có tiền thì anh lại không ăn được gì, chỉ truyền thức ăn trực tiếp vào bao tử. Cuộc đời, thật sự là đau khổ, phải không?



Đầu năm 1986, bộ phim Đứng trước biển do tôi thủ vai chính tham dự Liên hoan phim tại Liên Xô. Đất nước này thời điểm ấy đã rệu rã lắm rồi. Các cô gái bán hoa đứng đầy metro. Vào trong các cơ quan nhà nước, người ta không làm việc, chỉ quan tâm tới việc đánh bài. Người dân Liên Xô khi đó sống rất khổ sở và tằn tiện. Trước khi đi, Nghĩa nói tôi mang nhiều tiền USD đi, nhưng tôi nghĩ có ăn xài gì đâu nên chỉ bỏ vô bóp không quá nhiều USD để dẫn túi mà thôi.

Sang tới nước bạn, tôi được phát 12 rouble/ngày. Tôi để ý một cái bánh mì thịt xúc xích bự chẳng chỉ có 1 rouble. Người thông dịch viên cho tôi là một giáo sư trường Đảng Matxcova. Anh ấy nói: “Tôi có một căn hộ không xài tới, anh ghé đó ở đi”. Vậy là tôi qua ở đó trong vòng mấy tháng. Để cảm ơn, tôi thường mời anh đi ăn nhà hàng. Ban đầu anh không dám đi vì sợ tôi không có tiền. Tới khi đi ăn, thấy tôi đưa xấp tiền rouble ra thì tròn mắt ngạc nhiên. Sau khi “thẩm định” được chắc chắn tôi có tiền, anh gọi liền một lúc bao nhiêu là món ăn.

Ở trong căn hộ của người thông dịch viên vài ngày thì tôi nói để tôi trả tiền điện nước phụ cho anh. Anh đã không lấy tiền thuê nhà rồi, thì tôi phải phụ anh tiền điện nước sinh hoạt chứ. Anh xua tay: “Trả gì! Có phát sinh tiền gì đâu mà phải trả. Nhìn đồng hồ điện nước cho kỹ đi!”. Trời ơi, hóa ra là chiếc đồng hồ quay ngược. Một ông giáo sư dạy học mà còn ăn cắp điện như vậy, hỏi sao mà Liên Xô không rệu rã và sụp đổ!

Suốt ba tháng ở Matxcova, thỉnh thoảng tôi đi nhảy đầm với các bạn gái Nga. Người các cô toát ra mùi mồ hôi rất gây, khiến tôi sợ lắm. Và họ cũng rất phóng túng. Nhiều lần chỉ cần mời cô gái nào đó ly rượu, là họ sẽ theo bạn đi qua đêm luôn. Tôi đã một lần rơi vào hoàn cảnh ấy. Nàng là một cô gái còn rất trẻ. Chúng tôi yêu đương nhau suốt nhiều tiếng đồng hồ, tới khi tôi đưa tặng nàng một tờ 50 rouble, tương đương với 10 chiếc bàn ủi, thì nàng trợn mắt lên nhìn. Tôi đang ngơ ngác không hiểu sao thì nàng đã xách túi ra khỏi phòng, tờ tiền vẫn để lại nguyên trên bàn. Hóa ra nàng đến với tôi vì tình cảm chứ không phải vì tiền!

Tôi đã sống những tháng ngày không thể nào quên như vậy, với nghề diễn, với đời thực. Tôi rất biết ơn cuộc đời đã dành tặng cho tôi sự trải nghiệm hết sức phong phú, dù cho đôi khi vượt ngưỡng bình thường nhiều mức độ. Tới tận lúc tôi đã ở tuổi 56, hoàn toàn không chuẩn bị trước, bỗng một ngày bất ngờ có một cô con gái nhỏ nhắn, lanh lẹ, thông minh “đẩy cửa” bước vào. Trái tim tôi mềm yếu hẳn đi, và bắt đầu quay trở lại với các vai diễn, như một động lực thúc đẩy mạnh mẽ phía sau lưng.

Mẹ của con gái tôi còn rất trẻ. Tôi quen cô ấy, Kim Chi, do cô là bạn gái của anh bạn tôi. Anh qua đời sớm nên tôi cũng thỉnh thoảng gặp Chi để động viên. Rồi từ từ “kết” nhau. Lúc Chi điện thoại thông báo đã mang thai, tôi đang ở Sài Gòn nên khuyên nhủ, thôi em “giải

quyết” cho sớm đi. Anh giờ hết tiền bạc rồi, nhà ở lại không có, tuổi đời đã lớn, lấy đâu ra tiền để lo lắng cho hai mẹ con! Chi dạ dạ vâng vâng. Rồi chúng tôi cũng chẳng gặp nhau nữa. Mà bằng đi một thời gian liên hệ lại, Chi nói bầu đã sang tháng thứ bảy rồi. May mà ông bà ngoại rất thông cảm và hết lòng chăm sóc cả hai mẹ con. Trước đây tôi dư dả tiền, cứ mong có cô con gái mãi mà không được. Giờ gia sản đã chẳng còn gì, trắng tay trở về tay trắng, thì con gái lại tới.

Cuộc đời tôi đón nhiều giông bão quá rồi, may mắn sao có thiên thần ghé qua và đậu lại. Tôi đặt tên con là Bùi Thanh Thảo. Ngọn cỏ xanh dễ thương khiến cuộc đời tôi có ý nghĩa hơn. Hy vọng bão đã tan, mây đã tạnh. Và cỏ cây sẽ sống bình yên. Mãi mãi!

Từ khi có Thanh Thảo, tôi đã chịu khó đi phim nhiều hơn. Tôi muốn kiếm chút tiền để mua sữa, mua quần áo cho con. Thanh Tùng dù lớn hơn Kim Chi nhiều tuổi, nhưng cũng rất tôn trọng mối quan hệ của tôi. Đặc biệt Tùng cũng thương em gái bé nhỏ của mình. Những khi Kim Chi đưa bé Thảo xuống Sài Gòn ở với ba, Thanh Tùng đều ghé thăm em. Tôi cảm thấy ấm lòng trước tình cảm của con trai mình. Hy vọng anh em chúng sẽ ở bên nhau, yêu thương nhau, đùm bọc lấy nhau. Giọt máu đào hơn ao nước lã.

Trong cuốn hồi ký này, tôi còn khá nhiều chi tiết mà khi trao đổi cùng người chấp bút, nhà báo Đinh Thu Hiền, thì cô đã cân nhắc cho biết chưa phải là thời điểm để nói ra tất cả. Tuy nhiên, chưa nói ra sẽ khác với việc nói không đúng. Một nửa chiếc bánh mì thì vẫn là bánh mì, nhưng một nửa sự thật thì không còn là sự thật nữa. Các câu chuyện tôi đã kể tại đây hoàn toàn là sự thật, dù đôi khi sẽ làm đắng lòng người trong cuộc.

Quá khứ đã trôi qua rồi, dù gặp rất nhiều chuyện sóng gió trong đời nhưng tôi vẫn cảm thấy mình may mắn bởi giờ vẫn đủ sức khỏe để đi phim đều đặn. Tôi cũng cảm ơn tất cả anh em bạn bè và khán

giả đã luôn đồng hành ở bên tôi, yêu mến các vai diễn của tôi. Giữ được cái tên lâu bền trong tâm tưởng của khán giả, đó chính là niềm hạnh phúc mà tôi vẫn đang thưởng thức.

Xin tri ân đến tất cả mọi người!

Sài Gòn tháng Mười

năm hai ngàn không trăm mười lăm

